

**Traphaco** 

Con đường sức khỏe xanh

# HẠNH PHÚC

*Lan tỏa*



2017 [www.traphaco.com.vn](http://www.traphaco.com.vn)  
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## NỘI DUNG

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRAPHACO 2017

TẠI TRAPHACO, CHÚNG TÔI MONG MUỐN KHÔNG CHỈ TRAPHACO HẠNH PHÚC MÀ NÓ SẼ ĐƯỢC LAN TỎA CHO CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ TẠO RA GIÁ TRỊ HẠNH PHÚC VỮNG BỀN TRONG DÀI HẠN

- 05 Tổng quan về báo cáo
- 06 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

#### THÔNG TIN CHUNG

- 10 Giới thiệu về Traphaco
- 12 Quá trình hình thành và phát triển
- 14 Lĩnh vực và địa bàn kinh doanh
- 16 Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Traphaco
- 18 Các chỉ số tài chính cơ bản giai đoạn 2013 - 2017
- 20 Kết quả chính trong năm 2017

#### TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 24 Các điểm nhấn trong hoạt động phát triển năm 2017
- 29 Danh hiệu giải thưởng trong năm 2017
- 30 Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2017 - 2020

#### NỀN TẢNG BỀN VỮNG

- 53 Quản trị phát triển bền vững tại Traphaco
- 60 Quản trị rủi ro hướng đến phát triển bền vững
- 72 Gắn kết với các bên liên quan
- 78 Xác định các lĩnh vực trọng yếu

#### TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

- 82 Phương pháp quản trị
- 84 Đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, bền vững
- 87 Các đóng góp gián tiếp về kinh tế
- 88 Gắn kết ESG trong hoạt động của doanh nghiệp

#### XÃ HỘI BỀN VỮNG

- 94 Phương pháp quản trị
- 96 Nguồn nhân lực bền vững
- 114 Nhân quyền được đảm bảo
- 118 Trách nhiệm đầu tư phát triển sản phẩm
- 126 Cộng đồng bền vững

#### BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- 136 Phương pháp quản trị
- 138 Dự án tiêu biểu
- 140 Các hoạt động giảm thiểu tác động môi trường
- 153 Bảng tuân thủ theo GRI G4

# HẠNH PHÚC

*Lan tỏa*



Gia đình anh Má A Thào - người dân tộc H'mông trồng Actiso cung cấp cho Traphaco ở Sapa.



*GreenPlan giống như một hành trình dài, là những bước chân gắn liền với người nông dân trên khắp nẻo đường được liệu. Niềm hạnh phúc của những người nông dân cũng mộc mạc như đất, nó bắt đầu từ khi hợp tác với Traphaco và kết trái sau mỗi mùa thu hoạch. Mỗi bước chúng tôi đi, mỗi nơi chúng tôi đến, được đánh dấu bằng những nụ cười chân chất mà rạng rỡ. Chạm tay vào hạnh phúc, với những con người Traphaco, chỉ như vậy là đủ”.*

Nhóm dự án GreenPlan - Dự án Xanh Traphaco.



Nụ cười được mùa của đồng bào dân tộc trồng Actiso tại Sapa, Lào Cai.

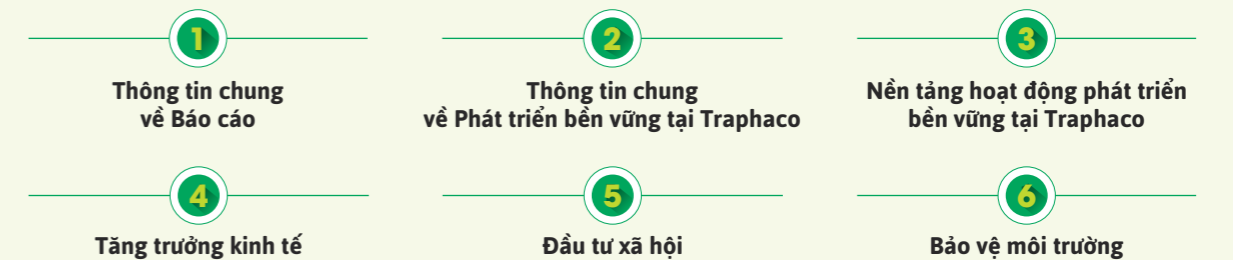
## TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO

BÁO CÁO GHI LẠI NHỮNG HOẠT ĐỘNG QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (SAU ĐÂY GỌI TẮT LÀ “TRAPHACO”) LIÊN QUAN ĐẾN CÁC VẤN ĐỀ VỀ BỀN VỮNG TRONG NĂM 2017. CÁCH TIẾP CẬN VỚI CÁC VẤN ĐỀ BỀN VỮNG CỦA TRAPHACO XUẤT PHÁT TỪ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TRONG DÀI HẠN CỦA DOANH NGHIỆP KẾT HỢP VỚI CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, TỪ ĐÓ ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA CỘNG ĐỒNG.

Những năm trước đây, chúng tôi đánh giá và công bố những thông tin về hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trên các khía cạnh môi trường và xã hội trong Báo cáo thường niên của Traphaco. Tuy nhiên, theo chiến lược đã được phê duyệt và nhận thấy vấn đề phát triển bền vững thực sự quan trọng với sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp nên chúng tôi đã thực hiện Báo cáo phát triển bền vững độc lập đầu tiên của Traphaco trong năm 2017. Việc thực hiện độc lập báo cáo bền vững thể hiện nỗ lực của chúng tôi trong việc công bố và minh bạch những thông tin phi tài chính của doanh nghiệp, phù hợp với thông lệ trong khu vực và trên thế giới.

Nội dung phát triển bền vững được Traphaco chia sẻ tích cực và chủ động với các bên liên quan nhằm nhận diện những vấn đề được các bên quan tâm. Những vấn đề này tiếp tục được chúng tôi đánh giá và xem xét trong mối tương quan với hoạt động hiện tại, chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp, từ đó xác định ra các vấn đề trọng yếu để từ đó thực hiện rà soát, cải tiến cũng như thể hiện trong Báo cáo phát triển bền vững 2017.

Báo cáo được cấu trúc thành các phần như sau:



Trong các phần chúng tôi đều nêu rõ phương pháp quản trị và gắn kết các mục tiêu và các hoạt động với các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới SDGs.

**Phạm vi báo cáo:** Các hoạt động về phát triển bền vững tại Công ty Cổ phần Traphaco.

**Giai đoạn báo cáo:** 1/1/2017 - 31/12/2017.

**Tiêu chuẩn áp dụng:** Báo cáo được xây dựng “Phù hợp” theo Hướng dẫn – phương án Cốt lõi của GRI G4 – Xem chi tiết tại Bảng tuân thủ theo GRI tại phần cuối của Báo cáo.

## LIÊN HỆ



Để gửi các câu hỏi, các khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Traphaco cũng như nội dung của báo cáo, vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin dưới đây:

**Bà Đào Thúy Hà**  
 Trưởng phòng Marketing của Công ty Cổ phần Traphaco  
 Điện thoại: 02436830751  
 Email: hadt@traphaco.com.vn



**Kính thưa quý vị cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, quý đối tác, và CBCNV công ty,**

**TRAPHACO ĐÃ TRẢI QUA 45 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN, ĐẶC BIỆT GIAI ĐOẠN SAU CỔ PHẦN HÓA, TRAPHACO ĐÃ CẮT CÁNH NGOẠN MỤC, TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP TRONG TOP 10 CỦA NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM VÀ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC TẶNG THƯỜNG DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI. CÓ RẤT NHIỀU YẾU TỐ TẠO NÊN MỘT TRAPHACO NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO, KHÁC BIỆT VÀ VỮNG CHẮC CỦA NGÀY HÔM NAY, VÀ YẾU TỐ QUAN TRỌNG NHẤT LÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG. ĐỐI VỚI CHÚNG TÔI, “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NHƯ MỘT SỢI CHỈ ĐỎ XUYẾN SUỐT KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CỦA TRAPHACO.**

**Kính thưa các Quý vị,**

Cho đến nay, Traphaco luôn hướng tới phát triển nền kinh tế xanh với 3 mục tiêu: Hiệu quả kinh tế cao gắn với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Ba mục tiêu đó đều quan trọng như nhau, đã tạo nên thành công của Traphaco. Đó là việc hình thành chuỗi giá trị của doanh nghiệp: vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn GACP-WHO – các nhà máy công nghệ hiện đại – hệ thống phân phối sâu rộng.

Vùng nguyên liệu đạt chuẩn GACP không những mang lại chất lượng nguyên liệu tốt để tạo ra sản phẩm tốt, bảo vệ môi trường mà còn gắn liền với vấn đề xóa nghèo bền vững để nâng cao dân trí, góp phần giảm sự chênh lệch đời sống kinh tế - văn hóa vùng miền, đặc biệt là bà con dân tộc thiểu số.

Các nhà máy được xây dựng mới dành 20% kinh phí đầu tư cho việc xử lý môi trường, cập nhật công nghệ sản xuất hiện đại cùng với việc áp dụng hệ thống quản trị tiên tiến, giảm thiểu tác động môi trường, và tạo ra năng suất lao động cao, hiệu quả kinh doanh từ tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu nguồn rác thải.

Hệ thống phân phối ứng dụng công nghệ thông tin được mở rộng, phát triển bền vững khi thỏa mãn yêu cầu của khách hàng bằng sản phẩm tốt, chất lượng dịch vụ hoàn hảo, cung cấp thông tin về chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng.

Cùng với cộng đồng doanh nghiệp, Traphaco đã nắm bắt các cơ hội to lớn do cuộc cách mạng 4.0 mang lại: làm giàu bằng dữ liệu thông tin, áp dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của doanh nghiệp; nắm bắt nhanh nhu cầu thị trường, công nghệ mới để tạo ra các sản phẩm mới. Cuộc cách mạng công nghệ chỉ có thể mang lại hiệu quả khi chúng ta có nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của nó. Tại Traphaco, nguồn nhân lực được đầu tư, được phát huy trên cơ sở văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc dân chủ, an toàn, khuyến khích sự cống hiến có trách nhiệm của các thành viên. Ở đây, họ được cống hiến, được tôn trọng, được phát triển niềm tin và tài năng, được đãi ngộ xứng đáng bằng quy chế lương thưởng, phúc lợi được xây dựng một cách khoa học, công bằng. “Traphaco trở thành doanh nghiệp có môi trường làm việc thuộc nhóm tốt nhất Việt Nam” là một trong năm mục tiêu lớn của Chiến lược 2017-2020.

**Kính thưa các Quý vị,**

**CHIẾN LƯỢC CỦA TRAPHACO ĐƯỢC CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2017 ĐÃ THỂ HIỆN RÕ TƯ DUY - HÀNH ĐỘNG CỦA TRAPHACO LÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VỚI SỨ MỆNH “TRAPHACO - CON ĐƯỜNG SỨC KHỎE XANH: TIÊN PHONG SÁNG TẠO ĐƯỢC PHẨM XANH BẢO VỆ SỨC KHỎE CON NGƯỜI.**



Các mục tiêu chiến lược của Traphaco giai đoạn 2017-2020 được xây dựng trên cơ sở lựa chọn và tích hợp 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc. Điều này đặc biệt có ý nghĩa bởi cộng đồng nhà đầu tư thường đánh giá cao các doanh nghiệp phát triển bền vững. Đối với các nhà đầu tư, vị trí cao trên thị trường không chỉ đạt được bởi hiệu quả sản xuất kinh doanh mà còn được xây dựng dựa trên tinh thần thượng tôn pháp luật và sự tin nhiệm của cộng đồng xã hội. Và hiệu quả đầu tư sẽ tăng cùng các giá trị hữu hình và vô hình của doanh nghiệp.

**Kính thưa các quý vị,**

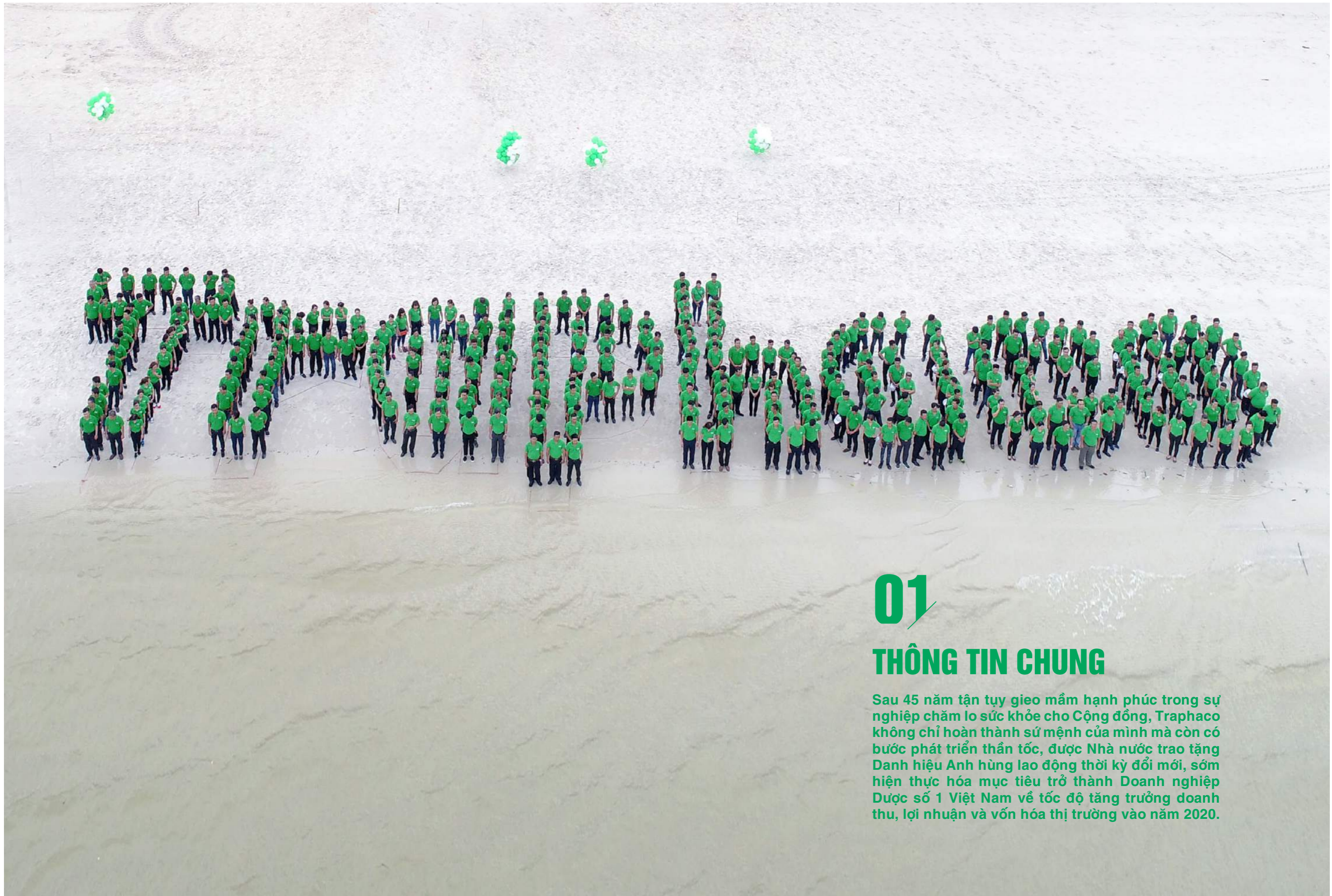
Năm 2018 đối với Traphaco là năm có nhiều mục tiêu thách thức song cũng rất khả thi. Chúng tôi và các quý vị đã cùng đồng hành một cách kiên định, sáng tạo, hiệu quả trên con đường phát triển bền vững. Và vì vậy, Traphaco mong rằng chúng ta sẽ tiếp tục cuộc hành trình với sự hợp tác và cam kết cao hơn để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu 2018, năm bản lề cho việc hoàn thành các mục tiêu Chiến lược 2020.

Vì sự phát triển của Traphaco, trong sự phát triển của nền văn minh xã hội, vì sự thịnh vượng chung, vì Trái đất – ngôi nhà chung của chúng ta, vì không chỉ hạnh phúc của chúng ta ngày hôm nay mà còn của con cháu chúng ta ngày mai sau, chúng ta hãy cùng nhau giữ gìn, phát triển các giá trị cốt lõi của Traphaco: Tiên phong, Sáng tạo, Trách nhiệm, Bản sắc trên con đường phát triển bền vững. Với niềm tin vững chắc, Traphaco đang đi đúng xu thế phát triển của thời đại nhất định sẽ thành công.

Trân trọng cảm ơn các quý vị đang và sẽ tiếp tục đồng hành cùng chúng tôi trên con đường phát triển bền vững – con đường sức khỏe xanh của Traphaco.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Ths. **VŨ THỊ THUẬN**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



# 01

## THÔNG TIN CHUNG

Sau 45 năm tận tụy gieo mầm hạnh phúc trong sự nghiệp chăm lo sức khỏe cho Cộng đồng, Traphaco không chỉ hoàn thành sứ mệnh của mình mà còn có bước phát triển thần tốc, được Nhà nước trao tặng Danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới, sớm hiện thực hóa mục tiêu trở thành Doanh nghiệp Dược số 1 Việt Nam về tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và vốn hóa thị trường vào năm 2020.



Trụ sở chính: 75 Yên Ninh, Ba Đình, Hà Nội

**Công ty Cổ phần Traphaco  
được thành lập ngày 28/11/1972**

TRẢI QUA 45 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN, TRAPHACO  
ĐÃ TRỞ THÀNH THƯƠNG HIỆU DƯỢC PHẨM SỐ 1 NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM.

|                                 |            |               |
|---------------------------------|------------|---------------|
| SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN (31/12/2017) | <b>702</b> | <b>255</b>    |
|                                 | Cán bộ     | Cộng tác viên |

|                      |           |           |                   |
|----------------------|-----------|-----------|-------------------|
| MẠNG LƯỚI KINH DOANH | <b>24</b> | <b>40</b> | <b>27.000</b>     |
|                      | Chi nhánh | Đại lý    | Khách hàng bán lẻ |

DANH MỤC SẢN PHẨM: Traphaco có hơn **200** sản phẩm được cấp phép lưu hành gồm sản phẩm sản xuất trong nước và nhập khẩu. Trong đó Boganic, Hoạt huyết dưỡng não - Cebraton hay Tottri là những sản phẩm đứng đầu nhóm tác dụng.

**4 công ty con - 3 nhà máy đạt chuẩn GMP-WHO**



Nhà máy  
chế xuất dược liệu

Nhà máy  
sản xuất đông dược

Nhà máy  
sản xuất tân dược

Nhà máy sản xuất mỹ phẩm,  
thực phẩm chức năng

**SỨ MỆNH**

**Tiên phong sáng tạo  
dược phẩm Xanh bảo vệ  
sức khỏe con người.**

**TÂM  
NHÌN**

**ĐẾN NĂM 2020 LÀ DOANH NGHIỆP DƯỢC SỐ 1  
VIỆT NAM VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU,  
LỢI NHUẬN, VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG.**

**GIÁ TRỊ  
CỐT LÕI**



**TIÊN PHONG**

Đi đầu trong quản trị chuỗi giá trị xanh, sáng tạo và ứng dụng các công nghệ và tri thức mới.



**SÁNG TẠO**

Sáng tạo sản phẩm và dịch vụ chất lượng hoàn hảo mang dấu ấn tri thức Traphaco.



**TRÁCH NHIỆM**

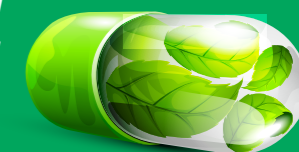
Cam kết và thực hiện cam kết trách nhiệm với xã hội, cổ đông, khách hàng, đối tác và người lao động trên nguyên tắc đồng lợi.



**BẢN SẮC**

Bản sắc văn hóa và con người Traphaco: Khát vọng, đam mê, cống hiến.

**Dược phẩm xanh: là dược phẩm được sản xuất trên nền tảng chuỗi cung ứng xanh từ nguồn nguyên liệu đến công nghệ sản xuất sạch, hệ thống phân phối, dịch vụ thân thiện với môi trường.**





HÀNH TRÌNH **45** VÌ NIỀM TIN SỨC KHỎE  
CHO HẠNH PHÚC VỮNG BỀN  
NĂM

**1972 - 2001**

- 1972**  
Thành lập tổ sản xuất thuộc Công ty Y tế Đường sắt.
- 1994**  
Xí nghiệp Dược phẩm Đường sắt (RAPHACO).
- 1998**  
Nhà máy sản xuất thuốc tại Phú Thượng - GMP đầu tiên ở miền Bắc.
- 1999**  
Đại hội đồng cổ đông sáng lập, Traphaco trở thành 1 trong những doanh nghiệp dược tiên phong cổ phần hóa.
- 2001**  
Đổi tên thành Công ty Cổ phần Traphaco, với mục đích kinh doanh đa ngành nghề, phù hợp với xu hướng nền kinh tế mới.

**2002 - 2009**

- 2002**  
Thành lập chi nhánh đầu tiên tại Tp. Hồ Chí Minh.
- 2004**  
Khánh thành và đưa vào sử dụng Nhà máy sản xuất thuốc Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội.
- 2006**  
Thành lập chi nhánh miền Trung tại Tp. Đà Nẵng. Thành lập Công ty Cổ phần Công nghệ cao Traphaco (Traphaco CNC).
- 2007**  
Tiến hành IPO cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng. Khánh thành Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược tại Văn Lâm - Hưng Yên theo tiêu chuẩn GMP-WHO.
- 2008**  
Ngày 26/11/2008, mã cổ phiếu TRA của Công ty chính thức giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) với vốn điều lệ 80 tỷ đồng.
- 2009**  
Ra mắt công ty TNHH MTV Traphaco Sapa tại Lào Cai, Traphaco chính thức sở hữu 100% vốn.

**2010 - 2015**

- 2010**  
Kỷ niệm 10 năm cổ phần hóa. Đón nhận danh hiệu Anh hùng Lao động.
- 2012**  
Kỷ niệm 40 năm ngày Truyền thống Công ty, đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất.
- 2014**  
Thay đổi chính sách bán hàng OTC mới dựa trên nguyên tắc đồng lợi; Áp dụng công nghệ thông tin trong quản trị hệ thống phân phối.
- 2015**  
Khởi công xây dựng nhà máy sản xuất dược Việt Nam với tổng giá trị ước tính 500 tỷ đồng.

**2017**

- 2017**  
Công bố Chiến lược phát triển bền vững 2017-2020. Khánh thành Nhà máy sản xuất Thuốc tân dược hiện đại nhất Việt Nam tại Văn Lâm - Hưng Yên, hướng tới tiêu chuẩn GMP-EU.  
  
Kỷ niệm 45 năm ngày Truyền thống Công ty và nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.

**TẦM NHÌN 2020**  
**LÀ DOANH NGHIỆP SỐ 1**  
**THỊ TRƯỜNG DƯỢC VIỆT NAM**  
**VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG**  
**DOANH THU, LỢI NHUẬN, VỐN**  
**HÓA THỊ TRƯỜNG**



## LĨNH VỰC & ĐỊA BÀN KINH DOANH

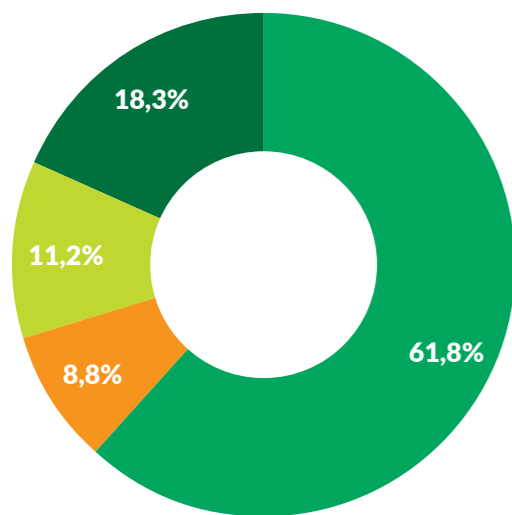
### LĨNH VỰC KINH DOANH

- Sản xuất kinh doanh dược phẩm, hóa chất và vật tư y tế
- Thu mua, gieo trồng, chế biến dược liệu
- Pha chế thuốc theo đơn
- Tư vấn sản xuất dược phẩm, mỹ phẩm
- Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên, phụ liệu làm thuốc, các sản phẩm thuốc
- Sản xuất, buôn bán mỹ phẩm
- Sản xuất, buôn bán thực phẩm
- Tư vấn dịch vụ khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y dược
- Sản xuất, buôn bán rượu, bia, nước giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar)
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

### ĐỊA BÀN KINH DOANH

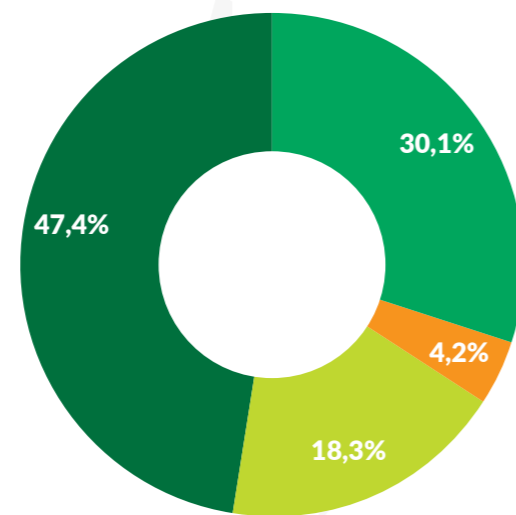
#### CƠ CẤU OTC

(Hệ thống nhà thuốc)



#### CƠ CẤU ETC

(Hệ thống điều trị)



Miền Bắc

Bắc Miền Trung

Miền Trung

Miền Nam

# 02

Công ty con  
phân phối

# 24

Chi nhánh

# 40

Đại lý  
trên toàn quốc

QUẢN LÝ

# 27.000

KHÁCH HÀNG BÁN LẺ





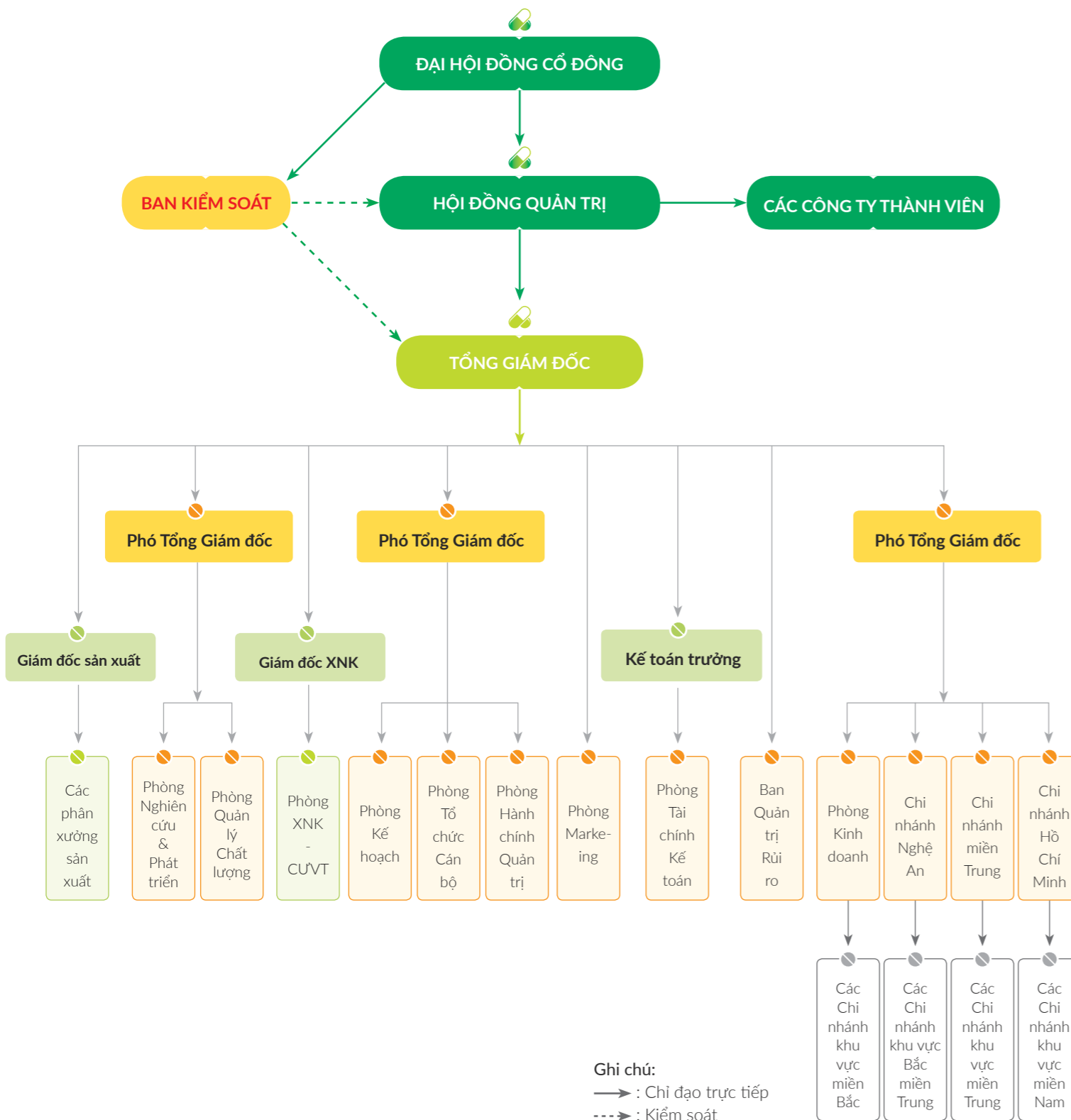
SỨ MỆNH CỦA TRAPHACO LÀ TIÊN PHONG SÁNG TẠO DƯỢC PHẨM XANH BẢO VỆ SỨC KHỎE CON NGƯỜI ĐƯỢC THỂ HIỆN QUA CHUỖI GIÁ TRỊ XANH TỪ NGUYÊN LIỆU ĐẾN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SẠCH, HỆ THỐNG PHÂN PHỐI, DỊCH VỤ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG.

**CHUỖI GIÁ TRỊ XANH CỦA TRAPHACO**

Cách tiếp cận với các vấn đề bền vững của Traphaco xuất phát từ mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong dài hạn của doanh nghiệp kết hợp với các mục tiêu phát triển xã hội và bảo vệ môi trường, từ đó đóng góp cho sự phát triển chung của cộng đồng.

**Chiến lược phát triển bền vững “Con đường sức khỏe xanh”** đã tạo nên thương hiệu dược phẩm xanh dẫn đầu về thị phần thuốc Đông dược, lớn gấp 2 lần thị phần doanh nghiệp đứng thứ 2.

Các nhãn hàng chủ lực có độ nhận biết cao và được yêu thích từ người sử dụng, đứng số 1 trong các nhóm tác dụng. Theo Báo cáo của IMS đến hết Quý 4/2017, trong nhóm hàng OTC, thị phần của Traphaco chiếm 3% và xếp thứ 2 về doanh thu (chỉ sau Sanofi). So với các công ty dược trên sàn chứng khoán, Traphaco đứng thứ 2 về doanh thu, lợi nhuận và vốn hóa thị trường. Traphaco có 3 sản phẩm đứng đầu nhóm tác dụng. Trong đó Hoạt huyết dưỡng não đứng số 1 trong các thuốc về thần kinh; Boganic đứng số 1 trong các thuốc về gan mật. Tottri đứng số 1 trong các thuốc điều trị bệnh trĩ. Hoạt huyết dưỡng não và Boganic đều nằm trong Top 20 dược phẩm OTC có doanh thu đứng đầu thị trường.



“

**TRAPHACO TIẾP TỤC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP SỐ NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU, LỢI NHUẬN VÀ VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG VÀO NĂM 2020. NĂM 2017 ĐÃ QUA, GHI NHẬN NHỮNG THAY ĐỔI LỚN, CŨNG NHƯ KẾT QUẢ TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG CỦA TRAPHACO.**

1



| Tỷ lệ tăng trưởng/năm                                | ĐVT     | 2013   | 2014   | 2015   | 2016   | 2017   |
|--|---------|--------|--------|--------|--------|--------|
| Tổng tài sản   | Tỷ đồng | 1.088  | 1.132  | 1.297  | 1.357  | 1.510  |
| Nguồn vốn chủ sở hữu                                 | Tỷ đồng | 684,00 | 788,60 | 881,58 | 929,00 | 1.031  |
| Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ         | Tỷ đồng | 1.682  | 1.651  | 1.982  | 1.999  | 1.870  |
| Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ            | Tỷ đồng | 149,42 | 145,82 | 180,97 | 210,58 | 241,06 |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)        | %       | 16,65  | 14,72  | 16,77  | 17,07  | 18,04  |
| Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) | %       | 30,16  | 22,19  | 23,20  | 23,03  | 24,41  |



LỢI NHUẬN

241

TỶ ĐỒNG  
 TĂNG TRƯỞNG 14% SO NĂM 2016



DOANH THU

1.870

TỶ ĐỒNG  
 TĂNG TRƯỞNG 11% SO NĂM 2016



VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG

4.800

TỶ ĐỒNG  
 GẤP 20 LẦN LỢI NHUẬN SAU THUẾ

## KẾT QUẢ CHÍNH TRONG NĂM 2017



### GẮN KẾT VẤN ĐỀ BỀN VỮNG TRONG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

**11** THÀNH VIÊN  
thuộc Ban triển khai  
Chiến lược  
phát triển bền vững  
tại Traphaco.

Bạn hành  
**SỔ TAY CHIẾN LƯỢC**,  
gắn kết người lao động  
cùng xây dựng văn hóa  
Traphaco vững mạnh.



### ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

**82** ĐỢT ĐÀO TẠO  
Cho cán bộ nhân viên.

**956** LƯỢT NGƯỜI  
Tham gia chuỗi chương trình  
đào tạo Chiến lược công ty.

**25** TỶ ĐỒNG  
Quỹ khen thưởng phúc lợi  
năm 2017.

**15%** CBNV tham gia  
Vào hoạt động cộng đồng  
năm 2017.

**18/12** tháng lương  
Chi trả cho CBCNV năm 2017.



### TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH BỀN VỮNG

**11%**  
Tăng trưởng doanh thu thuần.

**14%**  
Tăng trưởng lợi nhuận gộp.

**71,2** TỶ ĐỒNG  
Đóng góp cho Ngân sách  
nhà nước.

**124,35** TỶ ĐỒNG  
Lợi tức chi trả cho cổ đông.

**204** TỶ ĐỒNG  
Chi trả cho cán bộ nhân viên.



### VÌ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG

#### CỘNG ĐỒNG

**25** TỶ ĐỒNG  
Đầu tư cho hoạt động  
cộng đồng năm 2017.

**18** NĂM LIÊN TỤC  
Tư vấn sức khỏe miễn phí và  
tặng quà cho người cao tuổi,  
phụ nữ trên cả nước.

**10** NĂM LIÊN TỤC  
Tài trợ Quỹ bảo trợ trẻ em  
Việt Nam.

**200** TRIỆU ĐỒNG/HA/NĂM  
Thu nhập của người dân  
địa phương tại vùng trồng  
dược liệu của Traphaco.

#### SẢN PHẨM & KHÁCH HÀNG

**08** SẢN PHẨM MỚI  
Ra mắt trong năm 2017, tập  
trung vào các nhóm bệnh có  
xu hướng ngày càng gia tăng  
trong dân cư.

**57**  
CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI  
Tri ân khách hàng.

**27.000**  
KHÁCH HÀNG NHÀ THUỐC  
Được chăm sóc trực tiếp trên  
cả nước.



### TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

#### BAN HÀNH SỔ TAY CHẤT LƯỢNG - MÔI TRƯỜNG TỐI TOÀN CBCNV

**473** TRIỆU ĐỒNG  
Chi phí tiêu thụ điện  
tiết giảm so với năm 2016,  
tương đương 270 KW.

**1.560** m<sup>3</sup>  
Lượng nước được  
tuần hoàn và tái sử dụng.

**2.000**  
TẤN BÃ DƯỢC LIỆU  
được sử dụng làm phân vi  
sinh để cung cấp cho các  
vùng trồng dược liệu của  
Traphaco.



# 02

## TỔNG QUAN VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Traphaco luôn hướng tới phát triển nền Kinh tế xanh với 3 mục tiêu quan trọng: Hiệu quả kinh tế cao gắn với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Đó là chuỗi giá trị đã mang lại thành công cho Traphaco và bền vững hướng tương lai: Vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn GACP-WHO - Các nhà máy công nghệ hiện đại - Hệ thống phân phối sâu rộng.



Cán bộ Traphaco hướng dẫn kỹ thuật cho đồng bào dân tộc trồng Actiso tại Sapa, Lào Cai.



**THÀNH LẬP BAN TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA TRAPHACO**

Năm 2017, CTCP Traphaco đã thành lập Ban triển khai chiến lược 2017-2020, phụ trách vấn đề phát triển bền vững của Traphaco với các phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết tới từng phòng ban; gắn kết trong mục tiêu công việc của từng cá nhân. Hiện tại Ban triển khai gồm 11 thành viên.



**TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG: NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP VÀ KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN CHO CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH**

Tại Diễn đàn doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam tổ chức vào tháng 4/2017, Traphaco đã có buổi chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Báo cáo phát triển bền vững, những thách thức cũng như quá trình triển khai thực tế của doanh nghiệp. Buổi chia sẻ đã nhận được sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp với các phản hồi liên quan đến vấn đề triển khai thực tế tại đơn vị. Cùng trong năm nay, Traphaco đã cử cán bộ chuyên trách tham dự khóa đào tạo thực hiện báo cáo theo tiêu chuẩn của Tổ chức Sáng kiến toàn cầu (Global Reporting Initiative – GRI).



**TỔ CHỨC 616 HỘI NGHỊ, GẦN 25 TỶ ĐỒNG CHO HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG**

Hoạt động Tư vấn chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Traphaco được sự phối hợp chặt chẽ của các Hội, tổ chức, ban ngành và hưởng ứng tham gia nhiệt tình của người dân trên toàn quốc. Kết quả của sự cống hiến không ngừng đó có sự ghi nhận của Nhà nước và cộng đồng xã hội thông qua Danh hiệu “Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu Trách nhiệm xã hội” trao tặng cho Traphaco vào các năm 2011, 2013, 2015.



**THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC TỚI THĂM NHÀ MÁY CHIẾT XUẤT DƯỢC LIỆU TRAPHACO SAPA**

Trong khuôn khổ Hội nghị toàn quốc của Chính phủ về phát triển dược liệu Việt Nam, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã tới thị sát quy trình sản xuất, chế biến cao atiso tại Công ty TNHH Một thành viên Traphaco Sapa. Thủ tướng cho rằng y học cổ truyền là một kho báu và ngành dược liệu Việt Nam có tiềm năng phát triển rất to lớn; mô hình phát triển kinh tế dược liệu của Traphaco là điển hình trong việc phát huy tiềm năng đó, nên được các doanh nghiệp khác học tập và mở rộng quy mô trên toàn quốc.



**THAM DỰ HỘI NGHỊ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU VÙNG TÂY BẮC**

Trong Hội nghị phát triển vùng dược liệu Tây Bắc do Ban Kinh tế Trung ương, Ban Chỉ đạo Tây Bắc, Bộ Y tế và tỉnh Lào Cai phối hợp tổ chức, Traphaco đã chia sẻ về việc phát triển vùng trồng Dược liệu của công ty tại các huyện Sapa, Bắc Hà, Bát Xát của tỉnh Lào Cai đã góp phần quan trọng cho việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tích cực xóa đói, giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc tại khu vực Tây Bắc nói chung và tại Lào Cai nói riêng.



## CÁC ĐIỂM NHẤN TRONG HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂM 2017



### KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY TÂN DƯỢC “THÔNG MINH”

Nhà máy được xây dựng trên diện tích 46.288 m<sup>2</sup> với tổng vốn đầu tư 477 tỷ đồng, gồm 3 phân xưởng và 5 dây chuyền sản xuất.

“ VỚI VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH SẢN XUẤT, NHÀ MÁY ĐƯỢC ĐỒNG BỘ VÀ TỰ ĐỘNG HÓA HOÀN TOÀN CHO CÁC DÂY CHUYỀN.

Lễ khánh thành được Hội Nhà báo Việt Nam bình chọn là Top 10 Sự kiện khoa học công nghệ tiêu biểu năm 2017.



### TỔ CHỨC SỰ KIỆN “NGÀY HỘI GIEO TRỒNG” ACTISO CÙNG CHIẾN DỊCH “QUAN TÂM TỚI GAN - TRƯỚC KHI QUÁ MUỘN”

Với sứ mệnh chăm sóc sức khỏe cộng đồng, chiến dịch “Quan tâm tới gan - Trước khi quá muộn” với sự đồng hành của MC Quyền Linh ra đời như một lời kêu gọi mọi người giúp nâng cao nhận thức, tăng cường sự quan tâm của cộng đồng xã hội về Sức khỏe lá Gan. Trong khuôn khổ chiến dịch, MC Quyền Linh cùng với Traphaco tổ chức “Ngày gieo trồng actiso”, trao hạt giống và cây con actiso cho bà con nông dân Sapa, Lào Cai để bắt đầu vụ mùa actiso mới.



### NGHIỆM THU CẤP NHÀ NƯỚC DỰ ÁN “HOÀN THIỆN QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TỪ CÁC DƯỢC LIỆU BẰNG LĂNG NƯỚC, GIÁO CỔ LAM VÀ TRI MẪU”



Dự án do Bộ Công thương chủ quản, Traphaco chủ trì thực hiện với các đơn vị phối hợp là trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Dược Hà Nội, Viện Hóa học – Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam. Dự án được Hội đồng đánh giá hoàn thành tốt, có nhiều kết quả mới về nghiên cứu dược liệu Bằng lăng nước nói riêng và sản phẩm Andiadabet - một sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường nguồn gốc thiên nhiên đã được nghiên cứu chi tiết từ nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn để kiểm soát chất lượng chặt chẽ và đánh giá hiệu quả điều trị và tính an toàn của sản phẩm. Kết quả của Dự án góp phần vào việc đưa một sản phẩm an toàn và hiệu quả trong điều trị bệnh đái tháo đường cho thị trường; những đề xuất của Dự án mở ra nhiều nội dung cần giải quyết trong lĩnh vực Dược liệu và Y dược học.



**THANH NIÊN TRAPHACO TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH “TIẾP BƯỚC ĐẾN TRƯỜNG - NẬM SÀI 2017”**



Với ý nghĩa “Ươm mầm tương lai”, Vượt qua hơn 300 km đến với Nậm Sài, Thanh niên Traphaco gửi tặng đến các em nhỏ trường tiểu học Nậm Sài 1 tủ sách,

hơn 200 chiếc áo đồng phục, và nhiều phần quà cho các em học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn và thành tích học tập xuất sắc.



**GIAO LƯU TRỰC TUYẾN: KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG DƯỢC LIỆU DO BỘ Y TẾ, BÁO THANH NIÊN TỔ CHỨC**



Nhằm gửi đến đồng bào bạn đọc về các giải pháp ngăn chặn dược liệu “rác”, kém chất lượng, cập nhật về kết quả thực hiện quy hoạch vùng trồng dược liệu đạt chuẩn GACP-WHO, Bộ Y tế, Báo Thanh Niên phối hợp cùng Traphaco tổ chức giao lưu trực tuyến “Kiểm soát chất lượng dược liệu”. Đặc biệt, các khách mời có khuyến cáo đến cộng đồng về một số nguy hại do sử dụng thuốc đông dược, dược liệu không rõ nguồn gốc.



**TOP 10**  
**DOANH NGHIỆP**  
BỀN VỮNG VIỆT NAM 2017

Traphaco lần thứ 2 liên tục được tôn vinh Top 10 Doanh nghiệp bền vững trong bảng xếp hạng các doanh nghiệp bền vững năm 2017 lĩnh vực sản xuất. Trong 45 năm xây dựng và phát triển vừa qua, Traphaco đã khẳng định chiến lược “Con đường sức khỏe xanh” của mình chính là minh chứng rõ nét cho sự phát triển bền vững, gắn lợi ích doanh nghiệp với lợi ích môi trường và xã hội.



**Traphaco lập “hattrick” giải thưởng Báo cáo thường niên năm 2017**

Báo cáo thường niên tích hợp Báo cáo phát triển bền vững năm 2016 của Traphaco đã đạt được “kỳ tích” khi dành trọn 3 giải thưởng của Cuộc bình chọn Báo cáo thường niên tốt nhất lần thứ 10 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX), Báo Đầu tư và Quỹ Dragon Capital phối hợp tổ chức: Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất, Top 3 Báo cáo thường niên có nội dung về quản trị Công ty tốt nhất và Giải tính đầy đủ cho Báo cáo phát triển bền vững.



**Doanh nghiệp Vì người lao động năm 2017**

Vượt qua hơn 300 hồ sơ tham dự, Traphaco là 1 trong 10 doanh nghiệp được nhận bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam. Được biết đến là một doanh nghiệp rất chú trọng chăm lo cho đời sống cán bộ công nhân viên, tạo công ăn việc làm cho bà con nông dân tại các vùng trồng dược liệu.



**Doanh nghiệp xuất sắc vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cộng đồng**

Trong Lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Người cao tuổi do Trung ương Hội Người cao tuổi tổ chức tại Cung Văn hóa hữu nghị Việt Xô tháng 9/2017, Traphaco được tôn vinh là Doanh nghiệp xuất sắc vì sự nghiệp chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Nhân dịp này, Traphaco trao tặng hơn 1.100 suất quà, thuốc cho các đại biểu người cao tuổi TP. Hà Nội. Đặc biệt, Traphaco kết hợp với TW Hội Người cao tuổi thực hiện thăm và tặng quà cho 50 trường hợp có hoàn cảnh khó khăn với trị giá 500.000đ mỗi suất quà.



## CÁC ẢNH HƯỞNG TỪ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỚI TRAPHACO

“

TRONG XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, TRAPHACO NHÌN NHẬN MỘT SỐ RỦI RO VÀ THÁCH THỨC CÓ THỂ TÁC ĐỘNG TỚI HOẠT ĐỘNG CỦA TRAPHACO. CÁC THÁCH THỨC VÀ RỦI RO NÀY ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG TỚI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA TRAPHACO VÀ LỢI ÍCH CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN:

1 Thách thức từ biến đổi khí hậu

2 Nắm bắt cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững

3 Các xu hướng phát triển bền vững với ngành Dược phẩm trên thế giới

1

### Thách thức từ biến đổi khí hậu

“Việt Nam không phải là nước phát thải nhiều, nhưng nếu mực nước biển dâng thêm 1m, 40% diện tích của Đồng bằng sông Cửu Long, vựa lúa lớn nhất nước, sẽ bị nhấn chìm” – Ông Phạm Bình Minh, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam phát biểu tại hội nghị thượng đỉnh Khí hậu do Liên Hợp Quốc tổ chức tại New York.

Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc, nguyên nhân của hiện tượng biến đổi khí hậu 90% là do con người gây ra, 10% là do tự nhiên. Những tác động từ biến đổi khí hậu đã khiến nhiệt độ toàn cầu tăng 2-5°C trong thế kỷ 21 kèm theo hậu quả tiêu cực cho con người và môi trường.

**Tổng thiệt hại kinh tế của nước ta trong thời gian qua do ô nhiễm môi trường gây ra tối thiểu từ 1,5% - 3% GDP**

Những thiệt hại của biến đổi khí hậu lên nền kinh tế của quốc gia gây ra rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Traphaco xét ở khía cạnh thu nhập của người dân giảm và các ưu tiên dành cho chăm sóc sức khỏe có thể được thay thế cho những nguy cơ khác cấp bách hơn của khách hàng nhằm phục vụ cho các mục tiêu ngắn hạn.



### Biến đổi khí hậu gây ngập úng và nhiễm mặn, gây rủi ro cho bảo hiểm nông nghiệp và thủy sản

Lượng mưa tăng lên cùng với mực nước biển dâng gây ra hiện tượng ngập úng và nhiễm mặn tại các vùng, đặc biệt là các vùng như Đồng bằng sông Cửu Long. Việc này ảnh hưởng đến vùng thu hái dược liệu của Traphaco tại khu vực này; diện tích vùng trồng và sản lượng, chất lượng dược liệu bị giảm sút do nhiễm mặn... Những thiệt hại này là nguy cơ lớn ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu đầu vào của Traphaco.

### Hạn hán kéo dài làm gia tăng nguy cơ cháy nổ

Chỉ tính từ đầu năm đến nay, nắng nóng gay gắt với nền nhiệt cao kỷ lục ở Bắc Bộ đến Nam Trung Bộ khiến hơn 190.000 ha bị hạn hán và hơn 44.000 gia súc, gia cầm bị chết. Hạn hán kéo dài làm gia tăng các nguy cơ cháy rừng, cháy nổ các nhà máy. Đây cũng là rủi ro cho Traphaco trong việc bảo tồn và phát triển các vùng trồng dược liệu đạt GACP-WHO; hay duy trì hoạt động sản xuất tại các nhà máy.

### Bệnh tật và sức khỏe con người bị suy giảm

Biến đổi khí hậu tác động gián tiếp lên sức khỏe con người thông qua nguồn gây bệnh, làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các bệnh dịch, gây ra các rủi ro về nguồn nhân lực của Traphaco.



Chính vì vậy, việc thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề cấp bách mang tính toàn cầu. Để làm được điều này cần sự quyết tâm của Chính phủ, sự hỗ trợ của quốc tế và đặc biệt là sự chung tay của cộng đồng doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh sử dụng nguồn năng lượng xanh, thay thế cho nhiên liệu hóa thạch. Traphaco nhìn nhận trách nhiệm của mình trong việc chung tay giải quyết các thách thức góp phần giảm nhẹ thiệt hại và hậu quả của biến đổi khí hậu.





“

**NÂNG CAO VỊ THẾ VÀ UY TÍN  
CỦA TRAPHACO TRÊN THỊ TRƯỜNG  
VỚI TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP  
VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA  
CỘNG ĐỒNG CŨNG NHƯ GÓP PHẦN  
XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU CỦA  
TRAPHACO TRÊN THỊ TRƯỜNG.**



2

### **Nắm bắt cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững**

#### **Các yếu tố nhân khẩu học**

Với dân số trẻ, lực lượng lao động lớn có tri thức, tầng lớp trung lưu gia tăng nhanh chóng; nhận thức của người dân Việt Nam về các loại dịch bệnh cũng được cải thiện rõ rệt trong thời gian gần đây, dự báo sẽ đem lại cơ hội rất lớn cho lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là ngành dược phẩm. Trong khi đó, mức tăng trưởng trung bình trong chi tiêu dành cho thuốc hàng năm hơn 14% trong giai đoạn 2010-2015 và duy trì cho tới năm 2025; ngành dược phẩm Việt Nam được dự đoán tiếp tục tăng trưởng ở mức 2 con số. Đây sẽ là cơ hội dành cho các doanh nghiệp dược phẩm như CTCP Traphaco, với khả năng cung cấp đa dạng các sản phẩm chăm sóc sức khỏe có chất lượng cao, hệ thống phân phối sâu rộng trải dài 63 tỉnh thành, sẽ có nhiều lợi thế trong khai thác tiềm năng thị trường, đặc biệt là thị trường bán lẻ.

#### **Thay đổi hành vi tiêu dùng của khách hàng**

Cùng với sự mở cửa nền kinh tế, sự hội nhập văn hóa cũng đang diễn ra trên diện rộng, người dân có nhiều cơ hội tiếp xúc với tư tưởng tiến bộ từ các nước phát triển. Điều này làm thay đổi hành vi tiêu dùng của khách hàng, họ ngày càng yêu cầu khắt khe, đa dạng hơn với sản phẩm thuốc - thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Đòi hỏi doanh nghiệp nghiên cứu kỹ thị trường, tạo ra các sản phẩm chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của tầng lớp dân cư, đặc biệt là tầng lớp trung lưu ngày một gia tăng nhanh chóng.

#### **Phát triển bền vững ngày càng được chú ý hơn**

Là cơ hội để Traphaco xây dựng chuỗi giá trị bền vững thông qua việc đưa ra các yêu cầu đối với trách nhiệm của nhà cung cấp; xây dựng tiêu chí khi nghiên cứu phát triển sản phẩm mới với mức độ sâu sát hơn về vấn đề quản trị - xã hội - môi trường.

3

### **Các xu hướng phát triển bền vững với ngành Dược phẩm trên thế giới**

Các công ty dược phẩm đang ngày càng đưa ra nhiều cam kết công khai với mục tiêu phát triển bền vững, đầu tư vào dược phẩm “xanh” cũng như thiết bị và thực hành sản xuất cần thiết để đáp ứng các mục tiêu này. Ví dụ, vào tháng 11 năm 2015, 5 công ty dược phẩm lớn trên thế giới đã ký Đạo luật kinh doanh về cam kết khí hậu và tuyên bố mục tiêu của họ, bao gồm giảm khí thải carbon hoặc khí nhà kính, giảm sử dụng nước và chất thải cần chôn lấp, và tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo.

Ngành công nghiệp dược phẩm đang tiếp cận bền vững về môi trường theo hai cách. Đầu tiên là giảm thiểu dấu chân môi trường bằng cách tăng hiệu quả các nguồn lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Thứ hai, giảm áp lực môi trường gây ra bằng cách sử dụng các vật liệu ít nguy hiểm hơn khi có thể. Mục tiêu là giảm thiểu tác động môi trường đồng thời duy trì lợi ích cho bệnh nhân.

Tính bền vững hiện là mục tiêu của hầu hết các công ty dược phẩm. Các nội dung về bền vững môi trường không chỉ liên quan đến sản xuất mà còn liên quan đến việc bán và phân phối sản phẩm. Khi có thể, tính bền vững cũng áp dụng cho thiết kế sản phẩm mới.

**TÍNH BỀN VỮNG**  
hiện là mục tiêu  
của hầu hết các công ty  
dược phẩm



**Công nghệ sản xuất dược phẩm phức tạp nhưng đang trở nên xanh hơn**

Do các vấn đề về chi phí và tính bền vững, các công ty nghiên cứu dược phẩm trong những năm gần đây đã tiên phong đưa các kỹ thuật hóa học và công nghệ xanh vào thiết kế quy trình của họ. Các công ty đã phát triển các hệ thống tinh vi để đảm bảo rằng các hậu quả môi trường tiềm tàng, cũng như các cân nhắc về sức khỏe và an toàn, được tính đến trong việc lựa chọn các thuốc thử và dung môi. Chỉ số bền vững thường được sử dụng để so sánh quy trình thay thế (Curzons et.al. 1999).

Dung môi là phần chất thải lớn nhất trong sản xuất dược phẩm và việc tái sử dụng các dung môi được thực hiện để giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên. Các dung môi không thể tái chế sẽ được dùng để đốt trong các thiết bị có thể sử dụng nhiệt năng.



**Bào chế và đóng gói thông minh**

Mặc dù khía cạnh bào chế (sử dụng tá dược) của sản xuất không liên quan đến tổng hợp hóa học, chúng có thể tạo ra các dòng chất thải đáng kể, chủ yếu liên quan đến việc làm sạch thiết bị sau sản xuất. Tuy nhiên, các chất thải này có thể được xử lý dễ dàng bằng các công nghệ hiện đại như thẩm thấu ngược và than hoạt tính.

Giảm thiểu bao bì cũng là trọng tâm của nhiều nỗ lực trong ngành, mặc dù điều này đôi khi bị cản trở bởi các yêu cầu khác, thường được mong muốn, lập pháp; ví dụ: thuốc viên lỏng lẻo bây giờ phải được đóng gói trong vỉ thuốc và nhãn dược phẩm phải bao gồm thông tin bằng chữ nổi (EC, 2004). Cả hai quy tắc đáng khen ngợi này đã không may dẫn đến tăng lượng bao bì.

**Chuỗi cung ứng xanh**

Hệ thống phân phối và bán hàng có vẻ ít liên quan đến tính bền vững. Nhưng có những thách thức đáng kể trong lĩnh vực này, như là sử dụng phương tiện cơ giới để vận chuyển và phân phối thuốc. Ví dụ: trong một báo cáo mới đây cho rằng vận tải kinh doanh lên đến 730 triệu km, 90% trong số đó đã được kết hợp với bán hàng và tiếp thị. Khoảng cách này tương đương với 18.300 lần vòng quanh thế giới và sản sinh 150.000 tấn khí thải nhà kính (AstraZeneca, 2008b).

Các công ty đang giải quyết vấn đề này theo hai cách. Mục tiêu trước mắt là nâng cao hiệu quả của việc đi lại bằng cách sử dụng các phương tiện hiệu quả hơn và mở rộng đào tạo lái xe để bao gồm các kỹ thuật lái xe sinh thái.



**NỤ CƯỜI ĐƯỢC MÙA TRÚNG GIÁ CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN TRỒNG DƯỢC LIỆU LÀ ĐỘNG LỰC ĐỂ TRAPHACO NHẬN THỨC RÕ HƠN TRÁCH NHIỆM CỦA MÌNH TRONG MỤC TIÊU ĐÓNG GÓP XÃ HỘI VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG ...**



HƯỚNG TỚI  
**MỘT THẾ GIỚI BỀN VỮNG**



“  
DOANH NGHIỆP ĐƯỢC NHẬN ĐỊNH LÀ NHÂN TỐ QUAN TRỌNG TRONG VIỆC HIỆN THỰC HÓA CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2017 - 2030



**VIỆT NAM CAM KẾT THỰC HIỆN THÀNH CÔNG MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



Tháng 5/2017, Việt Nam đã công bố Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trong đó nêu rõ 17 mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam đến năm 2030 bao gồm 115 mục tiêu cụ thể, tương ứng với các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu được thông qua tại Hội nghị Thượng đỉnh Liên Hợp Quốc vào tháng 9 năm 2015. Việt Nam luôn xem phát triển bền vững là mục tiêu chung trong chiến lược phát triển của quốc gia và cam kết thực hiện thành công các SDG của mình.

Những thành tựu của Việt Nam trong công cuộc phát triển kinh tế xã hội sau hơn 3 thập niên Đổi mới, trong đó có việc thực hiện thành công nhiều mục tiêu thiên niên kỷ, tạo nền tảng vững chắc cho việc hiện thực hóa SDG.



Tại Lễ phát động chương trình đánh giá, công bố các doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam 2018 - CSI, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Ninh, tác giả đạt giải Nobel Hòa bình về Biến đổi khí hậu, đã nhận xét: *"Câu chuyện của Traphaco là điển hình trong các điển hình. Traphaco đã chứng minh được rằng doanh nghiệp Việt có thể làm PTBV thậm chí làm rất tốt chứ không chỉ là các doanh nghiệp đa quốc gia"*.



**CHUNG TAY HIỆN THỰC HOÁ MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN**

Trong những năm vừa qua, các nền kinh tế thế giới đang chứng kiến sự dịch chuyển từ nền kinh tế tuyến tính truyền thống sang nền kinh tế tuần hoàn, nơi chất thải - thay vì bị vứt bỏ, lãng phí và gây ô nhiễm môi trường - sẽ được "hồi sinh" dưới dạng các nguồn lực khác nhau và một lần nữa tham gia vào quá trình sản xuất và sử dụng.

Trong số 17 mục tiêu toàn cầu (SDGs), có đến 2/3 các mục tiêu liên quan đến môi trường - một vấn đề đã thực sự trở nên cấp thiết không

chỉ ở Việt Nam mà trên toàn thế giới. Theo đó, tăng trưởng xanh được xem như lời giải cho câu hỏi "Làm thế nào để sự phát triển ngày hôm nay không ảnh hưởng đến thế hệ mai sau?". Việc hiện thực hóa chiến lược tăng trưởng xanh sẽ không chỉ cần đến vai trò của Chính phủ, các tổ chức phát triển mà còn cần đến đóng góp hết sức quan trọng của các doanh nghiệp, bởi mỗi hoạt động của doanh nghiệp đều tạo ra những tác động nhất định đến mọi mặt của đời sống xã hội cũng như sự phát triển của quốc gia.

# CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

CỦA LIÊN HỢP QUỐC CHO GIAI ĐOẠN 2017 - 2030

ĐỊNH HƯỚNG VỚI LỘ TRÌNH CỤ THỂ ĐƯỢC XÂY DỰNG CĂN CỨ TRÊN VIỆC ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI TRONG GIAI ĐOẠN 2011-2016; PHÂN TÍCH CÁC TÁC ĐỘNG CỦA TRAPHACO, ẢNH HƯỞNG VÀ CƠ HỘI TỪ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỪ ĐÓ XÂY DỰNG TẦM NHÌN VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHO GIAI ĐOẠN 2017-2020.

**TRAPHACO HIỂU RẰNG  
ĐỂ XÂY DỰNG NÊN MỘT TƯƠNG LAI TỐT ĐẸP,  
CẦN SỰ NỖ LỰC CỦA TẤT CẢ CHÚNG TÔI  
TỪ NGÀY HÔM NAY**

TRONG ĐÓ DOANH NGHIỆP ĐÓNG VAI TRÒ NHƯ MỘT NHÂN TỐ TÍCH CỰC TRONG VIỆC HIỆN THỰC HÓA TƯƠNG LAI NÀY. VÀ ĐỂ LÀM ĐƯỢC, CHÚNG TÔI CŨNG CẦN XÂY DỰNG LỘ TRÌNH CỤ THỂ NHẪM BÙ ĐÁP LẠI NHỮNG THIẾU HỤT VỀ NGUỒN LỰC TÀI NGUYÊN MÀ CON NGƯỜI ĐÃ KHAI THÁC QUÁ MỨC TRONG QUÁ KHỨ VÀ TRONG HIỆN TẠI.



**CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
CỦA LIÊN HỢP QUỐC**



**LỘ TRÌNH**  
**TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC**



**2019**  
**-2020**

**Traphaco**  
**THƯƠNG HIỆU XANH**  
**HÀNG ĐẦU VIỆT NAM**

**GIÁ TRỊ GIA TĂNG (AV);**  
**LỢI NHUẬN BỀN VỮNG;**  
**NĂNG SUẤT YẾU TỐ TỔNG HỢP (TFP);**  
**DN CÔNG NGHỆ CAO;**  
**TỔ CHỨC HỌC TẬP;**  
**CỘNG HƯỞNG GIÁ TRỊ.**

**BỀN**  
**VỮNG**



**2017**

**TĂNG TỐC**

**HIỆN ĐẠI HÓA HỆ THỐNG QUẢN TRỊ TIÊN TIẾN**  
**TRÊN NỀN CNTT TÍCH HỢP Củng cố nền tảng**  
**SẢN XUẤT ĐẠT CHUẨN;**  
**PHÁT TRIỂN R&D VÀ HỆ THỐNG PHÂN PHỐI;**  
**HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC.**



**2018**

**PHÁT TRIỂN**

**ĐỒNG BỘ HÓA CHUỖI GIÁ TRỊ;**  
**PHÁT TRIỂN TRÊN NỀN TẢNG HIỆN ĐẠI -**  
**CHUYÊN NGHIỆP;**  
**TINH MẠNH - ERP TÍCH HỢP;**  
**ĐỒNG BỘ NGUỒN LỰC.**

# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## GIẢI ĐOẠN 2017 - 2020

### MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA TRAPHACO

Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp Quốc, Traphaco đã lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2017-2020 của doanh nghiệp bao gồm:

-  **SDG1:** Xoá nghèo dưới mọi hình thức, ở mọi nơi.
-  **SDG3:** Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi cho mọi lứa tuổi.
-  **SDG8:** Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, hiệu quả và dài hạn; tạo công ăn việc làm và nâng cao năng suất lao động cho mọi người.
-  **SDG9:** Xây dựng cơ sở hạ tầng vững chắc, đẩy mạnh công nghiệp hóa rộng mở và bền vững, khuyến khích đổi mới.
-  **SDG12:** Đảm bảo các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững.
-  **SDG13:** Hành động Ứng phó với biến đổi khí hậu.
-  **SDG15:** Bảo vệ, tái tạo và khuyến khích sử dụng bền vững các hệ sinh thái trên cạn, quản lý tài nguyên rừng bền vững, chống sa mạc hóa, chống xói mòn đất và mất đa dạng sinh học.



## TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ VÀ BỀN VỮNG

### MỤC TIÊU 1 (SD8)

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, hiệu quả và dài hạn; tạo công ăn việc làm và nâng cao năng suất lao động cho mọi người



### MỤC TIÊU 3 (SD9)

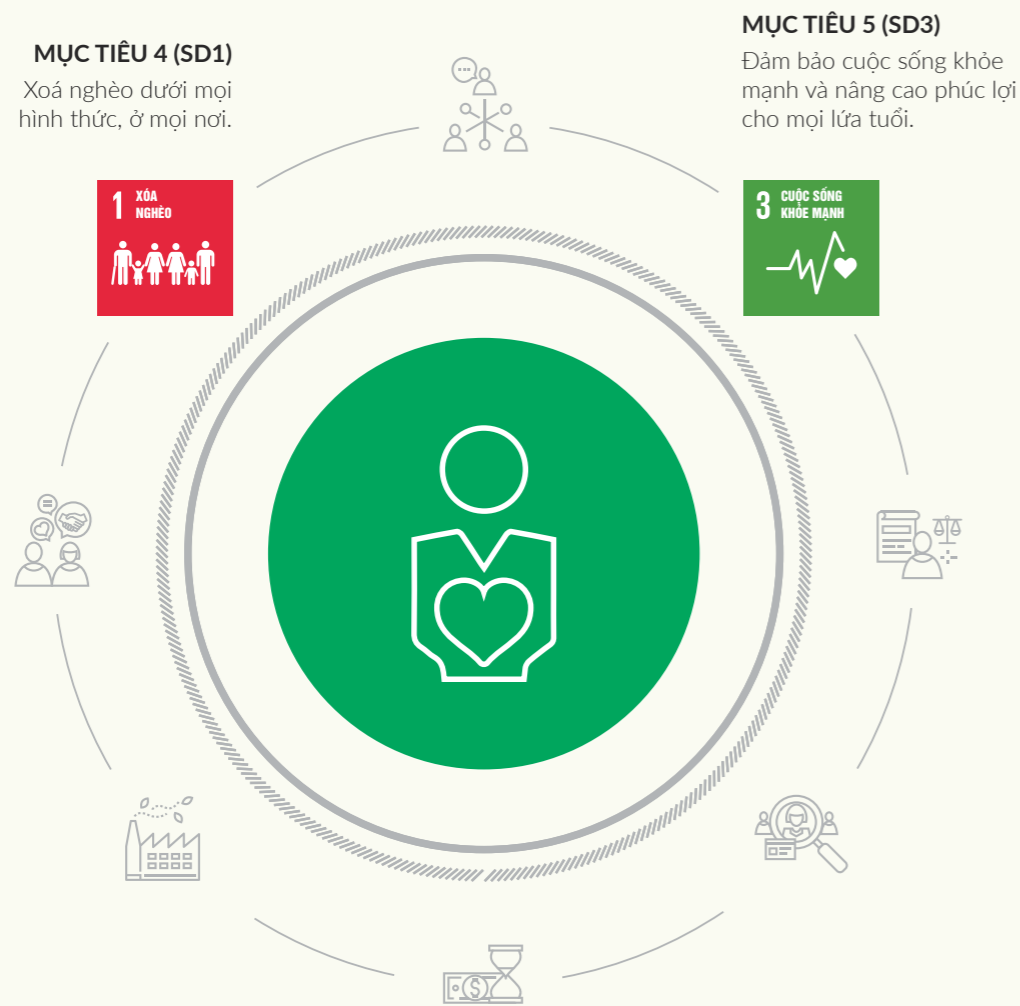
Xây dựng cơ sở hạ tầng vững chắc, đẩy mạnh công nghiệp hóa rộng mở và bền vững, khuyến khích đổi mới.

### MỤC TIÊU 2 (SD12)

Đảm bảo các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững

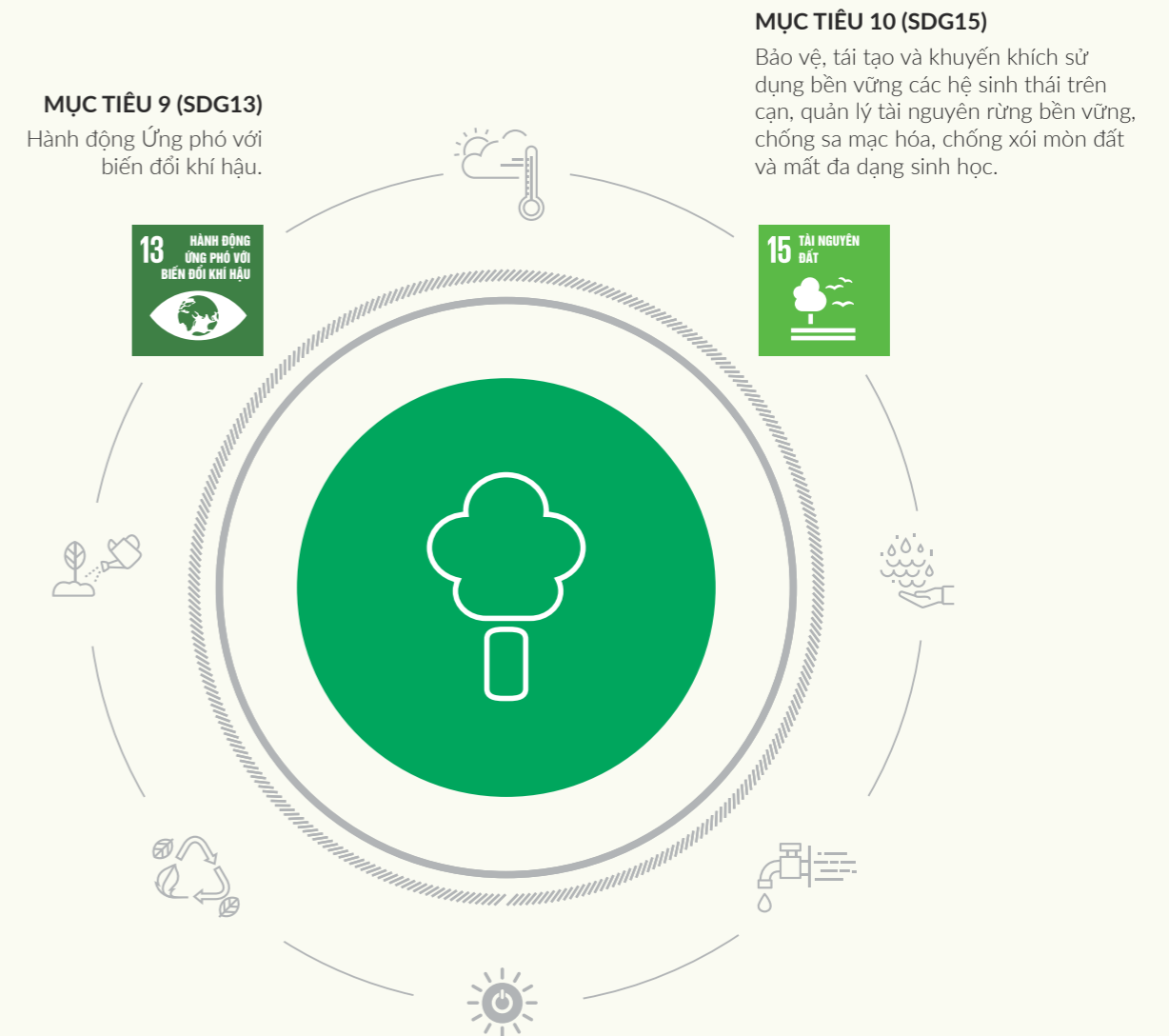
Tối ưu hoá năng lực, hiệu quả quản trị doanh nghiệp và chuỗi giá trị Xanh. Nâng cao hiệu quả kinh doanh bằng quy mô kinh doanh và nâng cao năng suất chất lượng tại Traphaco nhằm nâng hiệu quả và gia tăng giá trị của Traphaco, trở thành Thương hiệu Xanh hàng đầu Việt Nam. Đầu tư hoạt động nghiên cứu phát triển, đặc biệt hoạt động nghiên cứu khai thác tri thức Y học cổ truyền của người Việt Nam, sử dụng dược liệu chất lượng cao trồng tại Việt Nam để tạo ra những sản phẩm hiện đại phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Tăng cường hiệu quả hoạt động thông qua Đầu tư công nghệ đạt chuẩn cao nhất ngành dược Việt Nam nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, và ứng dụng nhiều hơn các công nghệ sạch và thân thiện với môi trường; Hệ thống Quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin tích hợp. Xây dựng môi trường làm việc thuộc nhóm tốt nhất Việt Nam; Đảm bảo chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động, tạo động lực làm việc và khuyến khích sáng tạo.

## ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA XÃ HỘI



Tiên phong trong việc hưởng ứng cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam: sử dụng nguồn nguyên liệu Việt, tri thức Việt để phục vụ chăm sóc sức khỏe. Hướng dẫn và chuyển giao các kỹ thuật trồng và phát triển dược liệu tại các địa phương để giúp gia tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho bà con dân tộc, nông dân tại các vùng trồng dược liệu. Đóng góp vào khả năng tiếp cận thuốc của cộng đồng thông qua không ngừng sáng tạo nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí, tạo ra các sản phẩm thuốc đáp ứng nhu cầu của xã hội.

## CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Đảm bảo được sự bảo tồn của các hệ sinh thái, đa dạng sinh học, chống sa mạc hóa, phục hồi các vùng đất và đất bị thoái hóa. Phủ xanh đất trống đồi núi trọc bằng các vùng trồng dược liệu đạt chuẩn GACP - WHO. Giảm thiểu các hoạt động gây phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường, góp phần cải tạo môi trường và sức khỏe của con người. Sử dụng năng lượng hiệu quả thông qua việc sử dụng hợp lý, có ý thức các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên.



## KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2018



Vùng nguyên liệu Actiso nhìn từ trên cao tại Sapa, Lào Cai.

Từ những mục tiêu trên, Traphaco đã luôn thực hiện và triển khai các công việc cụ thể như sau:

**Nắm bắt cơ hội:** Thành quả của việc gắn kết các Mục tiêu PTBV vào chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

**Nhu cầu hợp tác:** Không thể hiện thực hóa các Mục tiêu PTBV chỉ với sức của một doanh nghiệp.

**Thực hiện hành động:** Triển khai gắn kết các hoạt động với các bên liên quan trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Traphaco.

**Quản trị và minh bạch:** Thông tin minh bạch hơn để ra quyết định sáng suốt hơn.



## TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ VÀ BỀN VỮNG

- 1 Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, hiệu quả và dài hạn; tạo công ăn việc làm và nâng cao năng suất lao động.
- 2 Tối ưu hoá năng lực và hiệu quả quản trị doanh nghiệp và chuỗi giá trị Xanh.
- 3 Nâng cao hiệu quả kinh doanh bằng quy mô kinh doanh và nâng cao năng suất chất lượng tại Traphaco nhằm nâng hiệu quả và gia tăng giá trị của Traphaco, trở thành Thương hiệu Xanh hàng đầu Việt Nam.
- 4 Đầu tư hoạt động nghiên cứu phát triển, đặc biệt hoạt động nghiên cứu khai thác tri thức Y học cổ truyền của người Việt Nam, sử dụng dược liệu chất lượng cao trồng tại Việt Nam để tạo ra những sản phẩm hiện đại phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.



## ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA XÃ HỘI

- 1 Tăng cường hiệu quả hoạt động thông qua Đầu tư công nghệ đạt chuẩn cao nhất ngành dược Việt Nam nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên, và ứng dụng nhiều hơn các công nghệ sạch và thân thiện với môi trường; Hệ thống Quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin tích hợp.
- 2 Đảm bảo chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động, tạo động lực làm việc và khuyến khích sáng tạo.
- 3 Đảm bảo Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm.
- 4 Tiên phong trong việc hưởng ứng cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam: sử dụng nguồn nguyên liệu Việt, tri thức Việt để phục vụ chăm sóc sức khỏe.
- 5 Hướng dẫn và chuyển giao các kĩ thuật trồng và phát triển dược liệu tại các địa phương để giúp gia tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho bà con dân tộc, nông dân tại các vùng trồng dược liệu.
- 6 Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi cho mọi lứa tuổi.



## CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- 1 Hành động Ứng phó với biến đổi khí hậu: Tối ưu hóa quy trình và giảm thiểu chất thải, thiết kế gọn gàng, giảm thiểu sử dụng năng lượng, ngăn ngừa thất bại trong quá trình sản xuất dẫn đến sản phẩm không sử dụng được.
- 2 Phủ xanh đất trống đồi núi trọc bằng các vùng trồng dược liệu đạt chuẩn GACP - WHO.
- 3 Giảm thiểu các hoạt động gây phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường, góp phần cải tạo môi trường và sức khỏe của con người.
- 4 Sử dụng năng lượng hiệu quả thông qua việc sử dụng hợp lý, có ý thức các nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên.
- 5 Bảo vệ, tái tạo và khuyến khích sử dụng bền vững các hệ sinh thái trên cạn, quản lý tài nguyên rừng bền vững, chống sa mạc hóa, chống xói mòn đất và mất đa dạng sinh học.



03

## NỀN TẢNG BỀN VỮNG

Ở Traphaco, nguồn nhân lực được đầu tư, được phát huy trên cơ sở văn hóa doanh nghiệp trong môi trường làm việc hạnh phúc, dân chủ, an toàn, khuyến khích sự cống hiến có trách nhiệm. Họ được phát triển tài năng, được tôn trọng, được đãi ngộ xứng đáng và quan trọng hơn hết là nhìn thấy tương lai mình ở đây.

“

Tại Công ty Cổ phần Traphaco, để tạo nền móng vững chắc và lâu dài cho việc hoạch định và triển khai chiến lược phát triển bền vững, chúng tôi hiểu rằng việc tạo ra khung quản trị phát triển bền vững là vô cùng quan trọng nhằm tạo và phát huy nội lực để tất cả các cấp lãnh đạo trong doanh nghiệp hiểu và thực hiện một cách thống nhất chiến lược và kế hoạch phát triển bền vững. Bên cạnh đó, việc gắn kết các bên liên quan là yếu tố then chốt trong việc tham vấn, tương tác và xác định các vấn đề liên quan tới phát triển bền vững một cách hiệu quả và thống nhất đảm bảo sự hài hòa và duy trì

# HẠNH PHÚC

LÂU DÀI CHO TẤT CẢ CÁC BÊN TRONG HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA DOANH NGHIỆP.

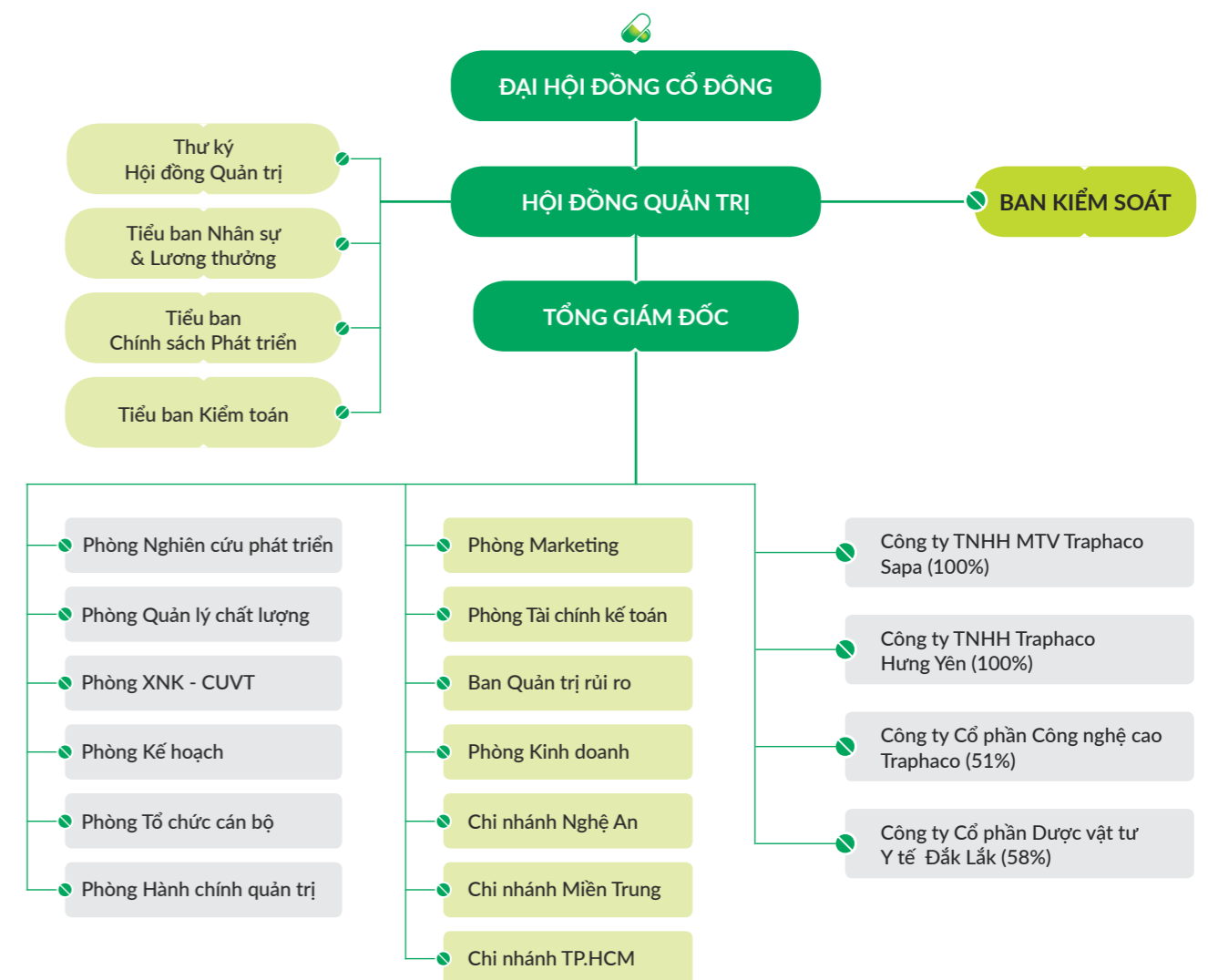


## VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN TRONG VẤN ĐỀ QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tại Traphaco, trong quá trình triển khai và hiện thực hóa hoạt động phát triển bền vững, tất cả các cấp từ Hội đồng Quản trị, các tiểu ban giúp việc của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành đến các Phòng/Ban chức năng và các Công ty con đều tham gia vào quá trình phát triển bền vững để đảm bảo tăng trưởng trong dài hạn.

Quản trị doanh nghiệp được xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững. Bên cạnh việc xây dựng một cơ cấu quản trị vững mạnh trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam kết hợp với việc vận dụng các thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp, Traphaco đã ban hành hệ thống các quy chế nội bộ nhằm tạo ra một cơ chế quản trị thống nhất và xuyên suốt để kiểm soát, giám sát hoạt động của doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cộng đồng trong dài hạn.

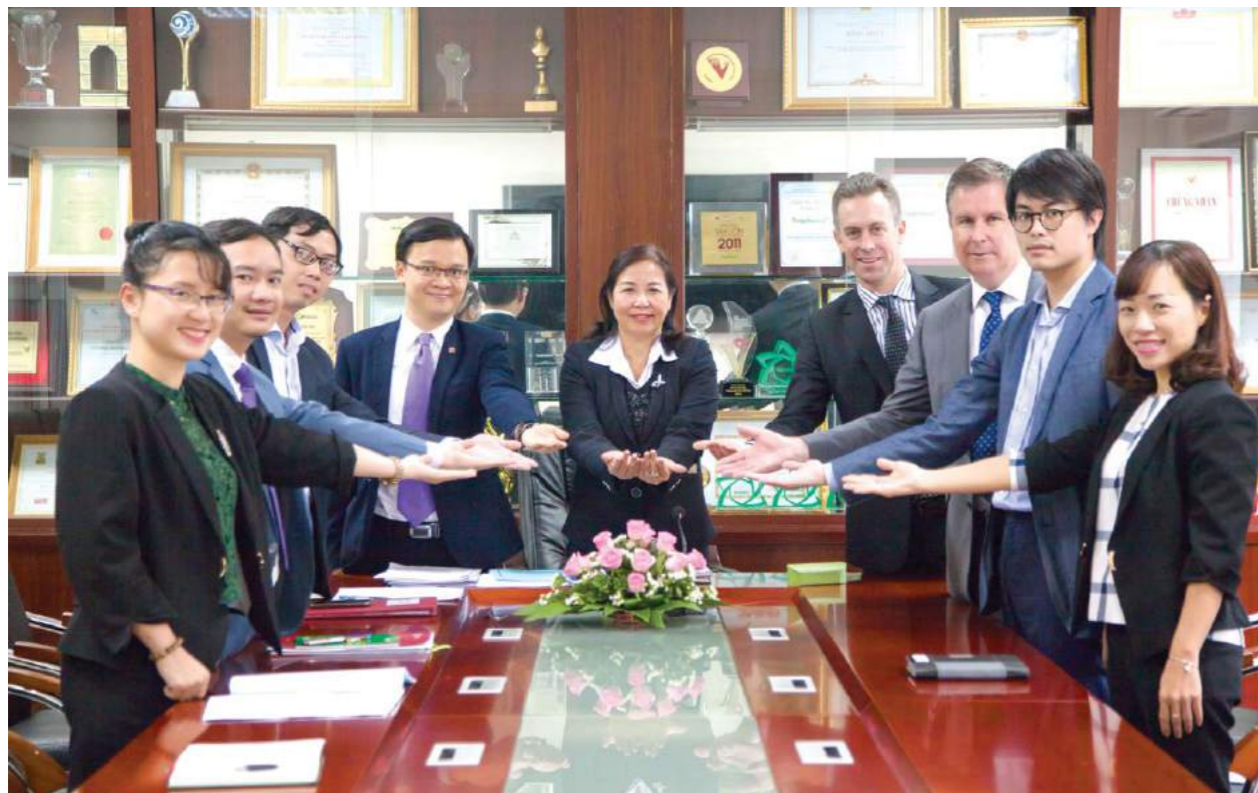
## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ TẠI TRAPHACO



## VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Hoạch định mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển bền vững

- 1 Từ năm 2017, Traphaco đã công bố định hướng phát triển bền vững trong chiến lược phát triển của Traphaco với sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường.
- 2 Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Phòng/Ban chức năng và Công ty con. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội).
- 3 Traphaco triển khai định hướng phát triển bền vững từ Lãnh đạo cấp cao đến các Phòng/Ban thực hiện đánh giá các KPIs này và báo cáo lên Hội đồng Quản trị. Có thể nói, hoạt động kinh doanh của Traphaco gắn kết ngày một chặt chẽ hơn với các vấn đề xã hội và môi trường.



Hội đồng Quản trị & Ban Kiểm soát của Traphaco.

### Đánh giá năng lực và cách thức triển khai liên quan đến phát triển bền vững

- 1 **Hiện thực hóa chiến lược thông qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả**
  - Các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động liên quan đến vấn đề kinh tế - xã hội - môi trường được đưa ra tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức hàng năm.
  - Theo đó, HĐQT tổ chức triển khai các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, Ban Điều hành chỉ đạo cụ thể hóa thành các hành động thông qua hoạt động tại Traphaco và các Công ty con.
  - Các Giám đốc cùng Lãnh đạo Phòng chức năng có trách nhiệm cụ thể hóa mục tiêu thành các chỉ số hiệu quả của Phòng/Ban và tiếp tục triển khai xuống các Công ty con. Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc Họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, Họp Hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.
- 2 **Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững**
  - HĐQT nắm bắt tình hình triển khai các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường theo định kỳ hàng Quý cùng những báo cáo trực tiếp từ Ban Điều hành, qua các báo cáo tại cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc xin ý kiến bằng văn bản và hoặc phân tích những ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường.
  - Trong các văn bản chỉ đạo, HĐQT thường xuyên yêu cầu Ban Điều hành tập trung công tác dự báo, cập nhật và theo dõi sát sao diễn biến thực tiễn về tình hình kinh tế, xã hội và môi trường trong hoạt động kinh doanh, để chủ động điều chỉnh linh hoạt và kịp thời đưa ra các định hướng, quyết sách, giải pháp cho phù hợp, hiệu quả, đảm bảo chỉ đạo triển khai thắng lợi kế hoạch kinh doanh năm và chiến lược kinh doanh.
  - Giám sát việc tổ chức triển khai các quyết định, nghị quyết và chính sách của Tập đoàn do Hội đồng Quản trị ban hành liên quan đến phát triển bền vững và các vấn đề môi trường, xã hội.
- 3 **Chỉ đạo thực hiện báo cáo phát triển bền vững**
  - HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Traphaco, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững.
  - HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình ĐHCĐ xem xét thông qua lần cuối.
  - Hội đồng Quản trị giao Ban Điều hành và Bộ phận chịu trách nhiệm về báo cáo phát triển bền vững, đảm bảo xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực thông lệ quốc tế và điều kiện tiêu chuẩn Việt Nam.



## **VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TIỂU BAN GIÚP VIỆC CHO HĐQT TRONG VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

### **Tiểu ban Chính sách phát triển**

Tiểu ban Chính sách phát triển là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của CTCP Traphaco, do HĐQT quyết định thành lập. Tiểu ban này chịu trách nhiệm chính trước HĐQT liên quan tới các vấn đề về phát triển bền vững.

Chức năng chính của Tiểu ban là:

- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT về chiến lược phát triển, mục tiêu và giải pháp thực hiện chiến lược sản xuất-kinh doanh-đầu tư trong ngắn hạn và dài hạn, bao gồm chiến lược phát triển bền vững.
- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT về kế hoạch phát triển chiến lược dài hạn và ngắn hạn của các công ty con đảm bảo kế hoạch này phù hợp với chiến lược và mục tiêu chung của Công ty.
- Đề xuất, giúp HĐQT phê duyệt: bản ngân sách kế hoạch tài chính từng năm, các phương án kế hoạch tài chính ngắn và dài hạn, các kế hoạch mua bán cổ phần tại công ty khác, liên doanh và hợp tác chiến lược.

### **Tiểu ban Nhân sự và lương thưởng**

Tiểu ban Nhân sự và lương thưởng là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của CTCP Traphaco, do HĐQT quyết định thành lập. Tiểu ban này phối hợp với Tiểu ban Chính sách phát triển rà soát các vấn đề liên quan tới phát triển bền vững trong các hoạt động theo chức năng của Tiểu ban.

Chức năng chính của Tiểu ban là:

- Đề xuất về quy mô và thành phần về bộ máy quản lý Công ty.
- Tham mưu cho HĐQT về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các vị trí cán bộ quản lý và mức lương của họ.
- Rà soát và tư vấn cho HĐQT về kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dài hạn, phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý.
- Đề xuất quy chế và ngân sách lương và các quy định liên quan có hiệu quả đối với Công ty.

### **Tiểu ban Kiểm toán**

Tiểu ban Kiểm toán là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của CTCP Traphaco, do HĐQT quyết định thành lập. Tiểu ban Kiểm toán, cùng Tiểu ban Chính sách phát triển có trách nhiệm rà soát, kiểm soát các vấn đề liên quan tới phát triển bền vững trong hoạt động của Traphaco liên quan tới chức năng nhiệm vụ chính của Tiểu ban.

Chức năng chính của Tiểu ban là:

- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá tính độc lập của kiểm toán độc lập, áp dụng các tiêu chí hợp nhất báo cáo tài chính của công ty con và công ty liên kết.
- Xem xét tính hiệu quả của công tác quản trị rủi ro của công ty, tính tuân thủ của công ty đối với luật pháp, điều lệ công ty, các quy chế quản trị và quy chế quản lý nội bộ,...



Ban Kiểm soát của Traphaco.

## **VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát (BKS) gồm 03 thành viên được ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2016-2020 thường niên bầu ra nhằm thực hiện các hoạt động giám sát theo luật định và quy chế hoạt động của Công ty.

BKS có các nhiệm vụ chính sau:

Thực hiện các quyền giám sát việc thực thi Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và nhiệm kỳ; giám sát các hoạt động tài chính; giám sát tính thực thi của HĐQT và BĐH theo luật định. Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm tài chính 2017, BKS tập trung cùng HĐQT khuyến nghị và giám sát xây dựng các quy chế quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất, tăng cường các biện pháp giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, thi hành nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty rõ ràng và minh bạch.

## VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

### Tổng Giám đốc

- Tổng Giám đốc Traphaco chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện quyền và trách nhiệm của Chủ sở hữu, cổ đông hoặc thành viên góp vốn trong quan hệ với Công ty con và doanh nghiệp có vốn góp của Công ty, chịu trách nhiệm triển khai vấn đề phát triển bền vững trong hoạt động thực tế của doanh nghiệp thông qua xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Phòng/Ban chức năng và các Công ty con;

- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT trong việc tổ chức đơn đốc, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược và định hướng phát triển của Công ty, Công ty con và các Doanh nghiệp có vốn góp của Traphaco nhằm bảo toàn, phát triển vốn, nâng cao hiệu quả kinh doanh, phối hợp sử dụng hiệu quả các nguồn lực.
- Chỉ đạo và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển của các Công ty con, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường.
- Thực hiện báo cáo các ảnh hưởng, rủi ro và cơ hội liên quan đến kinh tế - xã hội - môi trường theo định kỳ để HĐQT xem xét quyết định các thay đổi trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoặc có báo cáo đột xuất trong những trường hợp xét thấy tình hình kinh tế - xã hội - môi trường có ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động của doanh nghiệp.

### Ban Điều hành

- Triển khai Kế hoạch phát triển bền vững theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc, đơn đốc, giám sát thực hiện các vấn đề về phát triển bền vững.

- Đưa ra và triển khai các sáng kiến, biện pháp nhằm đảm bảo phát triển bền vững theo đúng định hướng và phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị theo chiến lược, định hướng phát triển của doanh nghiệp.
- Triển khai vấn đề phát triển bền vững và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững của Công ty và các Công ty con, đảm bảo sự cân bằng tương đối giữa 3 yếu tố kinh tế, xã hội, môi trường.
- Đưa ra các ý tưởng và sáng kiến bền vững trên cơ sở phối hợp với các Phòng/Ban của Công ty và các Công ty con triển khai và hiện thực hóa các ý tưởng phát triển bền vững theo đúng định hướng của Ban Điều hành.
- Các Giám đốc Phòng/Ban chức năng phối hợp trong việc triển khai và thúc đẩy phát triển bền vững tại Traphaco.

## VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CÔNG TY CON

### Các Công ty con của Traphaco

Phối hợp nhằm nâng cao nhận thức và các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích của đơn vị và lợi ích chung trong ngắn - trung và dài hạn.

## TỔNG QUỸ THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRONG NĂM 2017

### Nguyên tắc chi trả

Việc chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên tuân thủ theo định mức quy định tại Quyết định của HĐQT về việc Ban hành Quy định về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động đối với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và thành viên Ban Kiểm soát Tập đoàn Traphaco.

### Thù lao chi trả trong năm 2017

Căn cứ vào định mức thù lao nêu trên và dựa vào số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát thực tế tại từng thời điểm trong năm 2017, việc chi trả thù lao đối với các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2017 cụ thể như sau:

#### Mức chi trả thù lao đối với các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2017

| Họ và tên            | Chuyên trách | Kiểm điều hành | Nhiệm kỳ                         | Ngày bổ nhiệm/<br>Thôi giữ chức vụ | Mức thù lao theo tháng |
|----------------------|--------------|----------------|----------------------------------|------------------------------------|------------------------|
| Bà Vũ Thị Thuận      | x            |                | Nhiệm kỳ 2011- 2016, 2016 - 2020 | Bổ nhiệm ngày 30/03/2016           | 140.000.000            |
| Ông Trần Túc Mã      |              | x              | Nhiệm kỳ 2011- 2016, 2016 - 2020 |                                    | 31.000.000             |
| Ông Nguyễn Anh Tuấn  | x            |                | Nhiệm kỳ 2016 - 2020             |                                    | 27.000.000             |
| Ông Nguyễn Hồng Hiến | x            |                | Nhiệm kỳ 2016 - 2020             |                                    | 23.000.000             |
| Ông Marcus John Pitt | x            |                | Nhiệm kỳ 2016 - 2020             |                                    | 66.000.000             |
| Thư ký HĐQT          | x            |                |                                  | 10/2016                            | 4.000.000              |

#### Mức chi trả thù lao đối với các thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2017

| Họ và tên           | Nhiệm kỳ                      | Ngày bổ nhiệm/<br>Thôi giữ chức vụ | Mức thù lao theo tháng |
|---------------------|-------------------------------|------------------------------------|------------------------|
| Ông Dương Đức Hùng  | Nhiệm kỳ 2016-2020            | Bổ nhiệm ngày 30/03/2016           | 26.000.000             |
| Bà Đỗ Thị Khánh Vân | Nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2020 |                                    | 10.000.000             |
| Bà Nguyễn Thanh Hoa | Nhiệm kỳ 2016-2020            |                                    | 10.000.000             |
| Thư ký Công ty      |                               | 10/2016                            | 4.000.000              |



QTRR là một hoạt động quản trị mà Hội đồng Quản trị đã chú trọng quan tâm và đầu tư. Hoạt động này là cơ sở cho các quyết định chiến lược của công ty trong việc cân đối rủi ro và lợi ích. Ngoài ra, hoạt động QTRR đóng vai trò thiết yếu trong việc hỗ trợ các hệ thống và qui trình quản trị doanh nghiệp khác. Với khẩu hiệu “Hiệu quả là mục tiêu, quyết tâm là giải pháp”, trong năm qua, hoạt động quản lý rủi ro đã góp phần kiểm soát hiệu quả những rủi ro phát sinh, góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược, đảm bảo sự tăng trưởng mạnh mẽ và phát triển bền vững.



## CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ RỦI RO

Trong quá trình hoạt động, Traphaco luôn sẵn sàng đối mặt trước sự xuất hiện của các rủi ro, xác định các rủi ro trọng yếu cần chú trọng quản lý, đồng thời từng bước đánh giá toàn diện tất cả các loại rủi ro, bao gồm rủi ro mới phát sinh từ những thay đổi về môi trường,

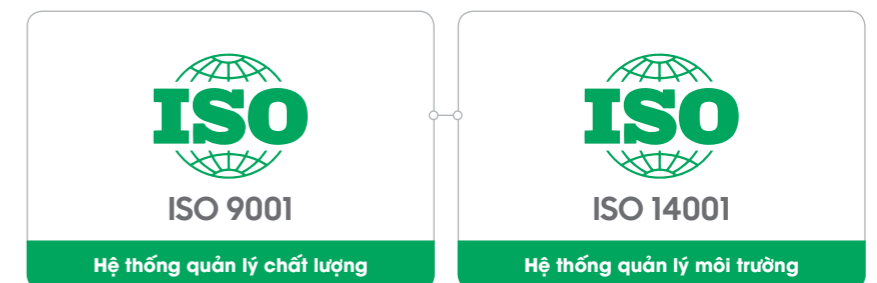
xã hội, tăng cường các biện pháp để quản lý các rủi ro có thể định lượng như thiệt hại kinh tế và các rủi ro định tính như rủi ro tính liên tục của hoạt động kinh doanh và rủi ro danh tiếng.

### Hệ thống quản trị rủi ro của Traphaco



### Quy trình quản lý rủi ro

Quy định cách thức thống nhất đối với hoạt động quản trị rủi ro bao gồm nhận diện rủi ro, đánh giá rủi ro và giám sát rủi ro theo ISO 9001, ISO 14001. Đảm bảo tất cả các CBCNV trong công ty nhận thức đầy đủ và phòng tránh rủi ro hoạt động trong công việc hàng ngày.





QUẢN TRỊ RỦI RO LÀ MỘT HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ MÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐÃ CHÚ TRỌNG QUAN TÂM VÀ ĐẦU TƯ. HOẠT ĐỘNG NÀY LÀ CƠ SỞ CHO CÁC QUYẾT ĐỊNH CHIẾN LƯỢC CỦA CÔNG TY TRONG VIỆC CÂN ĐỐI RỦI RO VÀ LỢI ÍCH. NGOÀI RA, HOẠT ĐỘNG QTRR ĐÓNG VAI TRÒ THIẾT YẾU TRONG VIỆC HỖ TRỢ CÁC HỆ THỐNG VÀ QUI TRÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP KHÁC.

## RỦI RO CHIẾN LƯỢC

Quản trị tốt rủi ro chiến lược giúp cho công ty phát triển đúng hướng, đạt được những mục tiêu đặt ra với chi phí thấp nhất, trong khoảng thời gian ngắn nhất.



Mục tiêu phát triển về doanh thu, lợi nhuận quyết định sự tồn tại và phát triển của mỗi doanh nghiệp. Không dừng lại ở việc phát triển, phát triển bền vững mới là mục tiêu của Traphaco nói riêng và với những doanh nghiệp lớn nói chung hướng tới. “Chiến lược phát triển bền vững 2017-2020” được Ban chiến lược Traphaco & Nhóm tư vấn của Viện kinh tế & thương mại quốc tế, những chuyên gia hàng đầu về chiến lược cũng như quản trị doanh nghiệp, nghiên cứu rất kĩ lưỡng và xây dựng rất khoa học.

Để quản trị tốt việc triển khai chiến lược cũng như quản trị rủi ro khi thực hiện chiến lược, các mục tiêu tổng quát trong chiến lược phải chia nhỏ thành mục tiêu của các chiến lược thành phần, được lượng hóa một cách cụ thể & chia thành các chặng thời gian theo mục tiêu từng năm. Mục tiêu năm của cả công ty được chia thành mục tiêu của các bộ phận, các công ty con. Quá trình này được giám sát chặt chẽ bởi Phó trưởng ban Thường trực Ban chiến lược và Tổ giám sát.

Mục tiêu tổng quát tới năm 2020 của Traphaco là trở thành doanh nghiệp số 1 thị trường dược Việt Nam về tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, vốn hóa thị trường. Ban chiến lược luôn cập nhật thông tin về các chỉ tiêu này của các doanh nghiệp được trong nước, xác định được vị trí của Traphaco ở các thời điểm, có những tư vấn và cảnh báo kịp thời cho Ban Điều hành đảm bảo để Traphaco luôn bám sát và thực hiện đạt mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Ở cấp cao hơn là Hội đồng Quản trị cũng có thành viên chuyên trách về QTRR, đảm bảo cho việc quản trị rủi ro chiến lược được thực hiện đầy đủ, đúng hướng & hiệu quả.

Một trong những mục tiêu chiến lược năm 2017 là xây dựng thành công và vận hành thương mại nhà máy sản xuất thuốc tân dược hiện đại nhất Việt Nam. Rủi ro có thể xảy ra khi nhà máy hoàn thành chậm tiến độ, hoặc kịp tiến độ mà chưa có sổ đăng kí lưu hành sản phẩm. Điều này sẽ gây thiệt hại lớn cho công ty cả về kinh tế lẫn uy tín. Để tránh rủi ro này, Ban dự án Nhà máy sản xuất dược Việt Nam luôn kiểm soát rất chặt chẽ tiến độ của các nhà thầu, các gói thầu. Phòng Nghiên cứu phát triển chuẩn bị cho việc đăng kí lưu kí lưu hành các sản phẩm cho nhà máy mới từ trước đó, đảm bảo cho việc khi nhà máy hoàn thành đủ điều kiện sản xuất kinh doanh thì các sản phẩm cũng sẵn sàng có sổ đăng kí lưu hành. Có thể nói, công ty quản trị công tác này rất tốt so với một số công ty trong ngành, tránh lãng phí khi không khai thác được nhà máy mới. Trước đó, công ty cũng có sự chuẩn bị hàng dự trữ cho khoảng thời gian nhà máy mới đi vào vận hành, đảm bảo luôn đáp ứng đủ hàng cho thị trường.

Việc khai thác nhà máy mới với công nghệ cao cũng là một áp lực đối với hệ thống điều hành. Yêu cầu tuân thủ chặt chẽ các qui trình được đặt lên hàng đầu. Việc đào tạo, nâng cao kiến thức trình độ của người lao động, tiếp cận với công nghệ mới được áp dụng ngay khi tiếp nhận hệ thống dây chuyền mới. Lịch trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị được tuân thủ sát sao.



 RỦI RO PHÁP LÝ

Quản trị tốt rủi ro pháp lý giúp cho công ty kiểm soát hệ thống một cách hiệu quả, an toàn, tuân thủ pháp luật, chủ động phòng ngừa và có ứng phó tốt nhất nếu rủi ro xảy ra.

Traphaco luôn đề cao việc tuân thủ pháp luật. Điều này thể hiện trong các qui định và là bản sắc văn hóa của Traphaco. Việc thay đổi thường xuyên và chưa đồng bộ hóa về luật pháp và các văn bản dưới luật sẽ tác động đến định hướng phát triển, đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nếu công ty không am hiểu luật pháp, không cập nhật các qui định mới thì nguy cơ về kiện tụng, tranh chấp, bồi thường rất có thể xảy ra.

Năm 2017 là năm ghi dấu ấn với hoạt động quản trị rủi ro pháp lý của công ty. Bộ phận Pháp chế trực thuộc Ban QTRR được thành lập với chức năng tư vấn, tham mưu cho Ban lãnh đạo công ty về các vấn đề có liên quan đến tổ chức, hoạt động của công ty; kiểm soát sự tuân thủ pháp luật trong nội bộ và là đầu mối giải quyết tranh chấp liên quan đến công ty. Bên cạnh đó, công ty duy trì Hợp đồng thường niên với công ty luật



để tư vấn các vấn đề liên quan đến pháp lý của doanh nghiệp.

**Những hoạt động QTRR pháp lý được thực hiện trong năm 2017:**

- » Góp ý các dự thảo thông tư liên quan đến đăng kí thuốc, ghi nhãn thuốc & nguyên liệu làm thuốc, qui định công nhận thuốc cổ truyền miễn thử lâm sàng & quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.
- » Phân tích, đánh giá ảnh hưởng của: Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Nghị định 54/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC.
- » Hoàn thiện cơ sở dữ liệu văn bản pháp quy trên mạng nội bộ, thường xuyên cập nhật văn bản mới và gửi đến các bộ phận có liên quan.
- » Bảo vệ thương hiệu, đi đôi với việc chống hàng giả, hàng nhái. Việc bảo vệ thương hiệu phải gắn chặt với tăng cường khẳng định đẳng cấp thông qua chất lượng, uy tín và phối hợp với các đơn vị chức năng quản lý thị trường. Năm 2017 Thanh tra Bộ Khoa học & Công nghệ có Biên bản về việc thu hồi sản phẩm Bogan Actiso Forte đối với Công ty vi phạm - Công ty Cổ phần Dược phẩm Liên doanh Việt Pháp.

 RỦI RO TÀI CHÍNH

Quản trị rủi ro tài chính là 1 hoạt động quản trị rất quan trọng: rủi ro tài chính có thể được xem là “ông trùm” của mọi rủi ro, vì suy cho cùng, mọi rủi ro xảy ra đều dẫn đến thiệt hại về tài chính (trước mắt hay lâu dài) cho doanh nghiệp.



Ban Kiểm soát của công ty thành viên đã góp phần quản trị rủi ro tài chính được hiệu quả hơn.

Rủi ro về công nợ phải thu: việc thực hiện chính sách bán hàng với hình thức thanh toán thu tiền ngay với các khách hàng nhà thuốc luôn được thực hiện tốt. Ngoài ra công ty cũng có những qui định chặt chẽ về mức tồn kho, tồn quỹ tại các chi nhánh ở mức phù hợp. Công ty đã kiểm soát được rủi ro về công nợ phải thu ở mức tốt nhất.

Rủi ro về tỷ giá, tín dụng được công ty kiểm soát rất tốt thông qua việc vay nợ ngân hàng, điều tiết vốn, ngoại tệ một cách phù hợp. Chi phí tài chính ở mức thấp. Lãi suất các khoản vay luôn ở mức ưu đãi.

Để giảm thiểu rủi ro về giá cổ phiếu, rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty liên kết thì Hội đồng Quản trị của Công ty luôn nghiên cứu, tính toán kỹ lưỡng, cẩn trọng mỗi khi phê duyệt các quyết định đầu tư vào công ty liên kết.

Để nhận diện rủi ro tài chính, công ty thực hiện phân tích báo cáo tài chính để đánh giá kịp thời rủi ro tài chính nếu có xảy ra. Traphaco thuê Công ty kiểm toán độc lập có uy tín (thuộc nhóm Big 4) kiểm toán công ty mẹ theo quý/năm (công ty kiểm toán Ernst & Young), kiểm toán dự án lớn như Dự án Nhà máy dược Việt Nam, Nhà máy sản xuất, chế biến, kinh doanh dược liệu, dược phẩm, thực phẩm chức năng tại lô F5 khu công nghiệp Đông phố mới, Thành phố Lào Cai (công ty kiểm toán Deloitte). Kết quả kiểm toán thời gian vừa qua cho thấy: không có những sai lệch nghiêm trọng nào trong hoạt động của công ty nói chung và trong lĩnh vực tài chính nói riêng.

Sự tham gia của các thành viên Ban QTRR vào Ban Kiểm soát của công ty mẹ, Kiểm soát viên của các công ty con, thành viên

Việc soát xét các hợp đồng giữa công ty mẹ & công ty con mà Ban Kiểm soát thực hiện trong năm 2017 có thể xem là 1 hoạt động quản trị rủi ro điển hình (vừa là quản trị rủi ro pháp lý vừa là quản trị rủi ro tài chính, bởi vì đây là những hợp đồng có giá trị kinh tế lớn). Hiện nay, Traphaco đã phát triển thành một hệ thống với giá trị chuỗi từ nguồn nguyên liệu, sản xuất, gia công, phân phối thành phẩm. Các giao dịch giữa Traphaco và các công ty con (mua nguyên vật liệu, bán thành phẩm, trả phí dịch vụ, phí bản quyền...) được kiểm soát chặt chẽ, chú ý đến giá giao dịch hợp lý tránh rủi ro bị cơ quan Thuế truy thu & phạt nếu các giao dịch liên quan tới vấn đề chuyển giá.



## RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Quy trình QTRR QT66 được triển khai tới tất cả các quá trình, trên mọi lĩnh vực hoạt động của công ty, quản lý công việc dựa trên tư duy rủi ro.

Năm 2017, đã thực hiện đủ 1 chu trình QTRR khép kín với đầy đủ các bước: nhận diện & đánh giá RR, lập kế hoạch xử lý RR, xử lý RR & báo cáo kết quả.

Kết quả của việc kiểm soát được những rủi ro hoạt động:

- » Tỷ lệ rủi ro đã loại bỏ hoặc giảm thiểu là 85%.
- » Số lượng rủi ro giảm đi 15%.
- » Mức độ nghiêm trọng của rủi ro giảm đi 45%.



## RỦI RO LIÊN QUAN TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu quản lý rủi ro phát triển bền vững của Traphaco là duy trì và phát triển doanh nghiệp gắn với hoạt động bảo vệ môi trường và đóng góp xây dựng cộng đồng, xã hội.

Một trong những động lực chính làm gia tăng nhu cầu đối với việc áp dụng quản lý rủi ro phát triển bền vững là yêu cầu tuân thủ ngày càng nghiêm ngặt các quy định của pháp luật trong nước và quốc tế trong quá trình quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Năm 2017, Traphaco đã chú trọng thực hiện quản lý rủi ro phát triển bền vững trên hai khía cạnh:

- » Các tác động của môi trường, xã hội đối với Traphaco;
- » Các tác động từ hoạt động kinh doanh của Traphaco đối với môi trường, xã hội;

## CÁC TÁC ĐỘNG TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA TRAPHACO ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

### Chiến lược phát triển bền vững

Chúng tôi xây dựng và tích hợp tầm nhìn về phát triển bền vững của Công ty vào chiến lược kinh doanh, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp, cổ tức cho các cổ đông và mục tiêu phát triển bền vững.

### Báo cáo tài chính và báo cáo quản trị

Chúng tôi xây dựng các cơ chế cung cấp thông tin phi tài chính, báo cáo tài chính nhằm tăng cường tính minh bạch của các thông tin cung cấp cho các bên liên quan, thiết lập hình ảnh tích cực về doanh nghiệp trong mắt các nhà đầu tư và công chúng. Ngoài ra, thông tin phục vụ quản trị của các phòng ban luôn được thông suốt, đảm bảo các thông tin hoạt động, thông tin tài chính được báo cáo tới Lãnh đạo Công ty kịp thời, chính xác.

### Đầu tư phát triển nguồn nhân lực

Việc cạnh tranh trên thị trường lao động ngày càng gay gắt, dẫn đến rủi ro về việc chảy máu chất xám, không giữ chân được các nhân sự có chất lượng cho công ty. Để tránh được rủi ro này, công ty luôn tạo một môi trường làm việc tốt, có cơ hội thăng tiến và phát triển trong nghề nghiệp, khích lệ tinh thần làm việc của CBNV. Việc thay đổi qui chế lương thưởng theo 3Ps – một phương pháp lương thưởng tiên tiến đang được các doanh nghiệp lớn áp dụng đang được công ty nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện.

Để tăng sự gắn bó của nhân viên với công ty cũng như để hiểu cán bộ nhân viên của mình, Traphaco cũng đã hợp tác với Anphabe “Khảo sát nguồn nhân lực hạnh phúc tại Traphaco”. Từ kết quả đó, công ty đã xây dựng chính sách về nhân sự cho phù hợp và để ngày càng gia tăng sự hài lòng của “công dân Traphaco”. Ngoài những kết quả tích cực như mức độ Hạnh Phúc của nhân viên Traphaco (82,7%) đang đạt mức Xuất sắc, hơn hẳn trung bình ngành (64,8%) và Việt Nam (63,1%), công ty cũng rất quan tâm đến các chỉ số cần phải cải thiện như mức độ hài lòng của các cán bộ quản lý cấp trung chưa cao, họ có nhu cầu được tăng tính chủ động trong công việc của mình.



 **82,7%**

mức độ Hạnh Phúc của nhân viên Traphaco đang đạt mức Xuất sắc

**Bảo mật thông tin**



Một trong những nội dung trong định vị chiến lược của công ty là “Hiện đại hóa chuỗi cung ứng dựa trên nền công nghệ tiên tiến và hệ thống quản trị hiện đại”, việc áp dụng ERP trên toàn hệ thống đem lại những tiến bộ vượt bậc trong kinh doanh; hoặc việc áp dụng hóa đơn điện tử trong kinh doanh trong năm 2017 đem lại những lợi ích rất lớn cho doanh nghiệp. Song song với đó, việc bảo mật thông tin là một hoạt động quản trị rủi ro phải đưa lên hàng đầu.

- Dữ liệu các phòng ban lưu trên hệ thống dữ liệu tập trung chưa được sàng lọc kỹ tại các bộ phận hoặc sử dụng email cá nhân trong công việc, dẫn đến nguy cơ bị mất dữ liệu. Để kiểm soát được nguy cơ này, trong chính sách công nghệ thông tin của Traphaco năm 2017, bộ phận IT của công ty đã xây dựng và ban hành chính sách lưu trữ và sử dụng dữ liệu tại các phòng ban, trong đó có nội dung cấm sử dụng email cá nhân trong công việc và ngăn chặn việc truy cập này trong mạng công ty.
- Trước nguy cơ phòng máy chủ không đáp ứng kịp nhu cầu sử dụng ngày càng cao: diện tích, cơ sở hạ tầng, băng thông mạng; công ty đã nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất cho phòng máy chủ, bổ sung các thiết bị cảnh báo, theo dõi từ xa.
- Các phần mềm cho phép truy cập từ ngoài công ty chưa được kiểm soát chặt chẽ để truy vết dữ liệu sẽ có nguy cơ thông tin bị đánh cắp hoặc rò rỉ. Biện pháp quản trị rủi ro được bộ phận IT áp dụng trong năm 2017 là rà soát lại cơ chế kiểm soát truy cập của các phần mềm hiện tại và update hệ thống.



Đoàn viên Traphaco hỗ trợ người trồng Actiso trong Ngày mùa cắt lá tại Sapa, Lào Cai.

**Đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào**

Nguyên vật liệu đầu vào là yếu tố quan trọng trong quá trình sản xuất, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành và ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty do đó công ty đã chú trọng quản trị và hoạch định tốt nhằm giảm thiểu rủi ro để đảm bảo cho hoạt động sản xuất được thông suốt, chi phí hợp lý, tối ưu hoá lợi nhuận.

- Đối với nguyên liệu hóa dược, và những nguyên liệu nhập khẩu, các vấn đề về tỉ giá và đánh giá nhà cung ứng được kiểm soát một cách kỹ lưỡng, thường xuyên & định kì.
- Đối với dược liệu, yếu tố mùa vụ và ổn định nguồn nguyên liệu là vấn đề mà công ty rất quan tâm. Lãnh đạo công ty có mối quan hệ với chính quyền địa phương, có cam kết với người nông dân thông qua những hợp đồng hợp tác trồng dược liệu nhằm gắn bó quyền lợi với người dân với doanh nghiệp. Công ty có cán bộ “nằm vùng” tại địa phương, hoạt động của dự án Greenplan gắn kết 4 “nhà”: Nhà nước - Nhà sản xuất - Nhà khoa học - Nhà nông - đảm bảo chủ động phát triển vùng trồng dược liệu theo tiêu chuẩn GACP - WHO để đáp ứng nguồn nguyên liệu chất lượng cao và ổn định cho sản xuất.



**Thực hiện  
chính sách bán hàng**

Trong quá trình triển khai chính sách bán hàng nếu Phòng kinh doanh không tuân thủ thực hiện đúng chính sách bán hàng của công ty sẽ dẫn đến nguy cơ rủi ro mất niềm tin của khách hàng, không tăng trưởng doanh thu.

Để giảm thiểu rủi ro công ty đã tiến hành:

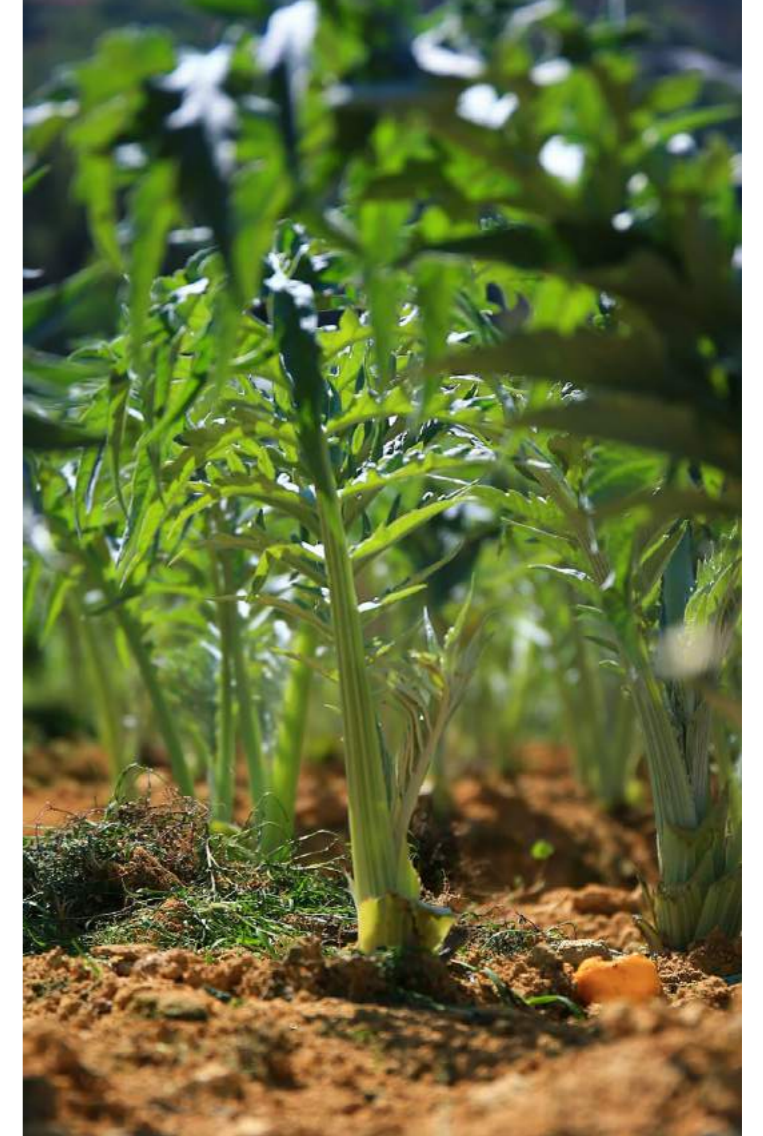
- Khảo sát sự tuân thủ CSBH 2017 của khách hàng qua 2 tiêu chí: ủng hộ & giá bán lẻ bằng cách thức “**Khách hàng bí mật**”, từ đó kiểm soát được mặt bằng giá bán lẻ của công ty, đem lại lợi nhuận ổn định cho khách hàng.
- Kiểm tra hoạt động của các tỉnh & chi nhánh thông qua các nội dung: công tác quản lý tiền hàng, thị trường, chế độ lương & chi phí.



Nhân viên Traphaco hướng dẫn khách hàng sử dụng phần mềm bán hàng DMS để lấy đơn hàng tại nhà thuốc.

**CÁC TÁC ĐỘNG  
CỦA MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI  
ĐỐI VỚI TRAPHACO**

Traphaco là doanh nghiệp trong lĩnh vực dược phẩm. Do vậy, các rủi ro từ môi trường xã hội có tác động trực tiếp đến các nghiệp vụ kinh doanh của Traphaco, đặc biệt là Dự án GreenPlan phát triển cùng trồng và thu hái cây thuốc đạt chuẩn GACP-WHO. Mục tiêu quản lý rủi ro nguồn nguyên liệu đầu vào của Traphaco là kiểm soát được quy mô và mức độ tổn thất phát sinh từ các rủi ro và đảm bảo rằng hoạt động sản xuất được thông suốt, chi phí hợp lý, tối ưu hóa lợi nhuận. Bên cạnh bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận kiểm soát nội bộ và thanh tra giám sát của Traphaco cũng tham gia phối hợp trong toàn bộ hệ thống quản trị rủi ro của Traphaco để đảm bảo tăng trưởng, hiệu quả và phát triển bền vững.



Cây thuốc Actiso tại Sapa, Lào Cai.

**BAN GIÁM SÁT**

Để kiểm soát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng bộ phận và các công ty con, bám sát chiến lược phát triển bền vững Traphaco giai đoạn 2017-2020, Tổng Giám đốc quyết định thành lập Ban Giám sát ngày 30/11/2017



Chức năng & nhiệm vụ của Ban Giám sát

- 1 Giám sát quá trình triển khai công việc của các phòng ban, công ty con và các bộ phận được phân công.
- 2 Giám sát thực hiện Báo cáo công việc của các phòng ban, công ty con và các bộ phận được phân công.
- 3 Đánh giá mức độ hoàn thành công việc nhân viên các bộ phận theo yêu cầu của TGD.
- 4 Hỗ trợ Phó ban Chiến lược đánh giá KPI hàng tháng các bộ phận trong công ty.
- 5 Tổng hợp các chương trình thi đua (do Đảng bộ/ Công đoàn/... tổ chức).
- 6 Các công việc khác theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.

“

Để phát triển đồng bộ nguồn lực, chúng tôi cần sự đồng thuận của cổ đông, sự hợp tác và tin tưởng của bạn hàng, sự ủng hộ của toàn xã hội và hơn hết, chính là sự nỗ lực cố gắng của toàn thể cán bộ nhân viên. Đối với chúng tôi, nguyên tắc phát triển đồng lợi chính là chìa khóa của thành công để tạo lập sợi dây liên kết bền chặt giữa Traphaco và các bên liên quan”.

**CÁC BÊN LIÊN QUAN TRỌNG YẾU ĐỐI VỚI TRAPHACO BAO GỒM:**

**PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ**

Chúng tôi xác định các bên liên quan dựa trên những ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của Traphaco đến họ hoặc những cá nhân/tổ chức có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của Traphaco. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ dựa trên đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp.

Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn kênh thông tin khác

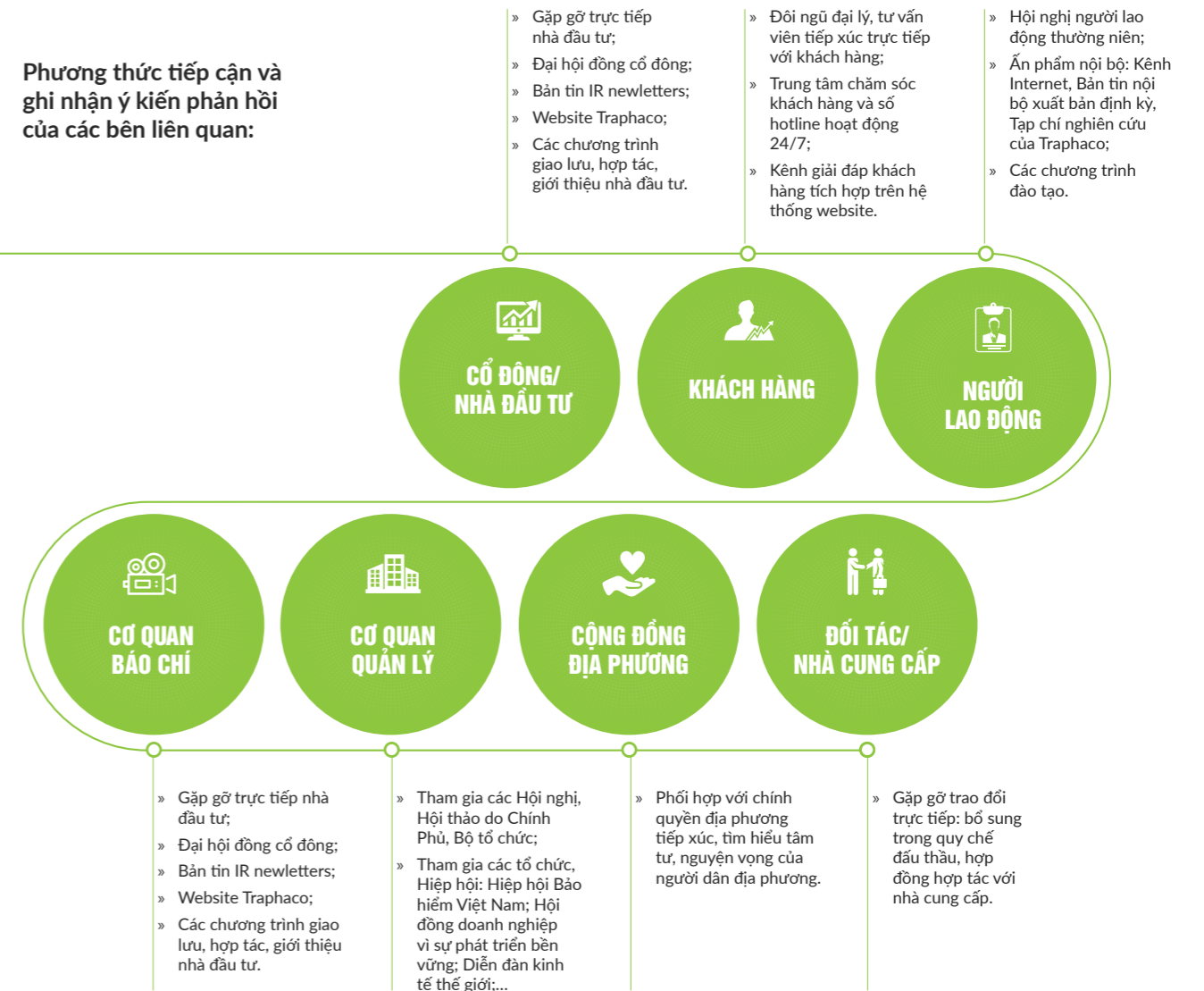
nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của Traphaco, đặc biệt là các vấn đề quản trị công ty, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

Quá trình trao đổi với các bên cũng giúp Traphaco chủ động nhận diện được các vấn đề mang xu hướng, thời sự cũng như giúp Traphaco nhìn nhận một cách khách quan về những chính sách, báo cáo và công bố thông tin ra bên ngoài mà chúng tôi thực hiện.



**CÁC BÊN LIÊN QUAN CỦA TRAPHACO**

Với mỗi nhóm đối tượng, Traphaco sử dụng cách thức tiếp cận thông tin khác nhau. Phản hồi từ các bên được chúng tôi thận trọng xem xét, nghiên cứu và nỗ lực để đưa các phản hồi này vào các chính sách và các hoạt động của công ty.



**SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRAPHACO**

Các bên liên quan là những đối tác quan trọng, phản hồi từ các đối tác này là nguồn thông tin quý giá để chúng tôi tiếp tục phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp. Qua những lần trao đổi, tiếp xúc, chúng tôi đã rút ra được các vấn đề được các bên quan tâm và tính trọng yếu của các vấn đề này đối với hoạt động của Traphaco. Đây cũng là cơ sở để chúng tôi xây dựng nội dung của báo cáo bền vững 2017.

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề, chúng tôi thực hiện đầu tư, phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

CÁC BÊN LIÊN QUAN

NỘI DUNG QUAN TÂM

HÀNH ĐỘNG CỦA TRAPHACO

GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN



CỔ ĐỒNG/  
NHÀ ĐẦU TƯ

- Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững;
- Minh bạch thông tin, đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư;
- Năng lực quản trị doanh nghiệp, giá trị thị trường của cổ phiếu và giá trị vốn hóa thị trường được nâng cao;
- Chi trả lợi tức cho nhà đầu tư.

Duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận;

Tăng cường tiếp đón các nhà đầu tư trong và ngoài nước; Thực hiện chính sách công bố thông tin minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông và nhà đầu tư;

Hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, hoàn thiện hệ thống quy định về cơ chế quản trị xuyên suốt toàn Công ty, Triển khai hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, giám sát tuân thủ, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đạt được tốc độ tăng trưởng ổn định và vững chắc về doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cốt lõi. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ năm 2017 tăng trưởng 14% so với cùng kỳ 2016;

Đảm bảo chi trả cổ tức đều đặn cho cổ đông/nhà đầu tư: Cổ tức kể từ khi niêm yết luôn duy trì ở mức 20%-30%;

Giá trị vốn hóa thị trường của Traphaco năm 2017 đạt 4.800 tỷ đồng (gấp 20 lần Lợi nhuận sau thuế), so với thời điểm cuối năm 2016 đạt hơn 3.900 tỷ đồng.



KHÁCH HÀNG

- Uy tín thương hiệu của doanh nghiệp;
- Sản phẩm đa dạng mang lại hiệu quả điều trị cao;
- Chính sách bán hàng đồng lợi;
- Chăm sóc khách hàng chu đáo.

Nâng cao uy tín thương hiệu Traphaco thông qua các giải thưởng uy tín, củng cố lòng tin của khách hàng;

Nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm chất lượng và có hiệu quả điều trị cao; Xây dựng các chính sách bán hàng đảm bảo quyền lợi của khách hàng;

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên bán hàng và tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng. Mở rộng hệ thống phân phối lên 24 chi nhánh cả nước;

Áp dụng công nghệ thông tin trong khâu phân phối thuốc, tạo điều kiện cho thuốc Việt mở rộng thị trường, đến được với nhiều người tiêu dùng.

Uy tín thương hiệu được nâng cao (Traphaco thuộc Top 40 Thương hiệu Công ty giá trị nhất Việt Nam, Công ty được uy tín nhất Việt Nam);

Cung cấp cho khách hàng sản phẩm chất lượng và có hiệu quả điều trị cao. 18 năm liên tục đạt chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao;

Tiếp cận và chăm sóc trực tiếp 27.000 khách hàng trên toàn quốc thông qua hệ thống quản trị hiện đại. Đầu tư gần 3% doanh thu bán hàng nhà thuốc cho công tác chăm sóc khách hàng.



NGƯỜI  
LAO ĐỘNG

- Cơ hội đào tạo và thăng tiến;
- Chính sách phúc lợi đảm bảo, gia tăng lợi ích cho người lao động;
- Môi trường làm việc tốt, tăng cường sự gắn kết của người lao động;
- Những đóng góp của người lao động được ghi nhận.

Xây dựng nguồn lực có trình độ chuyên môn cao, có thái độ, động cơ làm việc tích cực, hoàn thành sứ mệnh và giá trị của Traphaco;

Đảm bảo các chế độ lương thưởng phúc lợi đối với người lao động;

Khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia học tập và đào tạo nhằm nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng công việc tốt hơn.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo cho người lao động;

Kêu gọi cán bộ nhân viên tham gia trong các dự án cộng đồng.

Tổng chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017 là 25 tỷ đồng (so với 2016 là 15 tỷ đồng);

Chi trả 18/12 tháng lương cho cán bộ nhân viên năm 2017. Thu nhập bình quân đạt 21,57 triệu đồng/người/tháng (tăng 7,5% so với 2016);

Tổ chức 82 chương trình đào tạo với 3.015 lượt đào tạo cho cán bộ nhân viên toàn Công ty. Kinh phí đào tạo là 2.022.559 đồng;

Tuyên dương và khen thưởng 20 cán bộ nhân viên xuất sắc Toàn Công ty bằng một chuyến thăm quan học tập nước ngoài.



CỘNG ĐỒNG  
ĐỊA PHƯƠNG

- Nâng cao thu nhập, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương;
- Tư vấn chăm sóc nâng cao sức khỏe cộng đồng;
- Các biện pháp bảo vệ môi trường.

Thực hiện trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động: Phát triển các vùng trồng dược liệu tại các địa phương giúp đảm bảo kinh tế gia đình qua đó thúc đẩy kinh tế địa phương; xóa đói giảm nghèo; tri ân người có công; đầu tư cho thế hệ trẻ;

Tư vấn chăm sóc nâng cao sức khỏe cộng đồng thông qua việc tổ chức các hội nghị tư vấn chăm sóc sức khỏe trên toàn quốc;

Bảo vệ môi trường sống của cộng đồng thông qua việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng môi trường ISO 14001:2015, ISO 9001:2015 tại các Nhà máy sản xuất của Traphaco.

Đầu tư gần 25 tỷ đồng cho hoạt động cộng đồng trong đó hoạt động tư vấn chăm sóc sức khỏe chiếm 80% tổng ngân sách hoạt động (tương ứng 20,5 tỷ đồng).

CÁC BÊN LIÊN QUAN

NỘI DUNG QUAN TÂM

HÀNH ĐỘNG CỦA TRAPHACO

GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN



CƠ QUAN  
QUẢN LÝ

- Thực hiện các chủ trương của Chính phủ;
- Tuân thủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước;
- Thực hiện đầu tư có trách nhiệm, nghiên cứu phát triển các sản phẩm xanh;
- Các giải pháp của doanh nghiệp nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tiên phong trong việc triển khai Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam góp phần tăng tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất tại Việt Nam có chất lượng đồng thời thúc đẩy ngành sản xuất, kinh doanh dược Việt Nam phát triển;

Phát triển các dòng sản phẩm xanh đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh cho cộng đồng;

Duy trì hệ thống quản lý chất lượng đạt chuẩn GPs tại các Nhà máy sản xuất của Traphaco.

Đóng góp gần 1.000 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước kể từ khi niêm yết.

Cung cấp các sản phẩm chất lượng, có hiệu quả điều trị cao cho cộng đồng. 18 năm liền đạt chứng nhận hàng Việt Nam chất lượng cao. Thuốc bổ gan Boganic lần thứ 2 liên tiếp được vinh danh Top 10 Sản phẩm Thương hiệu Việt tiêu biểu xuất sắc.

Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên.



CƠ QUAN  
BÁO CHÍ

- Minh bạch thông tin tài chính;
- Tăng cường các thông tin trao đổi với báo chí về hoạt động của doanh nghiệp.

Kết nối chặt chẽ với cơ quan báo chí, đảm bảo tin tức hoạt động của Traphaco được cập nhật kịp thời và phản ánh một cách chân thực, khách quan tới các bên liên quan;

Tăng cường số lượng thông tin gửi tới báo chí thông qua các thông cáo báo chí, các tin ngắn, các bài viết phân tích chuyên sâu nội bộ gửi tới các cơ quan báo chí mục tiêu.

Năm 2017, Traphaco tổ chức họp báo phát động chiến dịch “Quan tâm tới gan trước khi quá muộn” với sự đồng hành của MC Quyền Linh. Cùng các nhà báo tổ chức “Ngày hội gieo trồng”, trao hạt giống actiso cho bà con Sapa, Lào Cai;

Tham dự “Giao lưu trực tuyến: Kiểm soát chất lượng dược liệu” do Bộ Y tế và Báo Thanh niên tổ chức;

Lễ Khánh thành Nhà máy tân được được tổ chức long trọng, có sự đưa tin của nhiều báo đài; sự kiện cũng được Hội nhà báo Việt Nam bình chọn là Top 10 Sự kiện KHCN nổi bật năm 2017;

Hàng trăm bài viết, phóng sự đưa tin về Traphaco trên tất cả các trang báo in và báo mạng trong năm 2017.



ĐỐI TÁC/  
NHÀ CUNG CẤP

- Các yêu cầu cụ thể đối với dự án đầu tư và vấn đề môi trường xã hội;
- Các tiêu chí đối với đơn vị cung cấp về trách nhiệm môi trường, xã hội.

Đưa yêu cầu về trách nhiệm với môi trường và xã hội vào điều khoản hợp đồng thương thảo với các nhà thầu chính.

*BM63/07 “Checklist đánh giá tại NCU” có các tiêu chí liên quan môi trường sản xuất, hệ thống xử lý môi trường.*

*BM75/02 “Bản cam kết về an toàn, sức khỏe, môi trường của NCU/ Nhà thầu” khi làm việc trong phạm vi công ty.*

Ưu tiên lựa chọn các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tuân thủ pháp luật và quá trình hoạt động không gây tổn hại đến môi trường xã hội.

*PL63/02 “Tiêu chuẩn lựa chọn cạnh tranh nhà cung ứng”: cộng điểm cho các NCU có Chứng nhận công nghệ ưu việt (Thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng...).*

Thực hiện ra soát các nhà cung cấp về thực hành lao động và môi trường;

Đưa điều khoản về môi trường và xã hội trong hợp đồng với nhà thầu lớn.

## XÁC ĐỊNH CÁC LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

“

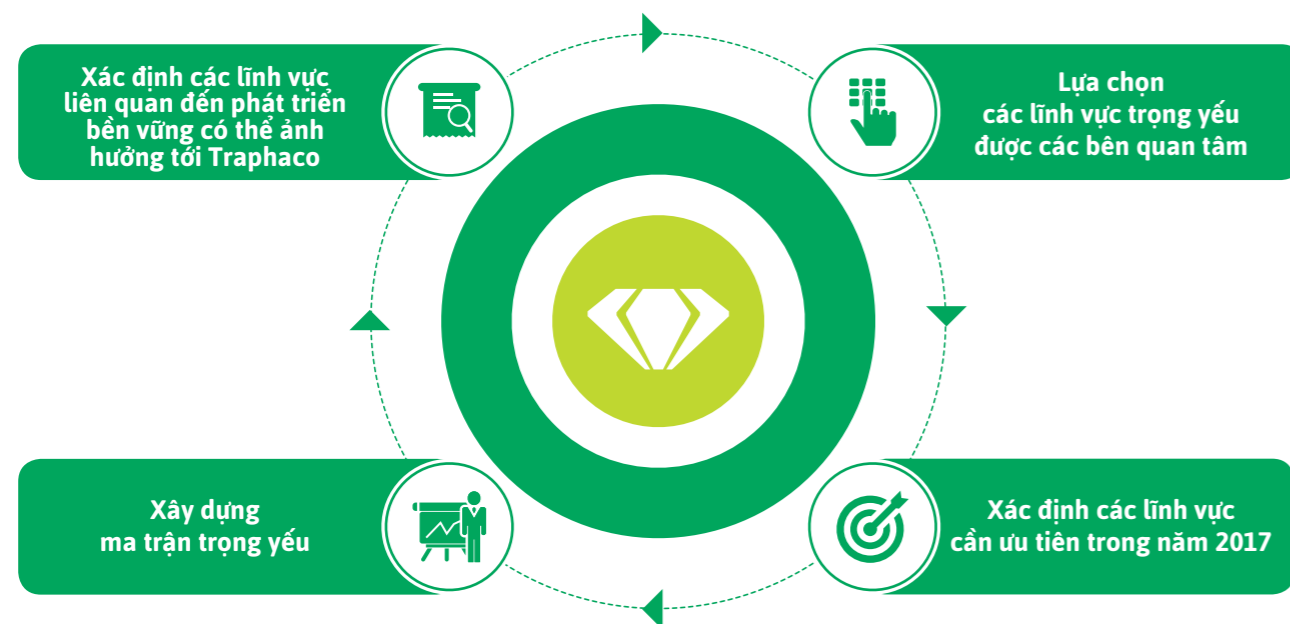
Traphaco tương tác tới các bên liên quan nhằm chủ động nắm bắt những quan tâm của họ đối với vấn đề phát triển bền vững tại Traphaco. Chúng tôi đã dành nỗ lực để triển khai hành động đối với các vấn đề được xác định là trọng yếu.

Traphaco thực hiện tham khảo ý kiến của những chuyên gia trong lĩnh vực phát triển bền vững đối với các vấn đề được coi là trọng yếu mà Traphaco cần phải xem xét và cân nhắc tại thời điểm hiện tại. Đồng thời, chúng tôi cũng cân nhắc đến ý kiến của người lao động thông qua việc rà soát các đề xuất, các bình luận được nêu ra thông qua các kênh tương tác nội bộ.

Việc đánh giá các vấn đề trọng yếu đối với doanh nghiệp được căn cứ trên các phân tích chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp, các phân tích thông tin báo chí và môi trường kinh doanh ngành. Từ đó chúng tôi lựa chọn các vấn đề trọng yếu được các bên quan tâm. Mức độ quan trọng và phạm vi thực hiện của các vấn đề tiếp tục được sàng lọc, phân tích và làm rõ trong các buổi họp thảo luận với các Phòng/Ban liên quan và trình lên Lãnh đạo cấp cao để xác định những vấn đề ưu tiên thực hiện trong năm 2017.



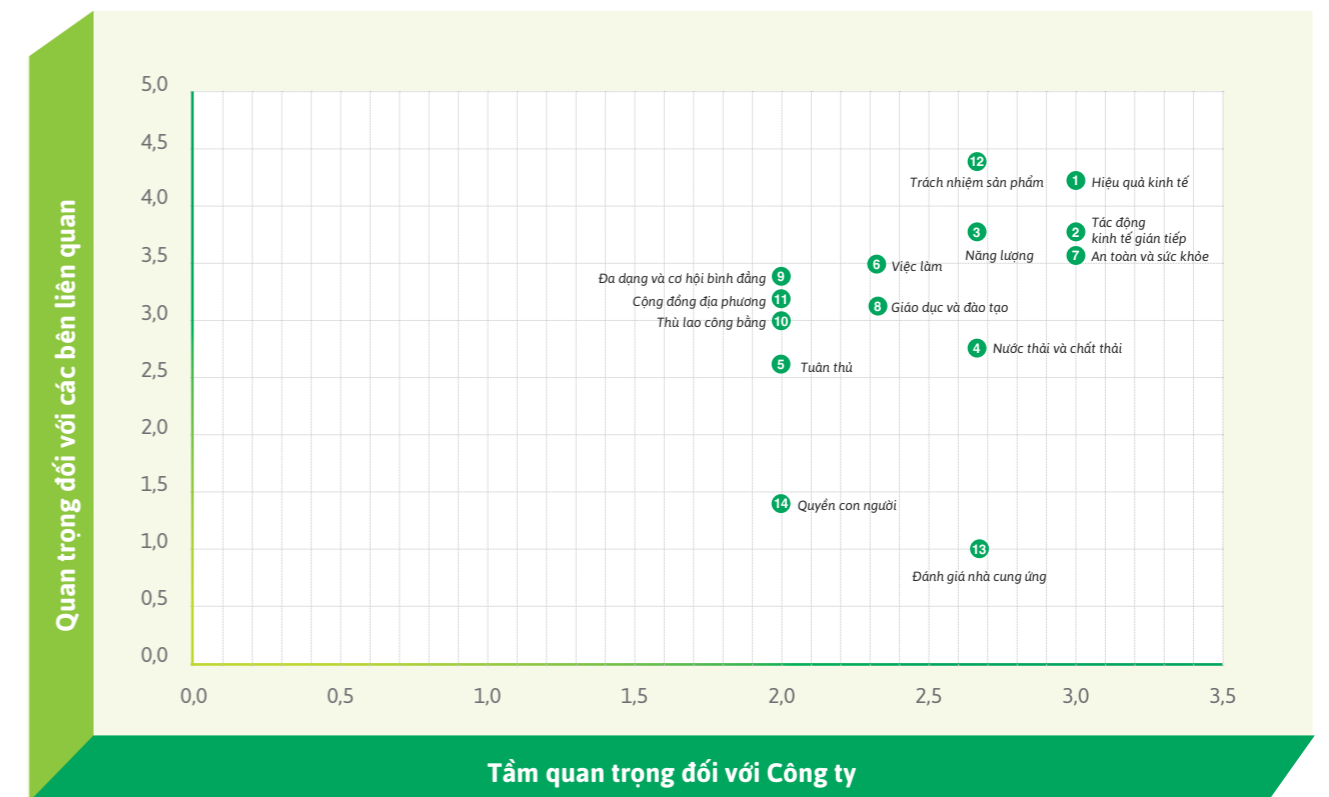
## QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH LĨNH VỰC TRỌNG YẾU



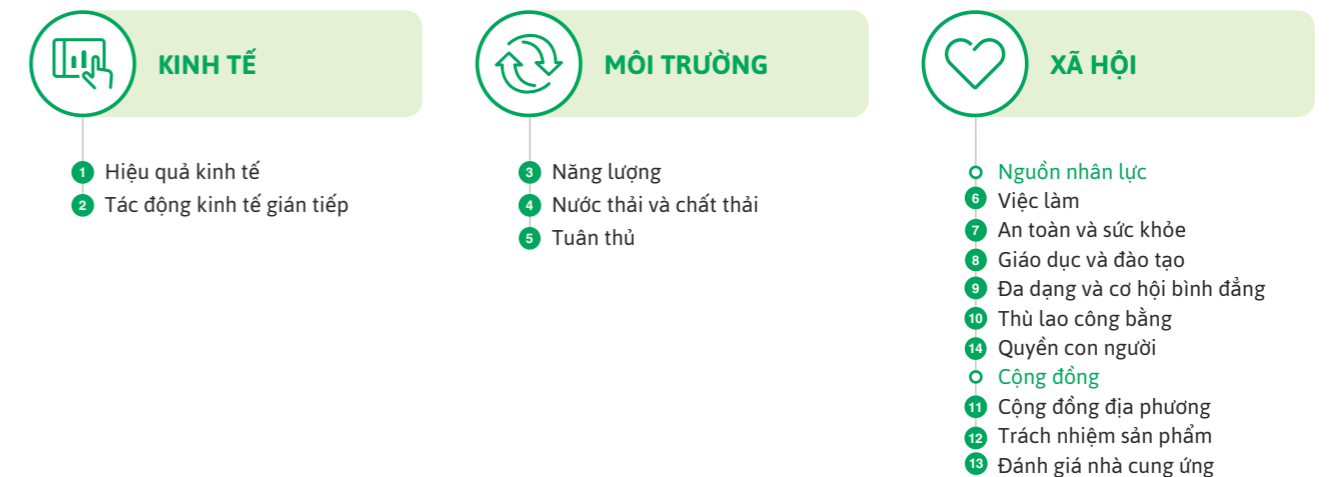
## MA TRẬN XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Thông qua việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề xét trong mối tương quan giữa mức độ quan tâm của các bên và mức độ ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp, Traphaco xây dựng “Ma trận các vấn đề

trọng yếu” nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.



14 lĩnh vực được nêu trong báo cáo được căn cứ theo trọng số trên ma trận các lĩnh vực trọng yếu của Traphaco và phân theo 3 nhóm:







04

## TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Mục tiêu sau cùng của doanh nghiệp là lợi nhuận, tuy nhiên không thể tách rời lợi ích của Quốc gia, Traphaco không chỉ hướng tới phát triển nền kinh tế xanh mà còn được hoạt động dựa trên tinh thần thượng tôn pháp luật và sự tín nhiệm của Cộng đồng - Xã hội, của Chính phủ, các Bộ ngành, gia tăng thêm các giá trị hữu hình và vô hình của Traphaco.

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đến thăm Nhà máy chiết xuất dược liệu Traphaco Sapa.

“

Traphaco xác định chiến lược phát triển bền vững chỉ có thể thực hiện khi mục tiêu kinh tế được đảm bảo, bởi chỉ khi xây dựng được nguồn lực vững chắc cho bản thân doanh nghiệp, Traphaco mới có thể đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

Nhằm đảm bảo kinh tế vững chắc, Traphaco đảm bảo tăng trưởng hiệu quả về kinh tế với các chỉ tiêu tổng tài sản, doanh thu, lợi nhuận đạt mức tăng trưởng ổn định qua các năm; duy trì thị phần đứng đầu của các sản phẩm chủ lực, phát huy lợi thế từ hệ thống phân phối mạnh nhất ngành Dược; khả năng thanh toán luôn được đảm bảo. Các hoạt động này được phản ánh thông qua 3 nội dung cụ thể như sau:

- » Đảm bảo tăng trưởng kinh tế
- » Đóng góp gián tiếp đến nền kinh tế
- » ESG trong chuỗi cung ứng

Gắn kết với các SDGs.



DỰ ÁN ĐIỂN HÌNH

Sự kiện KHCN tiêu biểu năm 2017:  
**KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY TÂN DƯỢC THÔNG MINH**

**NHÀ MÁY TÂN DƯỢC CỦA TRAPHACO LÀ KẾT QUẢ RÕ NÉT CỦA TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ, ĐẦU TƯ BỀN VỮNG; THỂ HIỆN QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG DỰA TRÊN NỀN TẢNG CÔNG NGHỆ 4.0, THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG VÀ ĐẢM BẢO CÁC GIÁ TRỊ XÃ HỘI.**



Công nghệ sản xuất hiện đại nhất ngành Dược

Hệ thống xử lý môi trường triệt để toàn diện

Quản lý và vận hành sản xuất bằng hệ thống công nghệ thông tin

Tổng kinh phí đầu tư Nhà máy sản xuất tân dược thông minh

**477**  
TỶ ĐỒNG

Dự án khởi công từ Tháng 5/2015 với tổng kinh phí 477 tỷ đồng, thuộc khu công nghiệp Văn Lâm – Hưng Yên. Chỉ sau 2 năm triển khai, dự án cơ bản hoàn thành các hạng mục quan trọng, nhanh chóng được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận GPs-WHO vào 30/05/2018, trở thành “kỳ lục mới” trong ngành dược Việt Nam.

Với mong muốn “Nâng tầm khám chữa bệnh tại Việt Nam, tiếp cận với xu hướng y học hiện đại thế giới”, Traphaco khánh thành Nhà máy sản xuất thuốc tân dược hiện đại nhất Việt Nam, khẳng định tinh thần tiên phong đổi mới, bắt kịp công nghệ sản xuất dược phẩm hiện đại, tiên tiến đang áp dụng tại các nước có nền y học phát triển nhất thế giới (châu Âu, Mỹ). Với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành sản xuất, nhà máy được đồng bộ và tự động hóa hoàn toàn cho các dây chuyền: Dây chuyền thuốc nhỏ mắt-mũi công nghệ KÍN HOÀN TOÀN (BFS) hiện đại nhất ngành dược; dây chuyền thuốc viên với hệ thống thiết bị công nghệ tự động, liên hoàn được vận hành nhờ cánh tay robot đạt chuẩn châu Âu. Các dây chuyền thuốc nước, siro công suất lớn đồng bộ và kết nối tự động dựa trên nguyên tắc “No touch, No dust” (không có tác động con người, không sinh bụi) trong sản xuất, hạn chế đến mức thấp nhất sự can thiệp của con người vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Mỗi năm quỹ Bảo hiểm y tế chi khoảng 50 nghìn tỉ đồng để thanh toán cho các thuốc được đấu thầu cung ứng vào bệnh viện, điều đó cho thấy nhu cầu dùng thuốc tốt, chất lượng cao cho điều trị là rất lớn. Traphacosê là doanh nghiệp dược tiên phong hướng đến tiêu chuẩn cao hơn như GMP/EU để người dân Việt Nam có cơ hội dùng “thuốc ngoại, giá Việt”.

## ĐẢM BẢO TĂNG TRƯỞNG HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG

Từ một doanh nghiệp đứng thứ 5 trong số các doanh nghiệp được niêm yết tại thời điểm năm 2011, Traphaco đã trở thành doanh nghiệp được niêm yết lớn thứ

**02** về doanh thu và lợi nhuận

Có chuỗi giá trị hoàn thiện, thương hiệu mạnh, hệ thống phân phối rộng khắp cả nước qua

**24** chi nhánh

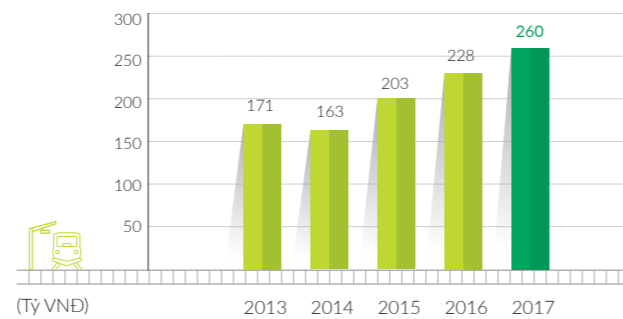
**01** công ty con phân phối

Bán hàng trực tiếp tới hơn

**27.000** khách hàng bán lẻ

### LỢI NHUẬN HỢP NHẤT VƯỢT KẾ HOẠCH ĐỀ RA

So với kế hoạch đề ra lợi nhuận sau thuế đạt 241,06 tỷ đồng, tăng trưởng 14% so với cùng kỳ năm 2016.

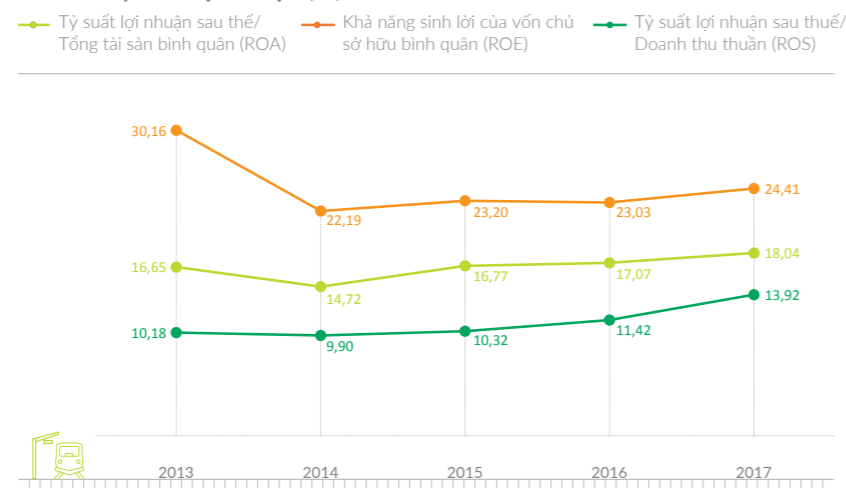


### TIẾP TỤC LÀ DOANH NGHIỆP CÓ NHIỀU CHỈ SỐ TÀI CHÍNH TỐT SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC NIÊM YẾT

#### Tỉ suất lợi nhuận

Tỉ suất lợi nhuận trên doanh thu công ty tăng đều so với các năm. Đặc biệt năm 2017 tỉ suất này tăng 2,5% so với năm 2016. Tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 26,58% và trên tổng tài sản (ROA) đạt 18,17% trong năm 2017, có sự cải thiện so với mức 2016.

Biểu đồ tỷ suất lợi nhuận (%)

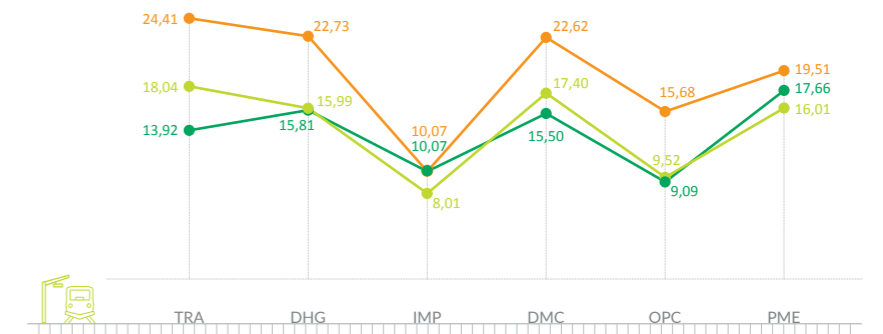


| Tỷ suất lợi nhuận                                       | Năm 2013 | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 | Năm 2017 |
|---|----------|----------|----------|----------|----------|
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA) | 16,65%   | 14,72%   | 16,77%   | 17,07%   | 18,04%   |
| Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)    | 30,16%   | 22,19%   | 23,20%   | 23,03%   | 24,41%   |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)        | 10,18%   | 9,90%    | 10,32%   | 11,42%   | 13,92%   |

#### Khả năng thanh toán

Biểu đồ khả năng thanh toán của TRA so với các doanh nghiệp niêm yết cùng ngành (%)

— Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)  
— Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)  
— Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)



Năm 2017, chỉ số ROE và ROA của TRA đã đứng đầu so với các công ty niêm yết cùng ngành.

|   | TRA    | DHG    | IMP    | DMC    | OPC    | PME    |
|---|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA) | 18,04% | 15,99% | 8,01%  | 17,40% | 9,52%  | 16,01% |
| Khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)    | 24,41% | 22,73% | 10,07% | 22,62% | 15,68% | 19,51% |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)        | 13,92% | 15,81% | 10,07% | 15,50% | 9,09%  | 17,66% |

Năm 2017, TRA tiếp tục là doanh nghiệp có nhiều chỉ số tốt so với các doanh nghiệp được niêm yết trên sàn HOSE như: vòng quay nợ phải thu khách hàng, ROA,

ROE; và là một trong số những doanh nghiệp có mức trả cổ tức cao (30%).

Trích nguồn: Báo cáo tài chính của Traphaco các năm, báo cáo tài chính 2017 của các công ty niêm yết khác.

**TRAPHACO ĐƯỢC FORBES BÌNH CHỌN TRONG  
TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT  
TẠI VIỆT NAM 5 NĂM LIÊN TIẾP  
(2013, 2014, 2015, 2016, 2017)**

Danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam được xây dựng nhằm mục tiêu cung cấp thông tin về những doanh nghiệp niêm yết có kết quả kinh doanh xuất sắc và đem lại lợi nhuận cao cho nhà đầu tư. 50 công ty thuộc danh sách có kết quả kinh doanh vượt trội trong 12 ngành, có vị thế chủ đạo trên thị trường.

Kết quả 50 công ty niêm yết tốt nhất dựa trên kết quả tính điểm theo 5 tiêu chí: tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm về doanh thu, lợi nhuận, bình quân lợi nhuận trên vốn (ROC), lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và thu nhập trên cổ phiếu (EPS).



**“ THEO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA TRAPHACO, NHỮNG HỘ TRỒNG ĐƯỢC LIỆU VÀ CẢ CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN CỦA CÔNG TY THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ XANH ĐỀU ĐƯỢC ĐẢM BẢO CÓ “VIỆC LÀM BỀN VỮNG”.**

*Cuộc sống sung túc của người dân trồng dược liệu.*

**TĂNG DOANH THU  
LỢI NHUẬN THÔNG QUA CẮT GIẢM CHI PHÍ**



*Dây chuyền sản xuất thuốc tại Nhà máy của Traphaco.*

Tiết giảm chi phí nhờ nâng cao hiệu quả của chuỗi cung ứng (giảm chi phí nguyên vật liệu, giảm chi phí sản xuất, giảm chi phí vận chuyển, giảm chi phí hoa hồng...): Trong chuỗi cung ứng của mình, chúng tôi nỗ lực cắt giảm các chi phí phát sinh bằng nhiều hình thức, nhà máy chiết xuất được xây dựng gần các vùng trồng dược liệu nhằm tiết kiệm chi phí vận chuyển và đảm bảo chất lượng cao dược liệu. các dây chuyền sản xuất áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường, năng suất cao, hạn chế lãng phí năng lượng và chi phí xử lý môi trường. Chúng tôi cũng thiết lập các kênh nhằm tương tác trực tiếp/ gián tiếp với khách hàng của chúng tôi là nhà thuốc, bệnh viện và người tiêu dùng cuối cùng, rút ngắn khoảng cách và đảm bảo lợi ích cho các bên.

**Chi trả cổ tức cho cổ đông**

|      | Đơn vị: Tỷ đồng |
|------|-----------------|
| 2011 | 24,67           |
| 2012 | 24,67           |
| 2013 | 37              |
| 2014 | 74              |
| 2015 | 74              |
| 2016 | 103,63          |
| 2017 | 124,35          |

Tổng cổ tức chi trả cho cổ đông của Traphaco từ 2011-2017 là 462,4 tỷ đồng. Năm 2017, Traphaco duy trì mức cổ tức 30% tương ứng với 124,35 tỷ đồng (tăng gần 20% so với năm 2016), đây là mức cao so với bình quân thị trường dược phẩm.

**Tổng đầu tư cho hoạt động cộng đồng**

Ngân sách dành cho các hoạt động vì cộng đồng của Công ty mỗi năm chiếm từ 1-3% doanh thu, cụ thể năm 2017 là gần 25 tỷ đồng. Trong đó các hoạt động tư vấn chăm sóc sức khỏe cộng đồng được đặc biệt chú trọng. Bên cạnh đó, Traphaco là đơn vị điển hình tích cực tài trợ các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa với mong muốn đóng góp vì một cuộc sống chất lượng hơn - hạnh phúc hơn. Các hoạt động xã hội từ thiện là một việc làm thường xuyên không thể thiếu và được hưởng ứng nhiệt tình từ lãnh đạo đến nhân viên.

**Tạo công ăn việc làm và phát triển kinh tế địa phương**

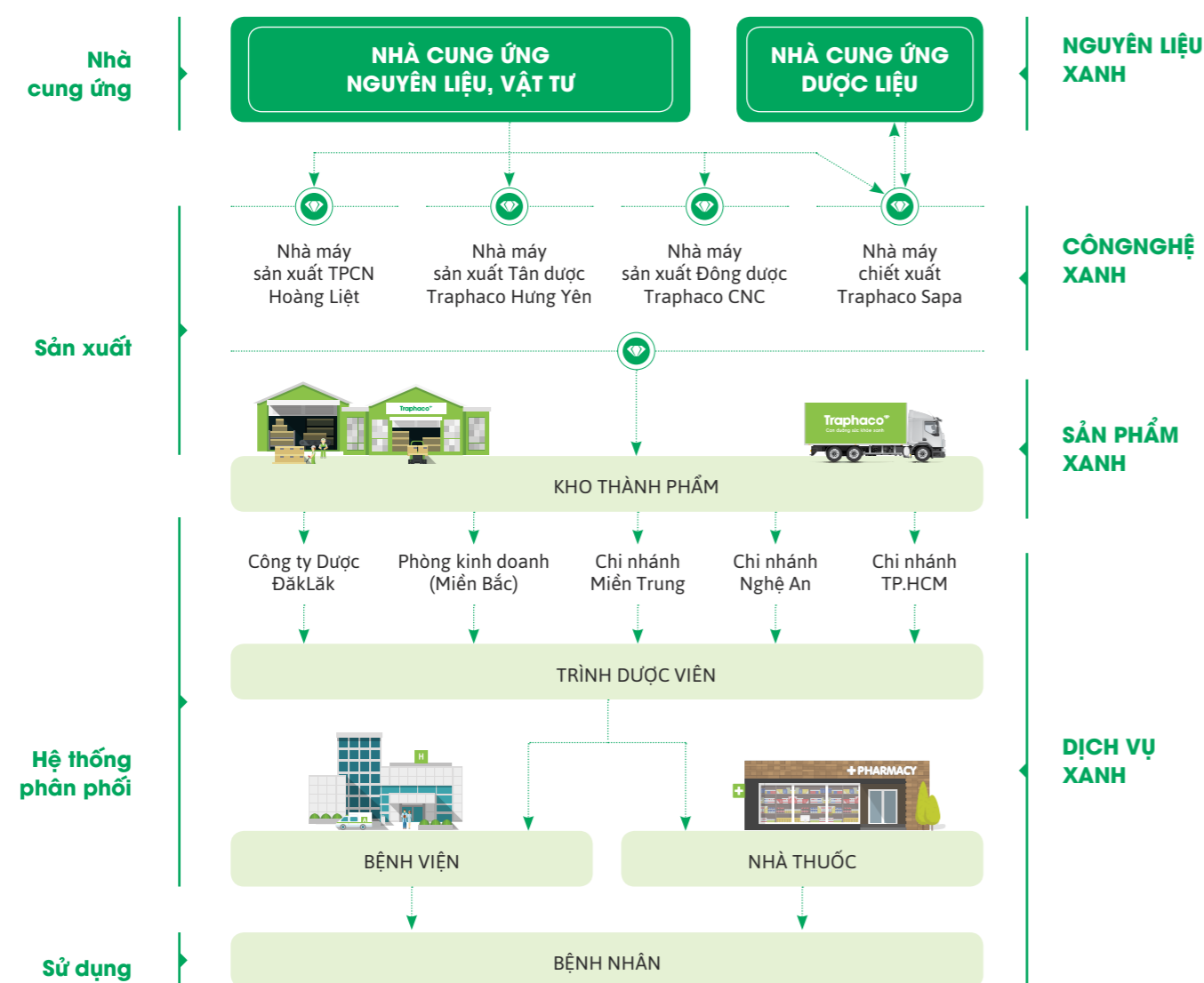
Khẳng định vai trò tiên phong của một Thương hiệu dẫn đầu ngành dược trong phát triển bền vững. Traphaco đã hướng dẫn và chuyển giao công nghệ cho bà con nông dân miền núi, vùng sâu vùng xa để cùng xây dựng và phát triển các vùng trồng dược liệu. Việc tiên phong phát triển các vùng trồng dược liệu không chỉ hướng tới sự phát triển bền vững của Traphaco, tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường dược trong nước và quốc tế mà còn đem lại thu nhập ổn định cho các hộ dân trồng/thu hái dược liệu ở các địa phương và hơn thế nữa, công ty làm giàu cho các hộ dân ở những vùng nguyên liệu nơi công ty đặt chân đến với lợi nhuận từ 8,6 triệu đồng/ha/tháng đến 16,6 triệu đồng/ha/tháng. Theo chiến lược phát triển bền vững của Traphaco, những hộ trồng dược liệu và cả cán bộ công nhân viên của công ty tham gia chuỗi giá trị Xanh đều được đảm bảo có “việc làm bền vững”.

**XÂY DỰNG CHUỖI CUNG ỨNG XANH**



Chuỗi cung ứng Xanh - hay chuỗi giá trị Xanh đặc trưng của Traphaco chính là nền tảng để chúng tôi thực hiện sứ mệnh tiên phong sáng tạo dược phẩm Xanh bảo vệ sức khỏe con người. Chuỗi giá trị xanh Traphaco gắn kết phù hợp tính bền vững, cụ thể là đầu tư xã hội và thân thiện môi trường, trong toàn bộ các hoạt động từ nguồn nguyên liệu đầu vào, cho đến sản xuất, phân phối sản phẩm và dịch vụ đầu ra của chuỗi cung ứng đến tận tay người bệnh.

**Chuỗi cung ứng Xanh của Traphaco**



**KIỂM SOÁT NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO  
VỚI MỤC TIÊU NGUYÊN LIỆU XANH**

Trước hết, Nguyên liệu xanh gắn bó chặt chẽ với việc xây dựng và phát triển các vùng trồng, khai thác dược liệu bền vững. Đó là những vùng sản xuất dược liệu đạt yêu cầu theo Hướng dẫn Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO).

Việc sản xuất dược liệu theo GACP-WHO nhằm đảm bảo: Có nguồn cung cấp dược liệu chất lượng tốt, ổn định, giá cả phải chăng và lâu bền; bảo tồn cây thuốc và đa dạng sinh học; bảo vệ môi trường. Quan trọng hơn, qua đó giúp người bệnh giảm gánh nặng chi phí điều trị, đồng thời tạo việc làm thu nhập cao cho hàng trăm nông dân, đồng bào dân tộc ở vùng sâu vùng xa. Trong tương lai, bên cạnh việc đảm bảo chất lượng và số lượng nguồn nguyên liệu đầu vào để ổn định sản xuất - kinh doanh các sản phẩm bào chế, công ty sẽ cung cấp cho thị trường trong nước dược liệu mang thương hiệu Traphaco, cung cấp cho thị trường quốc tế dược liệu mang thương hiệu Việt Nam.

Nguyên liệu xanh được sản xuất theo các quy trình trồng và thu hái được nghiên cứu triển khai theo hướng thân thiện với môi trường. Bên cạnh việc tạo ra nguồn dược liệu đảm bảo về chất lượng, ổn định về số lượng cho công ty, Traphaco đặc biệt quan tâm tiếp thu, khai thác vốn tri thức bản địa, kinh nghiệm sử dụng cây con làm thuốc trong dân gian, phối hợp với các nhà khoa học để sàng lọc, tìm ra những công thức cho hiệu quả điều trị cao. Nguyên liệu xanh còn có nghĩa công ty quan tâm đến việc sử dụng các nguyên liệu, tá dược, dung môi thân thiện môi trường; an toàn hoặc ít gây hại cho môi trường và sức khỏe người lao động; sử dụng tiết kiệm nguyên liệu.



Vùng trồng dinh dưỡng đạt chuẩn GACP-WHO của Traphaco tại Nam Định

Ngoài cung cấp dược liệu chất lượng phục vụ sản xuất, việc trồng dược liệu của công ty góp phần tăng lưu trữ Cac-bon, cắt giảm CO<sub>2</sub> phân tán trong không khí, giữ cho trái đất chậm nóng lên.

Đối với toàn bộ các nhà cung ứng nguyên - vật liệu phục vụ sản xuất, công ty quan tâm đến sự cam kết và yêu cầu cam kết tuân thủ các quy tắc ứng xử, thực hành kinh doanh công bằng và có đạo đức giữa các nhà cung ứng, nhà cung cấp, nhà thầu cung cấp các nguyên liệu phục vụ sản xuất, thể hiện trách nhiệm và đạo đức xã hội mang tính cốt lõi theo như nhận định của WHO. Với yêu cầu của mình đối với đối tác về nội dung này, Traphaco đóng vai trò là người điều phối chuỗi cung ứng nguyên liệu xanh.



**HIỆN ĐẠI HÓA QUY TRÌNH CHẾ BIẾN VÀ QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VỚI MỤC TIÊU CÔNG NGHỆ XANH**

Công ty quan tâm đến áp dụng công nghệ xanh (dây chuyền công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường) ở mọi khâu của quá trình sản xuất tại công ty.

Trong sản xuất dược liệu, Công ty hợp tác với Viện dược liệu, Học viện nông nghiệp Việt Nam,... để nghiên cứu

triển khai các quy trình trồng/thu hái theo hướng thân thiện với môi trường và đảm bảo cung cấp dược liệu an toàn, hiệu quả; tối ưu hóa các quy trình giảm thiểu tiêu thụ năng lượng (Điện, than), giảm thiểu việc sử dụng các dung môi hữu cơ.

## GẮN KẾT ESG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Trong sản xuất dược phẩm, Công ty ứng dụng các dây chuyền công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải bụi; dây chuyền sử dụng nguyên liệu ít hại hơn cho môi trường (dây chuyền ép vỉ nhôm-nhôm thay cho ép vỉ PVC). Công ty đưa ra các giải pháp cải thiện môi trường như tăng năng suất đóng gói, tự động hoá, thay thế các nguyên liệu độc hại cũng góp phần cải thiện hiệu năng môi trường của doanh nghiệp. Trong sản xuất tân dược, xác định đây là thị trường cạnh tranh khốc liệt, Traphaco quyết tâm xây dựng nhà máy tân dược hiện đại nhất Việt Nam, với các dây chuyền sản xuất dược có chất lượng đạt chuẩn châu Âu, tương đương với các tập đoàn hàng đầu thế giới, việc đăng ký thành công tiêu chuẩn GMP-EU trong thời gian sắp tới sẽ là tấm vé thông hành để Traphaco tham gia mạnh mẽ hơn vào thị trường đấu thầu thuốc (hệ điều trị) bên cạnh kênh nhà thuốc.

Công nghệ xanh không chỉ hiện diện trong dây chuyền sản xuất mà trở nên quen thuộc trong môi trường làm việc với những thiết kế gần gũi thiên nhiên (hệ thống thông khí tự nhiên trong văn phòng, hàng rào cây



Dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt công nghệ BFS hiện đại nhất hiện nay tại Nhà máy Traphaco Hưng Yên.

xanh,...). Mặt khác, Công ty cũng rất quan tâm đến việc thu hồi dư phẩm, phân loại và xử lý rác thải theo các quy định; lựa chọn cơ sở có công nghệ xử lý rác thải đảm bảo an toàn cho môi trường.

## SẢN PHẨM XANH - MỤC TIÊU QUAN TRỌNG TẠO NÊN SỰ KHÁC BIỆT CỦA TRAPHACO

Công ty cam kết luôn cung cấp sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Người sử dụng rất quan tâm tới tính hiệu quả, an toàn của các sản phẩm đông dược hoặc sản phẩm từ dược liệu. Để khẳng định chất lượng sản phẩm của Traphaco, công ty hợp tác với các cơ sở điều trị triển khai công tác đánh giá hiệu quả điều trị của sản phẩm đông dược. Trong những năm qua, công ty đã tiến hành nhiều công trình đánh giá hiệu quả điều trị của 11 sản phẩm xanh. Các kết quả nghiên cứu cho thấy các sản phẩm xanh của Traphaco đều cho hiệu quả cao trong điều trị, góp phần tăng niềm tin của thầy thuốc và bệnh nhân đối với doanh nghiệp và sản phẩm.

Hiện nay, Traphaco đã có 53 sản phẩm nằm trong Danh mục dược Bảo hiểm Y tế chi trả, trong đó có 5 sản phẩm "Ngôi sao thuốc Việt" là Boganic, Ampelop, Dưỡng cốt hoàn, Hoạt huyết dưỡng não, Didicera. Đó là đóng góp đáng kể của công ty đối với việc chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là người nghèo.



## PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ XANH VỚI CÁC ĐỘT PHÁ TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH SẢN PHẨM HIỆU QUẢ

Công ty đã xây dựng chính sách sản phẩm theo cả chiều rộng lẫn chiều sâu gồm nhiều dạng bào chế hiện đại như viên nang cứng, viên nang mềm, viên tác dụng kéo dài, thuốc bột pha hỗn dịch... nhằm đáp ứng nhu cầu và thị hiếu đa dạng của các nhóm khách hàng khác nhau.

Bên cạnh đó, Traphaco xây dựng chính sách bán hàng trên quan điểm đồng lợi, đảm bảo lợi ích giữa các bên. Năm 2017, Traphaco duy trì mức chiết khấu sâu 19% cho các khách hàng nhà thuốc ký hợp đồng và đạt các tiêu chí của công ty. Nhiều chương trình khuyến mại cũng được đưa ra, tích hợp với kế hoạch truyền thông trên các kênh quảng cáo là giá trị Traphaco gia tăng cho khách hàng, hỗ trợ khách hàng trong việc giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng.

### XÂY DỰNG MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI VÀ CUNG ỨNG RỘNG

Công tác triển khai sản phẩm ra thị trường được Traphaco thực hiện xuyên suốt theo định hướng của công ty là một phần của mục tiêu cung cấp Dịch vụ xanh. Đến năm 2017, Traphaco có mạng lưới phân phối ở khắp các tỉnh thành Việt Nam, cung cấp sản phẩm cho hơn 27.000 công ty, khách hàng và đối tác phân phối trên toàn quốc. Bên cạnh đó, công ty cũng thiết lập mối quan hệ với các đối tác nước ngoài nhằm xuất khẩu các sản phẩm từ dược liệu của công ty ra thị trường quốc tế (Mianma, Campuchia, Nga, Ý...) hay nhập khẩu những sản phẩm đặc thù, có tiềm năng cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu trong nước.

### HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC CỘNG ĐỒNG

Công ty là doanh nghiệp điển hình trong việc gắn liền hoạt động sản xuất kinh doanh với các hoạt động chăm sóc hướng tới cộng đồng để đóng góp vì một cuộc sống chất lượng hơn, hạnh phúc hơn. Bên cạnh việc sản xuất và đưa ra thị trường các sản phẩm thuốc tốt, an toàn, chất lượng cao thì việc tư vấn và hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả cho cộng đồng cũng được Traphaco tiên phong thực hiện và duy trì hơn 19 năm nay.



Traphaco đi lên nhờ luôn cải tiến và đổi mới không ngừng, đảm bảo lợi thế cạnh tranh động. Sự thành công của Traphaco là minh chứng cho sự phát triển liên kết giữa các nhà trong tất cả các khâu từ Nghiên cứu - Phát triển - Sản xuất - Thị trường (R-D-P-M) xuyên suốt chuỗi giá trị Xanh.

### LỒNG GHÉP TÍNH BỀN VỮNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG

Với mạng lưới rộng khắp cả nước, Traphaco sử dụng sản phẩm dịch vụ của hàng trăm nhà cung cấp trong và ngoài nước. Đảm bảo sự bền vững là một trong những ưu tiên trong hoạt động quản trị chuỗi cung ứng của Traphaco. Chúng tôi lựa chọn những nhà cung ứng có ý thức về bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, có đạo đức kinh doanh. Việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Traphaco mà còn với nhà đầu tư và khách hàng của chúng tôi. Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm giúp chúng tôi bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt là đối với các vấn đề về môi trường.



05

## XÃ HỘI BỀN VỮNG

Niềm hạnh phúc của những người nông dân cũng mộc mạc như đất, nó bắt đầu từ khi hợp tác với Traphaco và kết trái sau mỗi mùa thu hoạch. Mỗi bước chúng tôi đi, mỗi nơi chúng tôi đến, được đánh dấu bằng những nụ cười chân chất mà rạng rỡ. "Chạm tay vào hạnh phúc, với những con người Traphaco, chỉ như vậy là đủ".

“

Con người với Traphaco là nhân tố thúc đẩy sáng tạo và là chìa khóa thành công. Chính vì vậy vấn đề con người và sự phát triển nguồn nhân lực luôn là cốt lõi của động lực phát triển doanh nghiệp trong suốt hơn 45 năm xây dựng, hình thành và phát triển.

Cùng với mục tiêu tăng trưởng vững chắc về kinh tế, chiến lược phát triển bền vững của Traphaco hướng tới cân bằng các lợi ích cho cộng đồng và môi trường, “Lấy lợi ích cộng đồng làm khởi sự cho mọi hoạt động”, chính vì vậy thực hiện trách nhiệm xã hội là trọng tâm hướng tới của Traphaco.

Đối với đầu tư xã hội, chúng tôi tập trung phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo quyền con người trong mọi hoạt động của công ty. Với mong muốn đem lại cuộc sống tốt đẹp

hơn cho cộng đồng, Traphaco cũng thực hiện đầu tư vào các dự án vì cộng đồng và thực hiện trách nhiệm sản phẩm. Với Traphaco, thực hiện các hoạt động vì cộng đồng là đầu tư dài hạn cho doanh nghiệp. Chúng tôi thay mặt cho các cổ đông, thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, nhằm đem lại lợi ích cho cộng đồng và cho chính Traphaco thông qua việc tối đa hóa giá trị của các dự án cộng đồng mang lại cho người dân địa phương và mức độ ảnh hưởng của Traphaco tại địa phương đó.

VỚI CHÚNG TÔI, MỘT XÃ HỘI BỀN VỮNG ĐƯỢC HIỂU LÀ XÂY DỰNG ĐƯỢC CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG, ĐẢM BẢO NHÂN QUYỀN, NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG VÀ GẮN BÓ VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP, ĐỒNG THỜI QUAN TRỌNG NHẤT LÀ TẠO RA VÀ HOÀN THIỆN NHỮNG SẢN PHẨM CÓ ÍCH CHO XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG.



1 XÓA NGHÈO



3 CUỘC SỐNG KHỎE MẠNH



XÂY DỰNG  
**MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC**  
THUỘC NHÓM  
**TỐT NHẤT VIỆT NAM**

Để hiện thực hóa một trong những mục tiêu tổng quát đến năm 2020

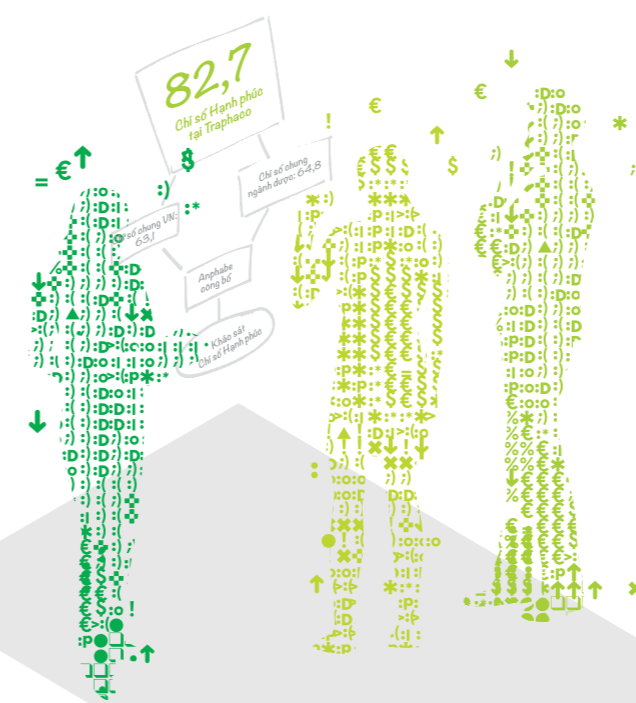
**CON NGƯỜI TRAPHACO HẠNH PHÚC**

hài lòng cuộc sống và công việc,  
môi trường làm việc xếp vào nhóm tốt nhất tại Việt Nam

Vào tháng 9/2017, Traphaco đã cho tiến hành cuộc khảo sát nguồn nhân lực với sự tham gia của 827 nhân sự, cả nhân viên và cấp lãnh đạo, làm việc ở tất cả các Phòng như kinh doanh, marketing, tài chính, quản trị rủi ro, tổ chức hành chính, nghiên cứu, kiểm tra chất lượng, sản xuất... tập trung nhiều nhất ở các nhân viên có thâm niên 6-11 năm.

Kết quả cụ thể đã được Anphabe công bố, đó là so với ngành Dược và Việt Nam, nhân viên Traphaco có xu hướng “Gắn Kết Lý Trí” và “Gắn Kết Tình Cảm” cao hơn, dẫn tới cả “Nỗ Lực Tự Nguyện” và “Cam Kết Gắn Bó” đều đạt tỉ lệ tích cực hơn. Xét về tổng thể, mức độ Hạnh Phúc, Traphaco đang đạt mức Xuất sắc, hơn hẳn trung bình ngành & toàn thị trường.

Cụ thể, với chỉ số Hạnh phúc là 82,7, nhân viên Traphaco có mức hạnh phúc tốt. Trong khi chỉ số chung của ngành dược là 64,8 (khảo sát thực hiện tại 1.749 nhân sự ngành dược) và của Việt Nam là 63,1 (khảo sát thực hiện với 26.128 người lao động ở các ngành nghề).



**Nhân viên Traphaco thể hiện tích cực nhất ở 3 biểu hiện:**

- 1 Tin tưởng vào sự phát triển bền vững
- 2 Gắn bó với đồng nghiệp
- 3 Chia sẻ tích cực về công ty



“

## Nguồn nhân lực là nguyên khí, là nguồn động lực và mục tiêu lớn của Doanh nghiệp



### CHIẾN LƯỢC QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Traphaco coi nguồn nhân lực là nguyên khí của doanh nghiệp, đào tạo là yếu tố cơ bản đáp ứng mục tiêu chiến lược của tổ chức, chất lượng nhân viên là một trong những lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất của doanh nghiệp, do đó các chính sách đối với lao động được Công ty đặc biệt coi trọng. Người lao động ở Traphaco luôn được đảm bảo thu nhập về vật chất và tinh thần, luôn có một môi trường lao động tốt, luôn được tôn trọng và có cơ hội phát triển.

### CƠ CẤU LỰC LƯỢNG LAO ĐỘNG TẠI TRAPHACO

Tính đến 31/12/2017, tổng số lao động là 702 cán bộ, nhân viên và 255 cộng tác viên, giảm 9,4% so với năm 2016 (do điều chuyển cán bộ từ Công ty Traphaco sang làm việc tại Công ty Traphaco Hưng Yên). Cơ cấu giới tính cũng khá cân bằng khi tỉ lệ lao động nam chiếm 56,26% và tỉ lệ lao động nữ chiếm 43,74%. Cơ cấu tuổi đời có sự chênh lệch khá lớn khi số lao động trong độ tuổi trung niên (từ 30 đến 50 tuổi) có trình độ chuyên môn vững vàng và nhiều trải nghiệm thực tế chiếm 72,22%, lực lượng lao động trẻ dưới 30 tuổi chiếm 20,79% và đội ngũ lao động có tuổi đời trên 50 tuổi, rất giàu kinh nghiệm, có thâm niên gắn bó lâu năm với Traphaco chiếm 6,99%.

| Cơ cấu lao động 2017 theo các tiêu chí | Số lượng cán bộ | Tỷ lệ trên tổng số cán bộ Traphaco |
|--|-----------------|------------------------------------|
| <b>Quốc gia</b>                        |                 |                                    |
| Việt Nam                               | 702             | 100%                               |
| Nước ngoài                             | 0               | 0%                                 |
| <b>Cơ cấu theo dân tộc</b>             |                 |                                    |
| Kinh                                   | 691             | 98,43%                             |
| Dân tộc thiểu số                       | 11              | 1,57%                              |
| <b>Giới tính</b>                       |                 |                                    |
| Nam                                    | 395             | 56,26%                             |
| Nữ                                     | 307             | 43,74%                             |
| <b>Độ tuổi</b>                         |                 |                                    |
| Dưới 30 tuổi                           | 146             | 20,79%                             |
| 30 - 50 tuổi                           | 507             | 72,22%                             |
| Trên 50 tuổi                           | 49              | 6,99%                              |
| <b>Trình độ đào tạo</b>                |                 |                                    |
| Trên Đại học                           | 41              | 5,84%                              |
| Đại học                                | 230             | 32,76%                             |
| Khác                                   | 431             | 61,40%                             |
| <b>Khối</b>                            |                 |                                    |
| Kinh doanh                             | 468             | 66,66%                             |
| Sản xuất                               | 42              | 5,98%                              |
| Văn phòng                              | 192             | 27,36%                             |

Về trình độ, lực lượng lao động có trình độ đại học và trên đại học chiếm tỉ lệ **39%**

Với đội ngũ lao động ngày càng gia tăng cả về số lượng và chất lượng đã đáp ứng được tốt các yêu cầu kinh doanh và phát triển bền vững của Traphaco, được thể hiện qua sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất của toàn Công ty năm 2017 so với năm 2016.

## NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG

Năm 2017, tỷ lệ thôi việc của Traphaco là 2,71%, trong đó tỉ lệ thôi việc của nam giới cao hơn nữ giới. Lao động trên 50 tuổi có xu hướng ổn định cao nhất nên tỉ lệ thôi việc thấp (0%), trong khi đó, lao động dưới 30 tuổi chiếm tỉ lệ thôi việc là 0.85% và lao động trong độ tuổi từ 30-50 tuổi có tỉ lệ thôi việc cao nhất (1,85%).

| Dữ liệu thống kê 2017  |                  | Độ tuổi |       |      | Giới tính |       |
|--|------------------|---------|-------|------|-----------|-------|
|  |                  | <30     | 30-50 | >50  | Nam       | Nữ    |
| Số lượng cán bộ nghi do chấm dứt HĐLĐ, khác                    | Số lượng (người) | 6       | 13    | 0    | 10        | 9     |
|  | Tỷ lệ (%)        | 0,85    | 1,85  |      | 1,42      | 1,28  |
| Số cán bộ nhân viên chuyển sang Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên | Số lượng (người) | 27      | 99    | 4    | 40        | 90    |
|  | Tỷ lệ (%)        | 3,85    | 14,1  | 0,57 | 5,7       | 12,82 |
| Nghỉ hưu   | Số lượng (người) | 0       | 0     | 14   | 2         | 12    |
|  | Tỷ lệ (%)        |         |       | 1,99 | 0,28      | 1,71  |

## GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phát triển nguồn nhân lực bền vững là trọng tâm và là chiến lược lâu dài của công ty. Công ty luôn có chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng sự thay đổi của công nghệ, sự đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng và đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân. Công ty luôn khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia học tập và đào tạo nhằm nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng công việc tốt hơn.



### Các hình thức đào tạo được thực hiện

**Tổ chức các khóa đào tạo tại công ty:** Do cán bộ công ty đào tạo hoặc thuê chuyên gia bên ngoài về đào tạo, giảng dạy. Kinh phí do Công ty chi trả: 2.022.559.000 đồng.

**Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo bên ngoài:** Công ty cử CBNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng phù hợp với từng vị trí công việc. Kinh phí do công ty chi trả.

**Huấn luyện thường xuyên:** Cán bộ quản lý các cấp có trách nhiệm đào tạo, huấn luyện nhân viên dưới quyền để nhân viên có kỹ năng thực hiện công việc tốt nhất. Cán bộ quản lý luôn ý thức việc đào tạo nâng cao trình độ của mình và CBNV dưới quyền là vấn đề cấp bách và coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong kế hoạch làm việc đồng thời phải duy trì việc đào tạo thường xuyên.

**Tự học:** CBNV có trách nhiệm tự học để nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc để đáp ứng tốt nhất yêu cầu của công việc. Kinh phí (nếu có) do cá nhân tự chi trả.

## “ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC XÂY DỰNG CÁC GIÁ TRỊ LÂU DÀI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



### Kết quả thực hiện đào tạo năm 2017

| Stt                                    | Nội dung   | Năm 2017     |           |                         |
|--|--|--------------|-----------|-------------------------|
|  |  | Đơn vị tính  | Thực hiện | % so với tổng thực hiện |
| <b>Báo cáo tổng quát</b>               |  |              |           |                         |
| 1                                      | Kinh phí đào tạo   | 1.000 đ      | 2.022.559 |                         |
|  | Chi phí đào tạo/người/năm  | 1.000 đ      | 2.113     |                         |
| 2                                      | Số lượt người được đào tạo   | Lượt người   | 3.015     |                         |
|  | Số lượt đào tạo/người/năm  | Lượt người   | 3,2       |                         |
| 3                                      | Số chương trình đào tạo  | Chương trình | 82        |                         |
| 4                                      | Mức độ hài lòng bình quân/tổng các khóa đào tạo tập trung đã thực hiện: 96,47% |              |           |                         |
| <b>Phân tích theo Nội dung đào tạo</b> |  |              |           |                         |
| 1                                      | Đào tạo tuân thủ, bắt buộc: 16 chương trình                                    | Lượt người   | 473       | 15,69                   |
|  |  | 1.000 đ      | 150.079   | 7,42                    |
| 2                                      | Đào tạo kỹ năng quản lý: 14 chương trình                                       | Lượt người   | 235       | 7,79                    |
|  |  | 1.000 đ      | 688.496   | 34,04                   |
| 3                                      | Đào tạo kỹ năng mềm, nghiệp vụ: 36 chương trình                                | Lượt người   | 2.185     | 72,47                   |
|  |  | 1.000 đ      | 1.091.270 | 53,95                   |
| 4                                      | Tham dự Hội thảo, Hội nghị, nghe nói chuyện chuyên đề,... 11 chương trình      | Lượt người   | 117       | 3,88                    |
|  |  | 1.000 đ      | 30.900    | 1,53                    |
| 5                                      | Hỗ trợ đào tạo nâng cao (Đại học, trên Đại học,...): 5 chương trình            | Lượt người   | 5         | 0,17                    |
|  |  | 1.000 đ      | 61.814    | 3,06                    |

**VÍ DỤ ĐIỂN HÌNH**

**KHÓA ĐÀO TẠO CHIẾN LƯỢC CÔNG TY**

**NĂM 2017 LÀ NĂM TRAPHACO TUYÊN BỐ CHIẾN LƯỢC CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2017-2020 VÀ ĐỂ TOÀN THỂ CBNV TRONG TOÀN CÔNG TY HIỂU VÀ THỰC HIỆN ĐẠT CÁC MỤC TIÊU MÀ CHIẾN LƯỢC ĐÃ ĐỀ RA, CÔNG TY ĐÃ THỰC HIỆN CHUỖI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO - TRUYỀN THÔNG “CHIẾN LƯỢC CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2017 - 2020” VỚI 956 LƯỢT NGƯỜI THAM GIA / 9 CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC THỰC HIỆN CHO CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG KHÁC NHAU.**

Chương trình được thiết kế với 3 chuyên đề nhằm cung cấp những kiến thức thiết thực và thông tin cần thiết về thị trường ngành Dược quốc tế, trong nước và thực trạng cũng như giải pháp thực hiện các mục tiêu chiến lược mà công ty đề ra:



**Chuyên đề 1:**  
Tổng quan về Chiến lược

**Chuyên đề 2:**  
Chiến lược Traphaco giai đoạn 2017-2020

**Chuyên đề 3:**  
Tọa đàm về các vấn đề liên quan

Chương trình đào tạo - truyền thông giúp học viên hiểu được tổng quan về chiến lược công ty, tầm quan trọng của việc xây dựng chiến lược trong từng giai đoạn và các mục tiêu cụ thể của chiến lược công ty giai đoạn 2017 - 2020 cũng như chiến lược thành phần cho các Phòng.

Tham dự chương trình là cơ hội để CBNV đến từ các công ty thành viên, các chi nhánh, phòng, ban, bộ phận thuộc các Phòng trong toàn công ty chia sẻ và trao đổi những ý kiến, quan điểm với giảng viên, các thành viên Ban chiến lược nhằm hiện thực hóa các mục tiêu mà chiến lược đề ra được xem xét từ nhiều góc độ khác nhau từ đó có sự nhìn nhận toàn diện hơn trong hành động vì sự phát triển chung của công ty.



**956**

**lượt người tham gia / 9 chương trình được thực hiện cho các nhóm đối tượng khác nhau.**



**PHÁT HIỆN VÀ BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI, TĂNG CƯỜNG SỰ GẮN KẾT CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ VÀ THU HÚT NGƯỜI TÀI**

Để thu hút, duy trì đội ngũ nhân sự, các hoạt động tuyển dụng của Traphaco công khai, minh bạch với quy trình đầy đủ, có tiêu chuẩn rõ ràng, đảm bảo sự công bằng, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực nội bộ. Traphaco luôn mong muốn chào đón những ứng

viên năng động, nhiệt huyết và giàu khát vọng, sẵn sàng đón nhận những thách thức đến từ công việc và môi trường kinh doanh của Traphaco. Năm 2017, Traphaco tuyển dụng 56 cán bộ mới, bằng 61% so với năm 2016, cụ thể như sau:

**Dữ liệu thống kê 2017**

**Số lượng cán bộ tuyển dụng năm 2017**

Số lượng (người)  
Tỷ lệ (%)

|                  | Độ tuổi |       |      | Giới tính |      |
|------------------|---------|-------|------|-----------|------|
|                  | <30     | 30-50 | >50  | Nam       | Nữ   |
| Số lượng (người) | 35      | 17    | 4    | 36        | 20   |
| Tỷ lệ (%)        | 5       | 2,42  | 0,57 | 5,13      | 2,85 |



**CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI**

Các chế độ phúc lợi đối với người lao động luôn được đảm bảo: Bồi dưỡng độc hại tại chỗ; Chế độ xăng xe, điện thoại; Chế độ chống nóng bằng sữa; Chế độ chăm sóc đặc biệt cho cán bộ nữ; Chế độ nghỉ mát; Chi thưởng ngày Lễ, Tết cho CBCNV; Tặng quà cho cán bộ là con thương binh liệt sĩ; Tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân dịp tết trung thu, 01/6; Duy trì tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng cho các cháu con CBCNV có thành tích học tập... Tổng chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017 là 25 tỷ đồng.

Thực hiện các quy định của pháp luật lao động hiện hành, các hoạt động đối thoại thông qua chương trình Hội nghị người lao động hàng năm, tổ chức công đoàn, các khảo sát nội bộ nhằm tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, cũng như chia sẻ định hướng kinh doanh, kết quả hoạt động của Traphaco, gắn kết và hài hòa mục tiêu và động cơ cá nhân với mục tiêu chung của tổ chức.



**25 TỶ ĐỒNG**

**Tổng chi quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017**

**CHÍNH SÁCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LAO ĐỘNG**

“ Năm 2017, Traphaco tiếp tục thể hiện sự quan tâm đến sức khỏe của người lao động thông qua việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, với danh mục khám được mở rộng hơn, gia tăng quyền lợi tối đa cho người lao động.

Với thế mạnh về sản phẩm bảo vệ khách hàng trước các rủi ro về sức khỏe, Traphaco thường xuyên tổ chức các chương trình tư vấn với sự tham gia của các chuyên gia và bác sỹ dành cho khách hàng nội bộ và cán bộ nhân viên nhằm tăng cường các kiến thức bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là đối với lao động nữ.



**AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP**

Traphaco áp dụng theo hướng dẫn GRI G4 về các vấn đề liên quan an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.



Công ty quản trị An toàn và sức khỏe nghề nghiệp thông qua Ban an toàn, mạng lưới an toàn viên và đội phòng cháy chữa cháy và ứng cứu khẩn cấp.

Ban an toàn là cầu nối giữa người sử dụng lao động và người lao động trong công tác an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

Công ty triển khai áp dụng hệ thống OHSAS 18001 (Occupational Health and Safety Assessment Series) để quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp.

**Chức năng, nhiệm vụ của Ban an toàn**

• Chức năng:

Tham mưu, giúp việc cho người sử dụng lao động trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt trong công ty.

• Nhiệm vụ:

- 1 **Phối hợp với các bộ phận trong việc tiến hành các công việc**
  - » Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), phòng chống cháy nổ (PCCN), trong công ty.
  - » Quản lý theo dõi việc đăng ký, kiểm định các máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
  - » Xây dựng kế hoạch ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN hằng năm và đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch; đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp.
  - » Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN, phòng chống bão lụt của Nhà nước, của công ty tới toàn thể CBCNV lao động.
  - » Tổ chức huấn luyện về ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN cho người lao động.
  - » Kiểm tra về ATVSLĐ, PCCN theo định kỳ ít nhất 1 tháng/1 lần tại các bộ phận sản xuất; kiểm tra môi trường lao động, ATVSTP tại bếp ăn công ty ít nhất 1 tháng/2 lần.
  - » Theo dõi tình hình thương tật, bệnh tật phát sinh do nghề nghiệp; đề xuất với người sử dụng lao động các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe lao động.
  - » Tổ chức ứng phó tình trạng khẩn cấp: phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện, tài chính và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra các tình trạng khẩn cấp trong công ty hoặc tại địa phương khi có yêu cầu.
- 2 **Đề xuất với người sử dụng lao động**
  - » Tham gia kiểm tra việc chấp hành các quy định ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN theo quy định của pháp luật hiện hành.
  - » Biện pháp khắc phục các tồn tại về ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN, phòng chống bão lụt.
- 3 **Báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất khi phát hiện các vi phạm về ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN, nguy cơ mất ATVSLĐ, ATVSTP.**
- 4 **Đề xuất khen thưởng, kỷ luật các tập thể, cá nhân trong việc thực hiện công tác ATVSLĐ, ATVSTP, PCCN, phòng chống bão lụt.**

## Chức năng, nhiệm vụ của Ban an toàn (tiếp theo):

- Bảo đảm về an toàn lao động, vệ sinh lao động là một trong những quyền của người lao động. Trong năm 2017 công ty thực hiện đào tạo và phổ biến kiến thức về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp:

» Đảm bảo người lao động được đào tạo đủ thời gian và nội dung:



- » Thông tin đầy đủ về sự nguy hiểm và yếu tố có hại trong công việc đến người lao động bằng việc nhận diện yếu tố nguy hiểm và có hại, phổ biến các bảng nhận diện đến người lao động làm việc tại các vị trí: Vận hành Etylen oxit, Vận hành máy in khắc Laser, tại các vị trí kho vận...;
- » Đào tạo an toàn trong việc kiểm soát côn trùng;
- » Đào tạo phòng cháy chữa cháy và kỹ năng thoát hiểm cho cán bộ công nhân viên.

- Số quy trình được ban hành và sửa đổi trong năm 2017 liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp:

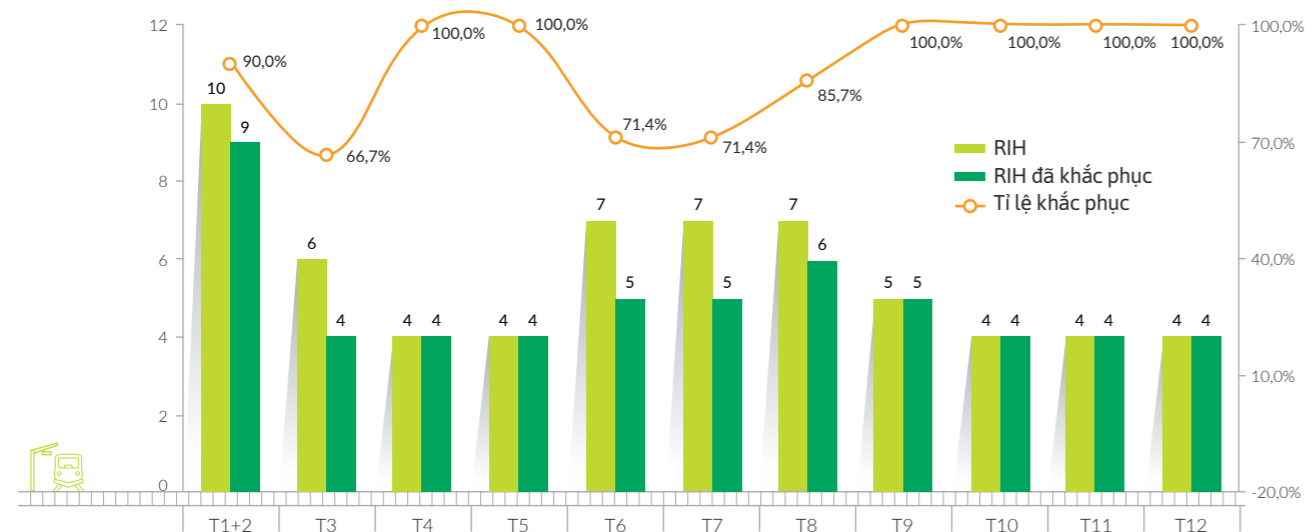
- » Số quy trình ban hành: 15
- » Số quy trình sửa đổi: 02

- Đánh giá rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp:

- » Số vị trí công việc được đánh giá: 04
- » Số mối nguy được phát hiện: 30
- » Số mối nguy đánh giá nằm ở mức độ nguy hiểm cao: 5

- Ban an toàn thực hiện kiểm tra tổng thể nhà máy với tần suất 1 tháng/ lần nhằm tích cực tìm những mối nguy và cải thiện điều kiện làm việc an toàn. Công ty khuyến khích và khen thưởng với những trường hợp công nhân tích cực đóng góp trong việc giảm mối nguy và chỉ ra những yếu tố nguy hiểm và có hại.

- » Số mối nguy nhận diện và giải quyết: 62
- » Số mối nguy được giải quyết đúng tiến độ: 54
- » Số mối nguy giải quyết chậm tiến độ: 8
- » Số mối nguy tồn đọng: 0



Biểu đồ mối nguy

- Hoạt động này đã thành thường kỳ hàng tháng và tạo ra một nét văn hóa an toàn đặc trưng của Traphaco.
- Kiểm định năm 2017

| STT | Nội dung   | Số lượng | Tên thiết bị và số lượng   |
|-----|--|----------|--|
| 1   | Kiểm định thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn | 24       | Thang máy (04 chiếc)<br>Xe nâng hàng (02 chiếc)<br>Nồi hấp, Nồi 2 vỏ, bình sinh hơi, bình khí nén (17 chiếc)<br>Hệ thống lạnh ( 01 hệ thống) |
| 2   | Hệ thống Gas công nghiệp                             | 2        | Hệ thống Gas nhà ăn<br>Hệ thống Gas nghiên cứu phát triển  |
| 3   | Đầu dò Gas   | 4        | Khu vực nghiên cứu phát triển và bếp ăn  |
| 4   | Điện trở tiếp đất                                    | 4        | Xung quanh nhà máy   |
| 5   | Kiểm định thiết bị đo                                | 5        | Máy đếm tiểu phân<br>Máy đo tốc độ gió, ẩm kế, nhiệt kế<br>Máy đo độ sáng<br>Đồng hồ đo nhiệt độ cảm biến<br>Đồng hồ đo vòng quay động cơ    |
| 6   | Đồng hồ chênh áp và áp kế                            | 199      | Hệ thống phụ trợ<br>Nhà máy<br>Kiểm tra chất lượng<br>Nghiên cứu   |

## Loại thương tích, tỷ lệ thương tích: 0

- Trong năm 2017 không ghi nhận trường hợp thương tích hoặc tử vong trong quá trình lao động của cán bộ công nhân viên và nhà thầu thi công tại công ty.
- Tổng số người của nhà thầu được phổ biến qui định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp: 30.

## Tỷ lệ bệnh nghề nghiệp: 0

- Không phát hiện trường hợp bệnh nghề nghiệp trong kỳ khám sức khỏe định kỳ năm 2017.
  - » Sức khỏe loại I: 85
  - » Sức khỏe loại II: 375
  - » Sức khỏe loại III: 214
  - » Sức khỏe loại IV: 59
  - » Sức khỏe loại V: 01
- Tỷ lệ ngày công bị mất: 0
  - » Đây là ngày công thực tế người bị nạn nghỉ không làm việc kể từ ngày xảy ra tai nạn (không tính ngày nghỉ được lên lịch sẵn: nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ cuối tuần).
  - » Ngày công bị mất không bao gồm ngày xảy ra sự cố.

Các chỉ số liên quan đến an toàn thấp đều đó khẳng định xu thế tích cực trong tinh thần làm việc và năng suất của nhân viên.

## Quan trắc và đo kiểm tra môi trường lao động

- Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được làm việc trong môi trường có điều kiện tốt, đảm bảo sức khỏe. Kết quả quan trắc môi trường lao động 2 lần năm 2017: Không có chỉ tiêu nào vượt quá quy ngưỡng cho phép và các kết quả quan trắc được thông báo tới toàn thể cán bộ công nhân viên.

- » Chỉ tiêu quan trắc: 374
- » Chỉ tiêu đạt tiêu chuẩn: 374

- Theo kết quả đo kiểm môi trường lao động thì tiếng ồn dao động trong khoảng 64,8 - 84,9 dB, thấp hơn tiêu chuẩn cho phép là 85dB (QĐ 3733/2002/QĐ-BYT: Về việc ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 7 thông số vệ sinh lao động).

- Điều kiện vi khí hậu, các yếu tố vật lý "Ánh sáng tiếng ồn, các yếu tố vật lý đặc biệt" tại các vị trí đo đều nằm trong giới hạn cho phép của tiêu chuẩn vệ sinh lao động 3733/QĐ-BYT/2002 của Bộ y tế.

- Biện pháp quản lý:** Để đảm bảo tiếng ồn luôn thấp hơn tiêu chuẩn cho phép và đảm bảo sức khỏe cho công nhân làm việc tại nhà máy và không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, công ty đã đưa ra các biện pháp giảm tiếng ồn và độ rung như sau:

- » Bảo dưỡng, thay thế bộ phận tiêu âm, chống rung trên đường ống hệ thống HVAC.
- » Hàng tháng kiểm tra độ mòn và bôi trơn hoặc thay thế linh kiện.
- » Trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho các vị trí tiếng ồn cao hơn 80 dB.

### Kết quả đo, kiểm tra môi trường lao động năm 2017

| STT | Yếu tố đo, kiểm tra            | Tổng số mẫu | Số mẫu đạt TC VSLĐ | Số mẫu không đạt TC VSLĐ |
|-----|--------------------------------|-------------|--------------------|--------------------------|
| 1   | Nhiệt độ                       | 44          | 44                 | 0                        |
| 2   | Độ ẩm                          | 44          | 44                 | 0                        |
| 3   | Tốc độ gió                     | 44          | 44                 | 0                        |
| 4   | Ánh sáng                       | 44          | 44                 | 0                        |
| 5   | Độ ồn chung                    | 12          | 12                 | 0                        |
| 6   | Ồn giải tần                    | 38          | 38                 | 0                        |
| 7   | Bụi toàn phần                  | 38          | 38                 | 0                        |
| 8   | Bụi hô hấp                     | 31          | 31                 | 0                        |
| 9   | CO <sub>2</sub>                | 38          | 38                 | 0                        |
| 10  | CO                             | 4           | 4                  | 0                        |
| 11  | NOx                            | 4           | 4                  | 0                        |
| 12  | SO <sub>2</sub>                | 4           | 4                  | 0                        |
| 13  | NH <sub>3</sub>                | 4           | 4                  | 0                        |
| 14  | H <sub>2</sub> S               | 4           | 4                  | 0                        |
| 15  | HCL                            | 6           | 6                  | 0                        |
| 16  | H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> | 2           | 2                  | 0                        |
| 17  | NaOH                           | 2           | 2                  | 0                        |
| 18  | HNO <sub>3</sub>               | 2           | 2                  | 0                        |
| 19  | Toluen                         | 3           | 3                  | 0                        |
| 20  | Acetonitril                    | 3           | 3                  | 0                        |
| 21  | Methanol                       | 3           | 3                  | 0                        |

- Việc kiểm soát các điều kiện vi khí hậu được thông qua hệ thống điều hòa đối với văn phòng và HVAC (Heating, Ventilation, and Air Conditioning) với các dây chuyền sản xuất.
  - » Công nghệ hoạt động của hệ thống: Khi hệ thống hoạt động lấy khí từ môi trường ngoài xung quanh nhà máy, khí theo đường ống vào hệ thống xử lý (các AHU) gồm 3 cấp lọc tiền lọc - trung gian - lọc tinh; là một hệ thống tuần hoàn, tức khí được lấy thêm vào để xử lý rồi cấp vào phòng sản xuất thì cũng một lượng khí tương đương được lấy từ phòng sản xuất quay trở lại đường ống để qua các màng lọc và được hút bằng hệ thống hút hơi thải ra ngoài.
- Đối với các vị trí có hơi hóa chất công ty đảm bảo hệ thống tủ hood hoạt động tốt và công nhân làm việc được trang bị những phương tiện bảo hộ cá nhân đầy đủ: Giày, kính bảo hộ và khẩu trang/mặt nạ phòng độc.
  - » Nguyên lý hoạt động: Quạt hút không khí từ tủ hood kéo theo hơi độc phát sinh trong quá trình làm các thí nghiệm tại tủ hood đẩy vào tháp xử lý khí. Tại tháp, không khí này được phun dung dịch xử lý (dung dịch NaOH loãng) di chuyển theo hướng ngược lại với dòng khí để hấp thụ, trung hòa hơi khí độc. Tiếp theo không khí được làm sạch một lần nữa bằng phương pháp hấp phụ vào than hoạt tính trước khi thải ra môi trường ngoài.

## Người sử dụng lao động và đại diện tập thể lao động cùng nhau thực hiện ký kết thỏa ước lao động tập thể, trong đó nêu rõ các điều khoản về ATVSLĐ như sau:

- Người sử dụng lao động có trách nhiệm trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện lao động cho người lao động: Người trực tiếp sản xuất được cấp mỗi năm hai bộ quần áo blu, mũ, khẩu trang, dép, xà phòng, găng tay, ... tùy theo đặc điểm của từng loại công việc.
- Các phương tiện cấp phát bảo hộ lao động phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng và đúng quy cách phù hợp với người sử dụng.
- Người sử dụng lao động phải thường xuyên có phương án phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động, kiểm tra đo lường các yếu tố độc hại, có hệ thống thông gió trang bị quạt chống nóng và nội quy an toàn nơi làm việc.
- Người sử dụng lao động phải định kỳ kiểm tra, tu sửa máy móc, thiết bị, nhà xưởng, kho tàng theo tiêu chuẩn an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Người lao động được hướng dẫn đầy đủ và phải tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động và nội quy lao động của Công ty.
  - Người lao động phải:
    - » Sử dụng tối đa trang thiết bị bảo hộ lao động theo yêu cầu công việc.
    - » Có nghĩa vụ bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân, sử dụng và bảo quản máy móc thiết bị an toàn, vệ sinh nơi làm việc.
    - » Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy về phòng cháy chữa cháy và tích cực tham gia cứu chữa khắc phục hậu quả khi sự cố không may xảy ra.
- Khi tuyển dụng và sắp xếp lao động, người sử dụng lao động phải căn cứ vào tiêu chuẩn sức khỏe quy định cho từng loại việc, tổ chức huấn luyện, hướng dẫn, thông báo cho người lao động về những quy định, biện pháp làm việc an toàn, vệ sinh và những khả năng tai nạn cần đề phòng trong công việc của từng người lao động.
- Người lao động phải khám sức khỏe khi tuyển dụng và được Công ty tổ chức khám kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm 1 lần.
- Trang bị mũ bảo hiểm cho người lao động 01 chiếc/ người/ 2 năm.
- Trang bị áo mưa cho người lao động 01 chiếc/ người/ 01 năm.

### HỆ THỐNG QUẢN LÝ HIỆU QUẢ LÀM VIỆC VÀ TRẢ LƯƠNG THEO THÀNH TÍCH

#### HỆ THỐNG QUẢN LÝ HIỆU QUẢ LÀM VIỆC (KPI)

“ Hệ thống quản lý hiệu quả làm việc vẫn tiếp tục được áp dụng và ngày càng hoàn thiện để nâng cao hiệu quả trong thực tiễn.

Kể từ khi triển khai, hệ thống này giúp cho việc gắn kết giữa mục tiêu của Traphaco đến từng Phòng/Ban và cấp nhân viên, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, bằng cách trang bị cho mọi cá nhân trong tổ chức năng lực và các công cụ giúp nhận biết rõ ràng về các mong đợi của Traphaco, tạo điều kiện để các cá nhân có thể hoạt động hiệu quả, phát huy được mọi khả năng, tiềm năng của họ và đóng góp vào thành công của Traphaco.

Xây dựng và ban hành Quy trình "Xây dựng mục tiêu công việc KPI và đánh giá thực hiện KPI của bộ phận" và thực hiện thẩm định kết quả đánh giá hằng tháng. Ban KPI tổng hợp kết quả đánh giá thực hiện mục tiêu công việc của các bộ phận hằng quý, 6 tháng, 01 năm để tham mưu cho Tổng Giám đốc xem xét điều chỉnh (nếu có) cho phù hợp.

Kết quả đánh giá hiệu quả công việc theo KPI hàng quý, hàng năm được Traphaco sử dụng làm cơ sở để điều chỉnh lương, xét thưởng và phát triển nguồn nhân lực công ty. Chính sách này đảm bảo người lao động được trả lương nhất quán, minh bạch rõ ràng, đúng với tính chất công việc, hiệu quả làm việc và nỗ lực của bản thân, tạo động lực làm việc cho người lao động.

#### CHÍNH SÁCH TRẢ LƯƠNG THEO HIỆU QUẢ

Ngoài tiền lương trả cho người lao động trong năm gồm có lương cơ bản và lương theo hiệu quả công việc hoặc lương khoán, Traphaco còn thực hiện các chế độ đãi ngộ khác đối với người lao động như: Thưởng nhân dịp ngày thành lập Traphaco, các ngày Lễ Tết; Chi trả các khoản trợ cấp độc hại, xăng xe, điện thoại, công tác phí, đồng phục, ăn ca, thực hiện đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế,... Đặc biệt năm 2017, Traphaco đã hoàn thiện quy chế trả lương mới theo 3Ps (P1 theo vị trí công việc, P2 theo năng lực và P3 theo hiệu quả công việc cá nhân). Việc trả lương thưởng theo 3Ps đảm bảo tính công bằng, cạnh tranh

và minh bạch, tạo động lực cho người lao động, đồng thời là cơ sở đánh giá đúng năng lực nhân viên, làm cơ sở cho việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ, quy hoạch cán bộ, bố trí lao động phù hợp với năng lực. Từ đó tăng năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quy chế lương 3Ps chính thức áp dụng vào tháng 01/2018.

**NĂM 2017, CÁN BỘ NHÂN VIÊN TRAPHACO ĐƯỢC HƯỞNG 18/12 THÁNG LƯƠNG. MỨC LƯƠNG BÌNH QUÂN CỦA CÁC CÁN BỘ NHÂN VIÊN LÀ 21,57 TRIỆU ĐỒNG/NGƯỜI/THÁNG; TĂNG 7,5% SO VỚI NĂM 2015.**

Thu nhập người lao động Traphaco trong năm 2017 bao gồm:

#### TIỀN LƯƠNG

- Lương cơ bản, lương cố định hàng tháng;
- Lương tháng thứ 13;
- Lương theo hiệu quả làm việc;
- Lương cho các ngày nghỉ hàng năm mà người lao động chưa nghỉ.

#### CÁC CHẾ ĐỘ ĐÁI NGỘ KHÁC

- Thưởng từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn;
- Phúc lợi nhân dịp ngày thành lập Traphaco, thành lập Tập đoàn, nhân ngày Lễ, Tết;
- Các khoản trợ cấp điện thoại, công tác phí nội vùng, chế độ khoán phương tiện đi lại, đồng phục, ăn ca.

**Thực hiện đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội bắt buộc, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ.**



“

Văn hóa doanh nghiệp Traphaco là tài sản vô hình, bao gồm toàn bộ các giá trị văn hóa được xây dựng và hình thành trong suốt quá trình tồn tại và phát triển và trở thành các giá trị tinh thần, quan niệm, tập quán truyền thống, chi phối tình cảm, suy nghĩ và hành vi của mỗi cán bộ nhân viên.

## XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP



CBNV Traphaco tham quan nghỉ mát tại Hạ Long, Quảng Ninh.

Năm 2017, Traphaco đã xây dựng và ban hành Sổ tay chiến lược nhằm giúp cán bộ hiểu rõ hơn những mục tiêu chiến lược 2017-2020 mà Traphaco đã hoạch định rất khoa học và bài bản, góp phần tạo động lực, sự chủ động phấn đấu và gắn kết, hợp tác trong công việc. Với mục tiêu đến năm 2020 trở thành

doanh nghiệp Dược số 1 Việt Nam về tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, vốn hóa thị trường, đồng thời trở thành Thương hiệu Xanh hàng đầu Việt Nam, Traphaco đang âm thầm làm một cuộc “cách mạng” cho mình trong nhiều lĩnh vực nhằm đạt tới giá trị cốt lõi Tiên phong - Sáng tạo - Trách nhiệm - Bản sắc.



### TIÊN PHONG

là doanh nghiệp đi đầu trong quản trị chuỗi giá trị xanh, sáng tạo và ứng dụng các công nghệ và tri thức mới.



### SÁNG TẠO

Traphaco hướng tới sản phẩm và dịch vụ chất lượng hoàn hảo, mang dấu ấn tri thức Traphaco.



### TRÁCH NHIỆM

Traphaco cam kết và thực hiện cam kết trách nhiệm với xã hội, cổ đông, khách hàng, đối tác và người lao động trên nguyên tắc đồng lợi.



### BẢN SẮC

Traphaco hướng tới xây dựng văn hóa con người Traphaco với ba tiêu chí: Khát vọng, đam mê, cống hiến.

Một Traphaco chuyển mình mạnh mẽ, mang dấu ấn riêng, đặc trưng riêng của doanh nghiệp có bề dày 45 năm lịch sử nhưng luôn bắt kịp xu hướng phát triển của thời đại mới, thời đại công nghệ 4.0 và phát triển bền vững. Việc duy trì nét bản sắc văn hóa riêng dựa trên bốn giá trị cốt lõi giúp Traphaco trở nên khác biệt, tạo dấu ấn thương hiệu và góp phần tạo nên lợi thế cạnh tranh cho Traphaco. Góp phần tạo dựng và truyền tải nét văn hóa đặc trưng ấy là các Lãnh đạo, cán bộ nhân viên Traphaco thông qua hành động, thái độ của mỗi cá nhân trong giao tiếp ứng xử nội bộ và bên ngoài.

Chương trình thi đua hướng đến thực hiện “Thông điệp năm” dần đã trở thành một hoạt động được mong chờ và không thể thiếu trong các hoạt động thường niên của Traphaco. Các chương trình thi đua đều hướng đến mục tiêu mang tính đột phá của năm như: “Vượt lên chính mình” - năm 2012; “Chống lãng phí vì sự phát triển doanh nghiệp và quyền lợi của CBCNV” - năm 2013; “Traphaco hướng tới khách hàng” - năm 2014; “Phát triển văn hóa doanh nghiệp - năm 2015”; “Hiệu quả công việc - năm 2016” và “Hiện thực hóa các mục

tiêu theo chiến lược - năm 2017”. Qua những chương trình thi đua, đã định hướng xây dựng mục tiêu của các phòng ban/bộ phận, các cá nhân phù hợp với mục tiêu chung của công ty, sáng tạo ra những giá trị mới.

Ngoài các chương trình thi đua, Traphaco có truyền thống quan tâm chăm lo đến người lao động, không chỉ bằng tiền lương thu nhập, mà còn quan tâm tới các hoạt động chăm sóc tinh thần cho toàn thể CBCNV thông qua các hoạt động phong trào của Công đoàn, Đoàn thanh niên trong công ty. Các hội thi, các hoạt động văn hóa thể thao, cũng như các chương trình thi đua đã mang lại nhiều giá trị cho công ty và người lao động. Là dịp để tập thể công ty cùng nhìn lại những giá trị mà Traphaco đang có, trân trọng hơn những thành quả của các thế hệ đi trước. Các hoạt động xây dựng và phát triển văn hoá góp phần đưa các thành viên của Traphaco xích lại gần nhau, có ý thức cam kết và gắn bó hơn với công ty. Chất keo gắn kết này giúp cho Traphaco trở thành một Phòng thống nhất, vững bước tương lai với mục tiêu trở thành doanh nghiệp số 1 ngành Dược Việt Nam.



## GẮN KẾT NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

### GẮN KẾT TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH - MỖI CÁN BỘ LÀ MỘT ĐẠI SỨ THƯƠNG HIỆU

“ Năm 2017, Traphaco đã đẩy mạnh các chương trình đào tạo về thương hiệu Công ty, giới thiệu sản phẩm cho các chi nhánh/ khu vực đặc biệt là các nhân viên bán hàng trực tiếp (trình dược viên) để mỗi nhân viên của Traphaco hiểu các giá trị của doanh nghiệp, có đầy đủ thông tin trao đổi với khách hàng.

Ngoài các đợt đào tạo chuyên sâu các thông tin về các giá trị thương hiệu Traphaco và sản phẩm thường xuyên được cập nhật trên hệ thống máy tính bảng của từng trình dược viên thông qua phần mềm bán hàng DMS. Các thông tin khác được cập nhật trên hệ thống truyền thống nội bộ của doanh nghiệp: website (01 website Công ty và 05 website sản phẩm), 08 Fanpage, mạng nội bộ, tin nhắn SMS, Bản tin nội bộ (2 số/năm), Bản tin phát thanh,...

Mọi đóng góp, phản hồi của nhân viên và của khách hàng đều được ghi nhận và giải đáp kịp thời giúp gia tăng giá trị thương hiệu Traphaco không chỉ với 27.000 khách hàng trên toàn quốc mà còn tăng niềm tự hào của mỗi cán bộ công nhân viên Công ty.



Nhân viên Traphaco hài lòng với công việc và môi trường làm việc tại Traphaco.



Bà Nguyễn Thị Lan - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Traphaco nhận danh hiệu Top 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn năm 2017.

## Traphaco lọt Top 50 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2017/Top 50 Thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn năm 2017



Ngày 22/3/2018 tại TP. Hồ Chí Minh, Công ty Anphabe đã tổ chức hội nghị Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam với chủ đề: "Tin vào thay đổi". Tại hội nghị đã diễn ra Lễ vinh danh Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam năm 2017, Traphaco được vinh danh Top 50 Thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn nhất Khối doanh nghiệp Việt. Danh hiệu này một lần nữa là minh chứng xác thực cho việc hiện thực hóa 1 trong 5 mục tiêu chiến lược của Traphaco giai đoạn 2017-2020: "Con người Traphaco hạnh phúc, hài lòng cuộc sống & công việc, môi trường làm việc xếp vào nhóm tốt nhất Việt Nam".

## ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

“Việc đối xử công bằng với người lao động có vai trò quan trọng trong việc hình thành một môi trường làm việc tốt, tạo động lực cho nhân viên, phát huy khả năng, gắn bó với Traphaco.

Các hoạt động trong chính sách nhân sự của Traphaco đều hướng tới các mục tiêu chính:

- Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng sức khỏe hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật lao động.
- Trả lương công bằng cho nhân viên theo thành tích.
- Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người lao động. Mọi nhân viên đều có quyền đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phát triển Traphaco.

|   |                   |
|---|-------------------|
| Tỷ lệ cán bộ nữ tại Traphaco  | 43,74%            |
| Tỷ lệ nữ được tuyển dụng năm 2017   | 35,71% (20 người) |
| Tỷ lệ lao động nữ giữ chức vụ quản lý năm 2017  | 3,41% (24 người)  |
| Tỷ lệ cán bộ nữ giữ chức vụ quản lý cấp cao so với tổng số cán bộ quản lý cấp cao của Công ty     | 40% (02 người)    |
| Tỷ lệ cán bộ nữ giữ chức vụ quản lý cấp trung so với tổng số cán bộ quản lý cấp trung của Công ty | 31,42% (22 người) |

- Mọi nhân viên có cơ hội như nhau trong hoạt động tuyển dụng, đào tạo và thăng tiến.

Tại Traphaco, số lượng cán bộ nữ là 307 người, chiếm 43,74% lực lượng lao động. Để đảm bảo sự công bằng trong mọi hoạt động của doanh nghiệp; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cũng như tạo điều kiện để các cán bộ nữ được thực sự tham gia công tác chuyên môn, quy hoạch và bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, hoạt động của “Ban nữ công” luôn được duy trì thường xuyên.

Cùng với Công đoàn, “Ban nữ công” của Traphaco giữ vai trò quan trọng trong việc đưa vấn đề bình đẳng giới vào quá trình xây dựng, thực hiện chính sách trong doanh nghiệp; đảm bảo các cán bộ nữ được hưởng các chế độ chính sách của Nhà nước và chế độ phúc lợi như: nghỉ phép, nghỉ theo chế độ và tham gia mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, khám sức khỏe định kỳ, được hưởng chế độ chăm sóc đặc biệt cho cán bộ nữ, tham gia sinh hoạt văn hóa doanh nghiệp.

Traphaco khuyến khích các cán bộ nữ nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học; tạo điều kiện về thời gian, công việc, kinh phí để cán bộ nữ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng, học hỏi trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước nhất.

Trong bộ máy quản lý, điều hành của Traphaco đều có sự tham gia của nữ cán bộ.

Bên cạnh đó, Traphaco tổ chức Hội nghị người lao động thường niên để Người lao động được công khai thảo luận các điều khoản liên quan đến lợi ích của người lao động trong Thỏa ước lao động tập thể.

## TRÂN TRỌNG NHỮNG GIÁ TRỊ ĐÓNG GÓP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

“Traphaco hiểu rằng để tổ chức có thể thành công và đi đến đích cần dựa vào đội ngũ nhân lực với sự quyết tâm và đồng lòng vì mục tiêu chung.

Vì vậy, Traphaco luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Traphaco. Điều này được thể hiện qua chính sách lương thưởng và phúc lợi tốt nhằm đảm bảo về mặt vật chất nhưng cũng là sự nhìn nhận của Traphaco đối với sự gắn bó và cam kết với công việc của các cán bộ nhân viên. Hàng năm công ty tổ chức tuyên dương và tặng thưởng 20 cán bộ tiêu biểu xuất sắc trong năm bằng một chuyến du lịch nước ngoài.



Đoàn viên Traphaco hỗ trợ người trồng Actiso trong Ngày mùa cắt lá tại Sapa, Lào Cai.

### TỰ DO LẬP HỘI VÀ THỎA ƯỚC TẬP THỂ

“ Traphaco tôn trọng quyền tự do lập hội của người lao động, mà cụ thể ở đây là tổ chức Công đoàn công ty và các Công đoàn bộ phận.

Tổ chức Công đoàn tại Traphaco luôn thực hiện vai trò quan trọng trong việc đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Traphaco ủng hộ các hoạt động của Công đoàn; sẵn sàng kết hợp và tạo điều kiện để Công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa, tham quan du lịch, chế độ ngày lễ tết, thực hiện việc thăm hỏi động viên những lúc ốm đau và xây dựng

chế độ chính sách đến người lao động và người thân trong gia đình người lao động, ...

Công đoàn cơ sở tham gia với công ty trong việc ký kết Hợp đồng lao động cho người lao động, phối hợp cùng công ty xây dựng Thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, tham gia ý kiến để Doanh nghiệp mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động. Hội nghị người lao động được tổ chức hàng năm là cơ hội để người lao động xem xét, đóng góp ý kiến nhằm điều chỉnh Thỏa ước lao động tập thể; là dịp để Ban Lãnh đạo lắng nghe và tiếp nhận ý kiến, nguyện vọng cũng như trả lời trực tiếp những thắc mắc liên quan đến chế độ lao động trong công ty.



### LAO ĐỘNG TRẺ EM

“ Traphaco cam kết không sử dụng lao động trẻ em trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vấn đề này được đảm bảo bởi yêu cầu tuyển dụng của công ty và các công ty con.

Có nhiều nguyên nhân khiến Lao động trẻ em còn tồn tại nhưng chủ yếu xuất phát từ đói nghèo. Khảo sát của cơ quan chức năng cho thấy, vùng càng nghèo như Tây Bắc, Đông Bắc Bộ, duyên hải Bắc Trung Bộ, số Lao động trẻ em càng cao. Vì nghèo đói, trẻ phải lao động sớm, thậm chí làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để mưu sinh. Hiện nay, kinh tế nhiều gia đình khó khăn do cha mẹ thất nghiệp, thu nhập thấp tăng, làn sóng di cư từ nông thôn ra thành thị mạnh hơn, khiến Lao động trẻ em tăng theo. Dự án Xanh (GreenPlan) - nghiên cứu phát triển vùng trồng dược liệu của Traphaco đã góp phần không nhỏ trong việc xóa nghèo bền vững, tạo công ăn việc làm cho bà con nông dân, đặc biệt là bà con dân tộc thiểu số các tỉnh miền núi phía Bắc. Lợi nhuận từ trồng dược liệu cho Traphaco từ 8,6 triệu đồng đến 16,6 triệu đồng/hecta/tháng. Cụ thể với actiso, mỗi gia đình có thể thu hoạch

40-60 tấn dược liệu/hecta/năm, tương ứng với khoảng 7-8 đợt cắt lá, đem lại thu nhập khoảng 200 triệu/hecta/năm. Traphaco cam kết thu mua với giá ưu đãi cho bà con, mang lại nguồn thu ổn định để bà con an cư lập nghiệp, xây dựng kinh tế gia đình và cho con cái đi học đầy đủ.

Traphaco cam kết không sử dụng lao động trẻ em trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vấn đề này được đảm bảo bởi yêu cầu tuyển dụng của công ty và các công ty con. Traphaco chú trọng việc đảm bảo việc làm và chăm lo đời sống cho CBCNV, đảm bảo thu nhập tăng bình quân ít nhất 5% mỗi năm, giúp ổn định kinh tế gia đình CBCNV.

Các hoạt động vui chơi cho con em CBCNV được tổ chức hàng năm nhân các dịp lễ như ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, lễ Trung thu; tặng quà và khen thưởng các cháu có thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, mở các khóa học ngắn về múa nghệ thuật, thanh nhạc để các cháu có cơ hội tham gia sinh hoạt, giao lưu, kết bạn và chia sẻ. Các hoạt động này hướng tới mục tiêu giúp các cháu phát triển tốt, tự tin hòa nhập xã hội; đồng thời nâng cao ý thức trong vấn đề quan tâm, tạo điều kiện phát triển cho con em của các CBCNV.

*Con em các gia đình dân tộc trồng dược liệu cho Traphaco đến trường ở Sapa, Lào Cai.*



## ĐẦU TƯ SẢN PHẨM HƯỚNG TỚI CỘNG ĐỒNG

“

Traphaco đã và đang sản xuất hầu hết các dạng sản phẩm thông dụng phổ biến hiện nay: Thuốc viên nén, thuốc viên nén bao phim, thuốc viên nén bao đường, hoàn cứng, hoàn mềm, siro, dung dịch, thuốc dùng trong, thuốc dùng ngoài, thuốc cốm, thuốc bột... Áp dụng chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng tối đa nhu cầu và các đối tượng sử dụng. Traphaco đưa ra thị trường các sản phẩm độc đáo trong công thức, có hiệu quả điều trị cao, an toàn cho người sử dụng, có khả năng cạnh tranh được với các sản phẩm nhập ngoại. Hàng năm sản phẩm đều được đánh giá chất lượng tổng thể, có quy định cụ thể trong Quy trình đánh giá tổng thể Chất lượng sản phẩm định kỳ do công ty ban hành.

## Nguồn nguyên, vật liệu

Do đặc thù của nguồn nguyên liệu sản xuất trong nước, chất lượng của nguồn nguyên liệu đầu vào phụ thuộc vào các điều kiện khách quan như thời tiết, mùa vụ, vị trí địa lý, cũng như kỹ thuật sản xuất của người nông dân. Tuy nhiên, so với các công ty đồng dược khác, Traphaco có lợi thế nổi trội về khu vực cung cấp nguồn nguyên liệu, bao gồm lợi thế về thời tiết của khu vực miền Bắc (thích hợp cho việc trồng trọt và mở rộng một số loại nguyên liệu đặc thù cho thuốc Đông dược) và sự thuận tiện về việc vận chuyển, thu mua nguyên vật liệu. Sau gần 10 năm triển khai Dự án "Nghiên cứu, phát triển bền vững nguồn dược liệu Traphaco" GreenPlan, hiện Traphaco có vùng nguyên liệu trên 36.300 ha cho 5 dược liệu đạt tiêu chuẩn GACP-WHO. Năm 2016, sản lượng dược liệu được kiểm soát vùng trồng/thu hái bao gồm dược liệu đạt GACP-WHO là 2.989 tấn (chiếm 88,4% tổng nhu cầu sản xuất); tổng nhu cầu sử dụng sản xuất là 3.383 tấn bao gồm hơn 100 loại dược liệu, 100% nguyên liệu đầu vào được kiểm soát đạt tiêu chuẩn chất lượng; dược liệu nguồn gốc trong nước chiếm 91,3% tổng nhu cầu dược liệu sử dụng sản xuất với các vùng nguyên liệu trong nước trải dài trên 24 tỉnh thành từ Bắc vào Nam Việt Nam.

Phần nguyên liệu dùng cho sản xuất thuốc Tân dược được nhập khẩu trực tiếp từ các nhà sản xuất hoặc phân phối nguyên liệu dược phẩm có thương hiệu và uy tín trên thế giới như: Univar - Anh, Roquette Pháp, Eastman-Estonia - Mỹ, Merck - Đức... Bên cạnh đó, Công ty cũng có nhiều nhà cung ứng ở thị trường Châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, ... Nhu cầu về nguyên vật liệu mà Traphaco đang sử dụng khoảng 23 tấn/ngày, bao gồm hóa dược, dược liệu, bao bì, màng nhôm, PVC,... Các nguyên vật liệu sử dụng đều khoán định mức sử dụng và đăng ký chỉ tiêu giảm hao hụt, giảm sản phẩm không phù hợp mỗi năm.



Kiểm nghiệm tại Nhà máy sản xuất Tân dược Traphaco Hưng Yên.

## Nghiên cứu phát triển (R&D)

Với nền kinh tế đang phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, tình trạng ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn thực phẩm trở thành vấn nạn quốc gia. Dân số gia tăng ở mức cao, môi trường sống ở nhiều khu vực như vùng sâu vùng xa, vùng nông thôn còn thấp. Bên cạnh đó, GDP bình quân đầu người của Việt Nam đạt 53,5 triệu đồng năm 2017 trong khi chi phí điều trị y tế đang đè nặng dẫn đến tình trạng người dân không dám đầu tư vào việc chăm sóc sức khỏe cá nhân, đặc biệt là khám sức khỏe định kỳ để tầm soát và phát hiện sớm bệnh. Hiện nay, Việt Nam được đánh giá là một trong số những nước đứng hàng đầu thế giới về các nhóm bệnh chuyển hóa (đái tháo đường, bệnh tim mạch, gan nhiễm mỡ, máu nhiễm mỡ...); các nhóm bệnh do nhiễm độc (viêm gan do rượu bia và hóa chất, xơ gan, ung thư...); tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm cao (nhiễm khuẩn, bệnh về mắt, bệnh về đường hô hấp...) do Việt Nam là quốc gia nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới nóng ẩm. Nhận thấy rõ xu hướng phát triển bệnh tật đang ngày càng trở nên phức tạp, Traphaco tập trung đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân Việt Nam ngày càng đa dạng và khắt khe cả về chất lượng và chi phí. Với mục tiêu phát triển sản phẩm mới được cụ thể hóa cho từng năm, Traphaco đang mở rộng danh mục thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe của mình sang những nhóm điều trị mới như: đái tháo đường (Andiabet), rối loạn tiêu hóa (Oviotic), giải độc, điều trị gan nhiễm mỡ (dòng sản phẩm Boganic mới), các sản phẩm nhóm hô hấp (Methorphan Ivy), tăng cường hệ miễn dịch (Antot Thymo), các sản phẩm trong nhóm cơ xương khớp (SeaCan, Lubrex Gold, Totcos) cùng các sản phẩm làm đẹp (Trasoyal, Solutab) đang gấp rút triển khai ra thị trường trong giai đoạn 2017-2020.



Vùng trồng Đình lăng của Traphaco ở Nam Định.

### Đầu tư khoa học công nghệ

“

Với bản chất là một công ty sản xuất dược phẩm, để tiếp cận và bắt kịp với tiêu chuẩn ngày càng nâng cao và khắt khe của ngành, Traphaco chú trọng đầu tư vào công nghệ nghiên cứu, sản xuất dược phẩm. Hiện nay Traphaco đang sở hữu 4 nhà máy đều đạt tiêu chuẩn GPs-WHO.



### Sở hữu trí tuệ

Ý thức rằng quyền của người tiêu dùng được sử dụng các sản phẩm được bảo hộ, phải có trách nhiệm giúp người dùng nhận biết, đồng thời qua đó trở thành khách hàng trung thành, công ty đã thực hiện các hoạt động sở hữu trí tuệ và cho đến nay Công ty đang sở hữu 10 bằng độc quyền giải pháp hữu ích và độc quyền kiểu dáng công nghiệp, 3 tên thương mại, cùng với khoảng 200 nhãn hiệu hàng hóa. Thương hiệu Traphaco không chỉ đăng ký bảo hộ tại Việt Nam

- Nhà máy chiết xuất dược liệu áp dụng các công nghệ tiên tiến trong xử lý dược liệu (sấy vi ba), đảm bảo độ mịn các tiểu phân dịch chiết phù hợp tiêu chuẩn sản xuất mà không làm mất hoạt tính dược chất bên trong.
- Nhà máy sản xuất đông dược áp dụng công nghệ cao trong sản xuất các dạng bào chế hiện đại. Các sản phẩm từ dược liệu cũng được nghiên cứu để nhanh chóng chuyển từ dạng dùng truyền thống (viên hoàn, viên nén) sang các dạng dùng mới, hiện đại (viên nang, nano,...) cho tác dụng vượt trội và chất lượng sản phẩm được tăng lên, kéo dài tuổi thọ của sản phẩm.
- Nhà máy sản xuất tân dược đón đầu những công nghệ dược phẩm mới nhất trên thế giới hiện nay, với 3 phân xưởng và 5 dây chuyền tự động, khép kín hoàn toàn, hạn chế tối đa sự can thiệp của con người vào quá trình sản xuất.
- Nhà máy sản xuất mỹ phẩm, thực phẩm chức năng đạt tiêu chuẩn GMP-WHO mặc dù đây là tiêu chuẩn không bắt buộc.

mà còn được đăng ký bảo hộ tại 10 nước trên thế giới như: Nhật, Mỹ, Úc, Lào, Thái Lan, Singapore, Malaysia, Campuchia, Trung Quốc, Indonesia. Năm 2016, năm thứ 8 liên tiếp, Traphaco lọt vào "Top 10 Nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam" do Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam trao tặng.



Dây chuyền sản xuất thuốc nhỏ mắt của Traphaco.



TOP 10

**NHÃN HIỆU NỔI TIẾNG NHẤT VIỆT NAM**  
do Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng.

### Đầu tư thương hiệu

Định hướng của Traphaco là trở thành thương hiệu dược phẩm số 1 tại Việt Nam, một doanh nghiệp hướng tới người tiêu dùng với mục đích chăm lo cho sức khỏe cộng đồng. Công ty không chỉ nỗ lực đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, tính năng, chất lượng sản phẩm mà còn tạo nên hình ảnh tin tưởng và thân thuộc đối với khách hàng. Xác định rõ mục tiêu đó, trong những năm qua Công ty đã triển khai nhiều hoạt động hiệu quả trong chiến lược quảng bá và xây dựng thương hiệu. Ngân sách dành cho các hoạt động này mỗi năm chiếm từ 5% - 7% doanh thu.

## ĐỊNH HƯỚNG CỦA TRAPHACO

LÀ TRỞ THÀNH THƯƠNG HIỆU DƯỢC PHẨM SỐ 1 TẠI VIỆT NAM

1

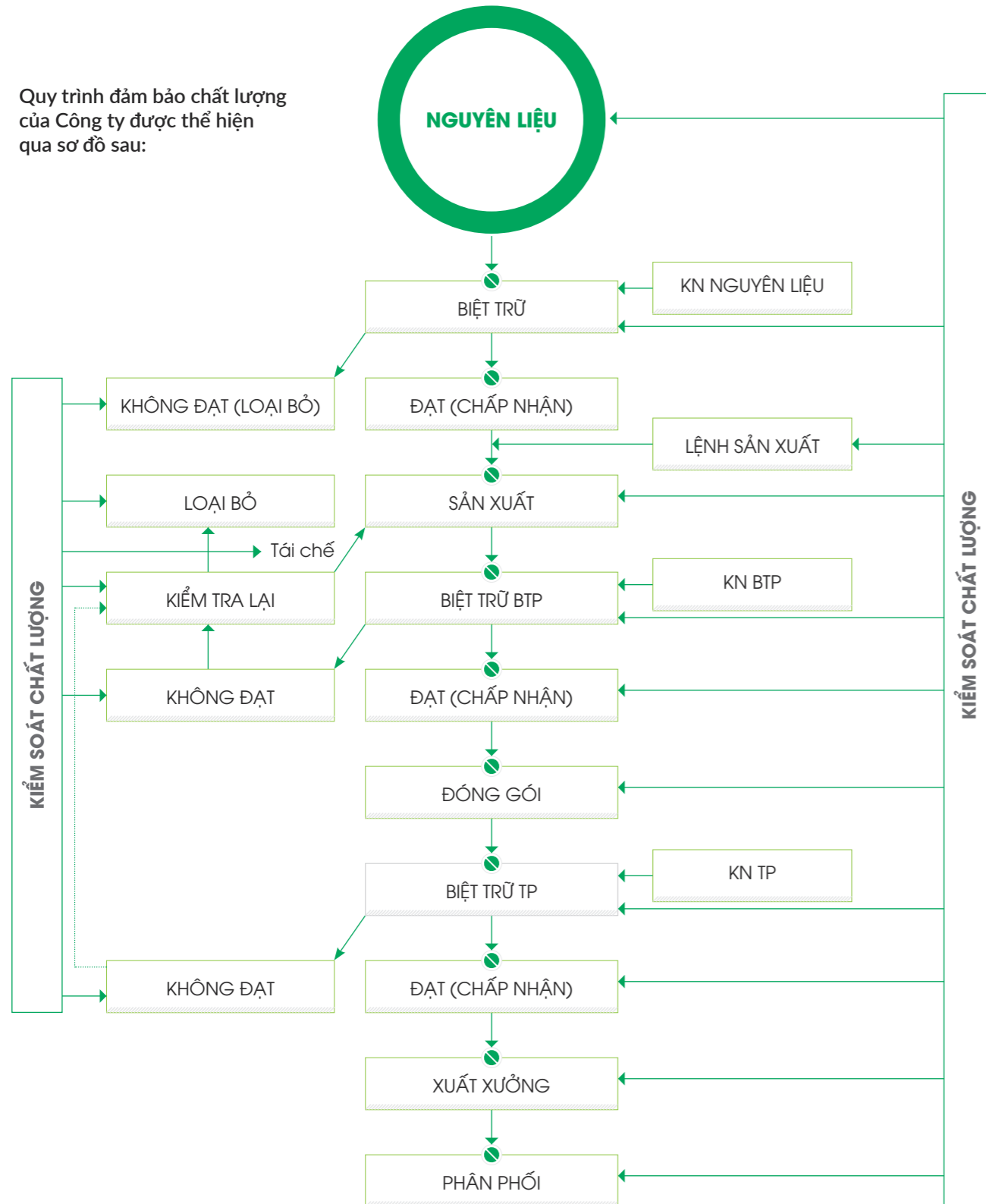
### Nghiên cứu chuyên sâu

Thực hiện khoa học gắn với thực tiễn, khoa học vị nhân sinh, các sản phẩm từ dược liệu do Traphaco sản xuất không chỉ là kết quả từ các đề tài khoa học cấp Bộ, cấp Nhà nước, mà ngay cả các bài thuốc y học cổ truyền đã được sử dụng hàng ngàn năm nay, song song với hiện đại hóa, Traphaco khẳng định hiệu quả, tính an toàn, chất lượng qua việc đã và đang thực hiện các đề tài nghiên cứu lâm sàng, thử độc tính phối hợp với các bệnh viện lớn như Bệnh viện Y Học cổ truyền Trung Ương, Bệnh viện K, Bệnh viện Quân y 108, Bệnh viện Bạch Mai, ..v.v...

### Quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm và dịch vụ

Xác định được tính thiết yếu của khâu quản lý chất lượng sản phẩm, Traphaco đã thiết lập và áp dụng hiệu quả một hệ thống quản lý chất lượng từ giai đoạn sản xuất đến giai đoạn phân phối sản phẩm. Hệ thống Quản lý chất lượng thường xuyên được cập nhật và nâng cao tiêu chuẩn, đáp ứng các chuẩn mực của khu vực và quốc tế như WHO GMP/GLP/GSP (được chứng nhận bởi Cục Quản lý Dược Việt Nam), tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (được chứng nhận bởi tổ chức Bureau Veritas). Tất cả các sản phẩm của Traphaco đều phải trải qua một quy trình kiểm tra nghiêm ngặt cả về chất lượng lẫn bao bì, mẫu mã trước khi phân phối ra thị trường.

Quy trình đảm bảo chất lượng của Công ty được thể hiện qua sơ đồ sau:



Để đáp ứng được yêu cầu về tính đầy đủ, kịp thời và chính xác của công tác kiểm nghiệm, Công ty đã đầu tư các trang thiết bị phân tích hiện đại, phù hợp, được lắp đặt và bố trí hợp lý. Tất cả các thiết bị kiểm nghiệm đều được vận hành, kiểm định/hiệu chuẩn theo đúng quy trình đã được phê duyệt.

**Hoạt động Quản lý khách hàng, đánh giá mức độ hài lòng, xử lý thắc mắc và khiếu nại về sản phẩm**

“

Từ 2010, Traphaco thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng nhằm quản lý các mối quan hệ của khách hàng, chăm sóc khách hàng. Các dữ liệu về thông tin khách hàng được kiểm soát theo phân cấp quản lý đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, chăm sóc khách hàng kịp thời nhưng dữ liệu khách hàng được kiểm soát chặt chẽ.

Hoạt động đo lường sự thỏa mãn của khách hàng được tiến hành theo Quy trình đánh giá sự thỏa mãn khách hàng hàng năm về giá cả, chất lượng sản phẩm, hình thức sản phẩm, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, chăm sóc khách hàng, tinh thần thái độ phục vụ, giao hàng, tính chính xác của dữ liệu khi làm việc với khách hàng... Năm 2017, 100% khách hàng nhà thuốc cảm thấy hài lòng và rất hài lòng về các chương trình tri ân của công ty, trên 95% khách hàng đánh giá khá, tốt về chất lượng dịch vụ, 100% khách hàng hài lòng về chất lượng sản phẩm...( khảo sát trực tiếp 1700 khách hàng là chủ nhà thuốc).

Ghi nhận các thắc mắc khiếu nại là trách nhiệm của mỗi cá nhân làm việc tại Traphaco, được quy định sẵn trong Quy trình xử lý thắc mắc và khiếu nại do Công ty ban hành. Không chỉ là các thắc mắc khiếu nại về sản phẩm, công ty

luôn ghi nhận các thắc mắc khiếu nại về dịch vụ, chính sách...

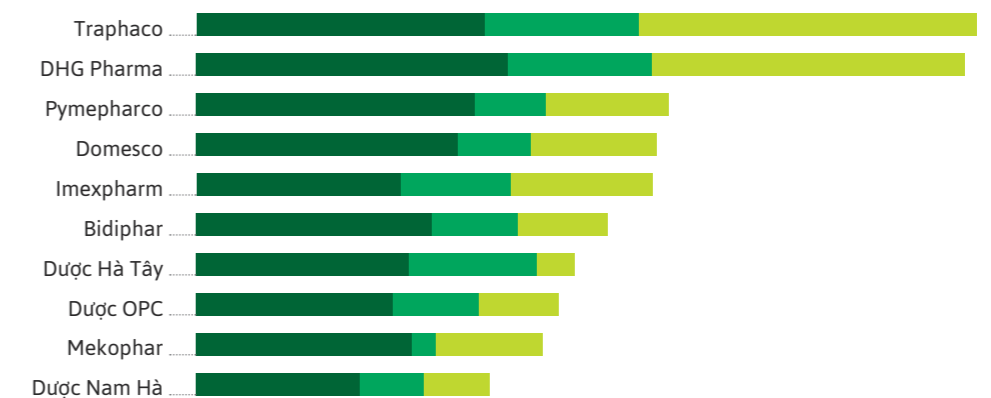
Công ty thực hiện đánh giá sự hài lòng và sự ủng hộ của khách hàng thông qua hệ thống giám sát độc lập TNS (10.000 khách hàng được khảo sát/1 tháng) để kịp thời khắc phục những tồn tại và nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng.

Công ty tiếp nhận phản hồi của mọi khách hàng từ người tiêu dùng trực tiếp (về liều dùng, hướng dẫn sử dụng thuốc, đợt điều trị, sự phối hợp thuốc...), của các nhà thuốc (về chính sách, giá sản phẩm, GACP...), hay của các bác sĩ, lương y (về thông tin trị bệnh, điểm bán hàng để hướng dẫn người bệnh), ... theo nhiều phương thức: trao đổi trực tiếp, thông qua trình dược viên, nhân viên marketing, hay gọi điện thoại đến tổng đài chăm sóc khách hàng, bằng thư, email, tương tác trực tuyến trên các website, fanpage... Tùy khiếu nại thắc mắc được phân loại xử lý ngay hoặc cử cán bộ chuyên trách để giải quyết kịp thời hoặc phải báo cáo lên cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Công bố thông tin kịp thời khi có sự hiểu biết sai lệch về sản phẩm.



■ Điểm tài chính  
■ Điểm Media Coding  
■ Điểm Survey

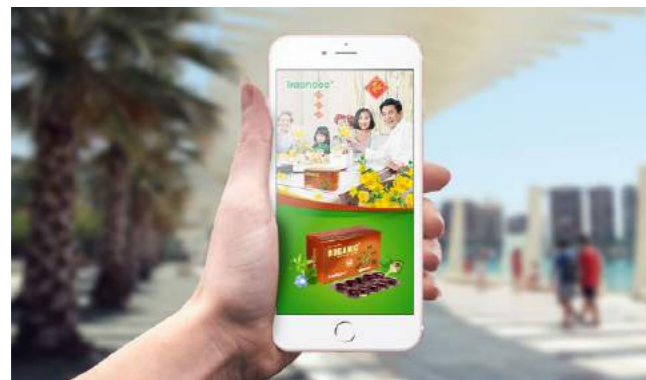


Công ty cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam (Vietnam Report), Báo VietNamNet đã công bố Top 10 Công ty Dược Việt Nam Uy tín năm 2017. Theo nghiên cứu độc lập này, Traphaco tiếp tục giữ vững ngôi vị số 1 trên bảng tổng sắp. Các chuyên gia đánh giá Traphaco là doanh nghiệp đầu ngành có tiềm lực tài chính mạnh và đạt điểm số truyền thông cao nhất, định vị dược thương hiệu trên thị trường dược phẩm Việt Nam.

Truyền thông sản phẩm chủ lực

“

Là thương hiệu dược phẩm nổi tiếng nhất Việt Nam, Traphaco ý thức được trách nhiệm của mình không chỉ trong công tác chăm sóc sức khỏe người Việt, mà hơn hết là nâng cao ý thức tự giác quan tâm tới sức khỏe bản thân và phòng tránh bệnh tật của cộng đồng. Hàng năm, Traphaco thực hiện chiến dịch truyền thông cho các sản phẩm chủ lực, phù hợp với mô hình bệnh tật theo mùa hoặc các dịp lễ, tết.



Boganic, Hoạt huyết dưỡng não – Cebraton và Tottri là ba dòng sản phẩm chủ lực mà Traphaco tập trung truyền thông trên khắp các phương tiện truyền thông đại chúng (TV, VOV, báo giấy) hay các phương tiện trên nền tảng kỹ thuật số (Facebook, báo mạng, Youtube, website,...). Trong năm 2017, đã có 4 chiến dịch truyền thông lớn được thực hiện với tổng kinh phí lên tới 107,7 tỷ đồng, tạo được tiếng vang và kéo sự chú ý của người dân tới vấn đề quan tâm sức khỏe và chủ động phòng ngừa bệnh.

Thuốc bổ gan  
**BOGANIC®**  
Bổ gan - Giải độc - Mát gan



Chiến dịch  
**Gan khỏe mạnh - Tết an lành**

Cảnh báo tình trạng lạm dụng rượu bia, ăn uống quá tải trong dịp Tết, gây tổn hại gan.



Chiến dịch  
**Quan tâm tới gan trước khi quá muộn**

Theo thống kê, Việt Nam đang thuộc nhóm những quốc gia có tỷ lệ người mắc bệnh ung thư gan hàng đầu thế giới. Chiến dịch giúp nâng cao nhận thức của người dân trước thực trạng thờ ơ về các hiểm họa đến từ bệnh gan.



Chiến dịch “**Quan tâm tới gan - Trước khi quá muộn**” của Boganic với sự đồng hành của MC Quyền Linh là điểm nhấn tạo được làn sóng hưởng ứng mạnh mẽ trong cả nước. Hiện nay, khoảng 10 triệu người Việt đang mắc bệnh và mỗi năm có tới hơn 10.000 ca nhiễm bệnh gan mới. Boganic Traphaco mong muốn thông qua chiến dịch này với hình ảnh MC Quyền Linh và sự góp sức chung tay của báo chí sẽ là cánh tay nối dài, lan tỏa ý nghĩa bảo vệ gan cũng chính là bảo vệ cuộc sống của chúng ta. Trong chiến dịch này, Boganic kết hợp cùng MC Quyền Linh và các nhà báo cũng

đã có chuyến thăm quan vùng nguyên liệu sạch tại SaPa; đến thăm hỏi đời sống của bà con nông dân tại đây. Theo Quyền Linh, anh nhận lời tham gia vì đây là một chiến dịch truyền thông rất nhân văn để nâng cao nhận thức và chủ động phòng ngừa bệnh gan đối với cộng đồng, trong bối cảnh căn bệnh thầm lặng này đang có chiều hướng gia tăng và cướp đi cuộc sống tốt đẹp của hàng triệu người. Không chỉ như vậy, dự án này còn góp phần giúp bà con dân tộc vùng trồng dược liệu xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống.

**Cebraton**  
NÃO KHỎE  
làm chủ cuộc sống



Chiến dịch  
**Cebraton - Não khỏe làm chủ cuộc sống**

Cảnh báo tác động tiêu cực của tình trạng căng thẳng khi công việc bận rộn hoặc thi cử, nguy cơ mắc thiếu máu não sớm ở những đối tượng trẻ (25-45 tuổi).

**tottri®**  
Tự do vui sống



Chiến dịch  
**Tottri - Tự do vui sống**

Nâng cao nhận thức về nguy cơ tái phát của bệnh trĩ và kêu gọi hành động dự phòng bệnh tái phát, giảm ảnh hưởng của bệnh và giảm chi phí điều trị cho bệnh nhân.

# PHÁT TRIỂN KINH TẾ DƯỢC LIỆU



THEO CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA TRAPHACO, NHỮNG HỘ TRỒNG DƯỢC LIỆU VÀ CẢ CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN CỦA CÔNG TY THAM GIA CHUỖI GIÁ TRỊ XANH ĐỀU ĐƯỢC ĐẢM BẢO CÓ “VIỆC LÀM BỀN VỮNG”.



Gia đình anh Má Á Thảo - người trồng dược liệu cho Traphaco tại Sapa, Lào Cai.

## DỰ ÁN GREENPLAN - TẠO SINH KẾ BỀN VỮNG CHO NGƯỜI NÔNG DÂN

Hiện nay, Traphaco đang hợp tác với hơn 675 hộ dân trồng/thu hái dược liệu đạt GACP-WHO, hàng nghìn hộ dân trồng/thu hái dược liệu được kiểm soát theo GACP-WHO. Công ty đem lại thu nhập ổn định và hơn thế nữa, làm giàu cho các hộ dân ở những vùng nguyên liệu nơi công ty đặt chân đến với lợi nhuận từ 8,6 triệu đồng/ha/tháng đến 16,6 triệu đồng/ha/tháng. Theo chiến lược phát triển bền vững của Traphaco, những hộ trồng dược liệu và cả cán bộ công nhân viên của công ty tham gia chuỗi giá trị Xanh đều được đảm bảo có “việc làm bền vững”.



# 675

HỘ DÂN TRỒNG/THU HÁI  
dược liệu được kiểm soát theo GACP-WHO



# 16,6

TRIỆU ĐỒNG/HA/THÁNG  
Thu nhập ổn định cho các hộ dân ở những vùng nguyên liệu  
nơi công ty đặt chân đến

### Một số con số cụ thể:

Diện tích vùng trồng Actiso của Traphaco tại 2 huyện Sapa và Bắc Hà, Lào Cai đạt **60 ha**, với sản lượng **2.200** tấn dược liệu tươi/năm, Số hộ dân tham gia: **156** hộ; trong đó 80 % là người dân tộc ít người; số người dân tham gia **1.300** người.



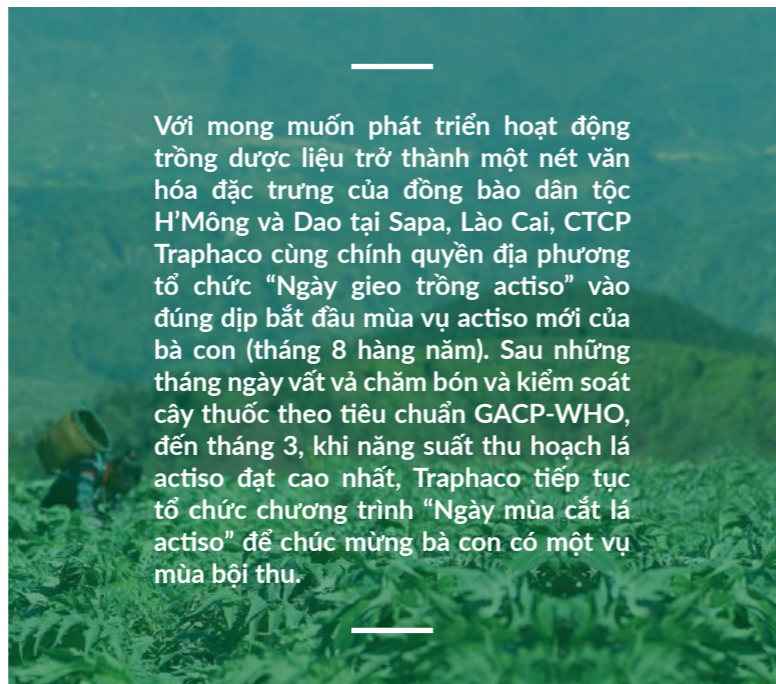
## CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

“

Theo đánh giá của địa phương, hiệu quả kinh tế của việc trồng Actiso cho Traphaco cao gấp 5 lần trồng lúa và gấp 10 lần trồng ngô. Traphaco hướng dẫn kỹ thuật cho bà con, cam kết thu mua nguyên liệu với giá cao, giúp họ có nguồn thu nhập khá và ổn định, nhiều hộ gia đình đã có thể mua được “tivi actiso”, “xe máy actiso” từ việc bán dược liệu cho Traphaco.



Đồng thời, với việc triển khai thực hiện sản xuất dược liệu đạt theo các nguyên tắc của Hướng dẫn GACP-WHO, Traphaco đạt được mục tiêu trồng trọt và thu hái cây thuốc chất lượng tốt một cách lâu bền theo những phương cách tôn trọng và hỗ trợ việc bảo tồn các loại cây thuốc và môi trường nói chung.



Với mong muốn phát triển hoạt động trồng dược liệu trở thành một nét văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc H'Mông và Dao tại Sapa, Lào Cai, CTCP Traphaco cùng chính quyền địa phương tổ chức “Ngày gieo trồng actiso” vào đúng dịp bắt đầu mùa vụ actiso mới của bà con (tháng 8 hàng năm). Sau những tháng ngày vất vả chăm bón và kiểm soát cây thuốc theo tiêu chuẩn GACP-WHO, đến tháng 3, khi năng suất thu hoạch lá actiso đạt cao nhất, Traphaco tiếp tục tổ chức chương trình “Ngày mùa cắt lá actiso” để chúc mừng bà con có một vụ mùa bội thu.



Chuỗi hình ảnh trong vụ mùa trồng Actiso tại Sapa, Lào Cai.

**ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG**

Tư vấn sức khỏe miễn phí và tặng quà cho người cao tuổi, phụ nữ trên cả nước 18 năm liên tục



**20,6**  
TỶ ĐỒNG  
Tính đến hết 31/12/2017

Các chương trình tài trợ/ủng hộ cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn



**2,5**  
TỶ ĐỒNG  
Tính đến hết 31/12/2017

Ủng hộ đồng bào miền Trung, phát thuốc trong các buổi khám chữa bệnh miễn phí,...



**01**  
TỶ ĐỒNG  
Tính đến hết 31/12/2017

Các chương trình tài trợ/ủng hộ cho trẻ em. Trong đó 10 năm liên tục tài trợ chương trình "Mùa xuân cho em"



**500**  
TRIỆU ĐỒNG  
Tính đến hết 31/12/2017

“

TRAPHACO TÍCH CỰC TÀI TRỢ CÁC HOẠT ĐỘNG NHÂN ĐẠO, XÃ HỘI TỪ THIỆN, ĐỀ NỢ ĐÁP NGHĨA VỚI MONG MUỐN ĐÓNG GÓP VÌ MỘT CUỘC SỐNG CHẤT LƯỢNG HƠN - HẠNH PHÚC HƠN, CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI TỪ THIỆN NHƯ VIỆC LÀM THƯỜNG XUYÊN KHÔNG THỂ THIẾU VÀ ĐƯỢC HƯỞNG ỨNG NHIỆT TÌNH TỪ LÃNH ĐẠO ĐẾN NHÂN VIÊN. NGÂN SÁCH DÀNH CHO CÁC HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG CỦA CÔNG TY MỖI NĂM CHIẾM TỪ 1-3% DOANH THU. RIÊNG NĂM 2017 TỔNG SỐ TIỀN CHI CHO CÁC HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG LÀ GẦN 25 TỶ ĐỒNG.

## ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

Bằng việc thường xuyên thực hiện các hoạt động vì cộng đồng một cách nghiêm túc và tinh thần trách nhiệm cao, Traphaco đã được các tổ chức và công chúng ghi nhận là Doanh nghiệp có tinh thần trách nhiệm xã hội cao và có tinh thần “tương thân, tương ái” - “Doanh nghiệp - Doanh nhân làm việc thiện”.

Trong Lễ công bố các doanh nghiệp Phát triển Bền vững, Traphaco tiếp tục lọt Top 10 các doanh nghiệp phát triển bền vững, và cũng là doanh nghiệp Dược duy nhất nằm trong Top 10 này.

Ngoài ra, Traphaco cũng nhiều năm liên tiếp được trao Top 10 doanh nghiệp sao Vàng đất Việt tiêu biểu về trách nhiệm xã hội, được công nhận là Thương hiệu Quốc gia do Traphaco luôn khẳng định Thương hiệu bền vững với đầy đủ các tiêu chí Chất lượng - Sáng tạo - Năng lực tiên phong.

“

Năm 2017, lần thứ hai Traphaco tham dự chương trình đánh giá doanh nghiệp qua Bộ chỉ số Doanh nghiệp Bền vững (Corporate Sustainability Index - CSI). Đây là sáng kiến của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Hội đồng DN vì sự PTBV Việt Nam nhằm thúc đẩy tính bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp, xây dựng thước đo giá trị của DN dựa trên các tiêu chí về phát triển bền vững.



Cán bộ Traphaco chung tay hiến máu cứu người vì một cuộc sống tốt đẹp hơn



Chương trình "Tiếp bước đến trường" tặng sách cho trẻ em tại Nậm Sài, Lào Cai.



Ngày Tết trồng cây của Traphaco.



## TÍCH CỰC THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ VẤN CHĂM SÓC SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

Liên tục

18

NĂM

500

HỘI NGHỊ TƯ VẤN SỨC KHỎE MỖI NĂM

### TRAPHACO HIỆN THỰC HÓA SỨ MỆNH BẢO VỆ SỨC KHỎE CHO NGƯỜI VIỆT



616

Hội nghị - Hội thảo tư vấn truyền thông nâng cao Sức khỏe trên toàn quốc

Là những con số thực tế nói về hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng mà Traphaco vẫn đang miệt mài thực hiện. Tư vấn chăm sóc sức khỏe, cấp phát thuốc và Tạp chí Sống khỏe miễn phí cho hàng triệu hội viên câu lạc bộ Hội Người cao tuổi, Phụ nữ, hội Hưu trí, Cựu chiến binh, Chử thập đồ... trên toàn quốc; đặc biệt là vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa luôn là cách chân thực nhất để Traphaco hiện thực hóa sứ mệnh bảo vệ sức khỏe cho người Việt.

Trong năm 2017, Traphaco đã vượt mức thực hiện 616 Hội nghị - Hội thảo tư vấn truyền thông nâng cao Sức khỏe trên toàn quốc (tăng 28,9% so với 2016) với tổng kinh phí lên tới hơn 20 tỷ đồng.

“

Các hoạt động đầu tư xã hội của Traphaco được triển khai toàn diện trên tất cả các vấn đề được đề cập trong GRI G4. Bên cạnh việc duy trì các hoạt động đã có, chúng tôi hướng tới việc gắn kết các đối tác, nhà cung ứng của Traphaco trong mục tiêu phát triển xã hội, đảm bảo quyền lợi người lao động, tôn trọng quyền con người và góp phần xây dựng cộng đồng địa phương. Chúng tôi xác định vì sự phát triển chung của xã hội cũng chính là tạo động lực phát triển lâu dài cho doanh nghiệp, chuẩn bị cho những bước tăng trưởng tiếp theo của chúng tôi trong tương lai.



**06**

## **BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Sự phát triển của Doanh nghiệp gắn liền với sự phát triển của nền văn minh xã hội, vì sự thịnh vượng chung, vì Trái đất - Ngôi nhà chung, vì không chỉ hạnh phúc của chúng ta hôm nay mà còn tương lai của con cháu chúng ta mai sau.

“

Là doanh nghiệp dược phẩm, Traphaco ý thức được rằng việc sản xuất kinh doanh các sản phẩm thuốc - hóa mỹ phẩm - thực phẩm chức năng có tác động đến môi trường. Vì vậy đối với hoạt động nội bộ, chúng tôi chú trọng kiểm soát việc tiêu thụ nhiên liệu, nguyên liệu trong sản xuất và xử lý chất thải tại các nhà máy của Traphaco - đảm bảo đạt các tiêu chuẩn môi trường cho phép; giảm thiểu việc sử dụng nguồn năng lượng không thể tái tạo và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính. Công ty quản trị hệ thống môi trường theo hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015. Năm 2017 Công ty đánh giá chuyển đổi từ phiên bản ISO 14001:2010 lên phiên bản ISO 14001:2015.

Trong quá trình chuyển đổi chúng tôi đã kết hợp với đơn vị đánh giá xem xét các vấn đề về tính phù hợp như: Sự tham gia của lãnh đạo và nhân viên trong quản lý môi trường, khía cạnh môi trường, khía cạnh môi trường có ý nghĩa, tính tuân thủ và đáp ứng các yêu cầu luật pháp, vấn đề kiểm soát sử dụng nguồn năng lượng, kiểm soát nước và rác thải đầu ra, các đề tài sáng kiến tiết kiệm chi phí về môi trường, các sự cố môi trường tiềm ẩn... nhằm giúp nhân viên nhận thức tốt hơn và chính cán bộ công nhân viên là người đang góp phần tạo ra một tổ chức thân thiện với môi trường.

Đối với các bên liên quan, vấn đề môi trường được đưa vào trong các nội dung trao đổi liên quan đến phát triển bền vững và đánh giá dựa trên mức độ quan tâm của các bên. Đặc biệt, tiêu chí về môi trường cũng được xem xét trong Quản trị chuỗi cung ứng và đánh giá các dự án đầu tư của Traphaco.



**SDG 13**  
HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ  
VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



**SDG 15**  
TÀI NGUYÊN ĐẤT



## GÓP PHẦN BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC THÔNG QUA DỰ ÁN XANH

“

Bảo tồn đa dạng sinh học là một trong những giá trị mang lại từ Dự án GreenPlan của Traphaco nhờ việc áp dụng tiêu chuẩn GACP-WHO trong phát triển vùng trồng cây thuốc và sử dụng nó trong kinh tế dược liệu, cũng như hoạt động sản xuất dược phẩm của công ty.

Theo hướng dẫn của WHO về trồng và thu hái cây thuốc, cả ba vấn đề trong đa dạng sinh học đều được quan tâm tại GreenPlan, đó là: đa dạng gen – bảo tồn nguồn gen



Vùng trồng Đinh lăng đạt GACP-WHO tại Nam Định.



Vùng trồng Actiso đạt GACP-WHO tại Sapa, Lào Cai.

quý, khôi phục các gen gốc của chủng loại có giá trị cao về mặt y học, đa dạng loài – sự phong phú về chủng loại và đa dạng hệ sinh thái – toàn bộ môi trường sống bao quanh vùng trồng và sự tương tác giữa các sinh vật trong môi trường đó.

Sau gần 10 năm triển khai Dự án GreenPlan, hiện Traphaco có vùng nguyên liệu trên 36.300 ha, trong đó 36.200 ha vùng thu hái đạt GACP-WHO (sản xuất Chè dây và Rau đắng đất); 104 ha vùng trồng đạt GACP-WHO (sản xuất Actiso, Đinh lăng và Bìm bìm biếc). Các vùng nguyên liệu trong nước trải dài trên 27 tỉnh thành từ Bắc vào Nam Việt Nam. Các vùng trồng và thu hái tiêu biểu có thể kể tới: vùng trồng Actiso tại 2 huyện Sapa và Bắc Hà, Lào Cai, vùng trồng Đinh Lăng tại Hải Hậu và Nghĩa Hưng, Nam Định, vùng trồng Đương quy tại Bắc Hà, Lào Cai, vùng trồng và thu hái Chè Dây tại 2 huyện Sapa, Bát Xát (mường Hum). Bên cạnh các vùng dược liệu đã được Bộ Y tế chứng nhận đạt chuẩn GACP-WHO, Traphaco vẫn tiếp tục nỗ lực trong việc phát triển và đăng ký cho các vùng dược liệu khác: tam thất, đương quy, cúc hoa, ... Traphaco, kết hợp với các chuyên gia về kỹ thuật nông nghiệp và dược sĩ chuyên ngành dược liệu, thực hiện hướng dẫn, đào tạo về áp dụng GACP-WHO, kiểm soát chặt chẽ việc trồng trọt, tưới tiêu, cải tạo đất; cam kết sử dụng ở mức tối thiểu mọi loại hoá chất nông nghiệp dùng để kích thích tăng trưởng hoặc để bảo vệ cây thuốc, và chỉ áp dụng khi không có biện pháp nào khác, tất cả các trường hợp phải lưu hồ sơ; đảm bảo không gây ảnh hưởng bất lợi tới hệ sinh thái rừng và hệ sinh thái đất tại địa phương; yêu cầu các cá nhân, đơn vị trồng cây thuốc cho công ty ký cam kết về Bảo vệ môi trường và an toàn phòng cháy chữa cháy.



Vùng trồng Bim bim biếc đạt GACP-WHO.

Trong một bước tiến mới, Traphaco đã thực hiện thành công nhiệm vụ “Khai thác và phát triển nguồn gen Hoài sơn, Ý dĩ làm nguyên liệu sản xuất thuốc”, nằm trong nhiệm vụ quỹ gen cấp Nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. Nhiệm vụ triển khai từ tháng 7/2011 với số lượng công việc lớn (42 chuyên đề khoa học) trên nhiều lĩnh vực: Sinh học, Thực vật học, Nông học, Dược học... đem lại 29 sản phẩm khoa học (6 sản phẩm dạng I, 20 sản phẩm dạng II, 3 sản phẩm dạng III), đào tạo được 1 thạc sĩ dược học, 3 dược sĩ đại học. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ là 6,6 tỉ đồng, trong đó 3,2 tỉ từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học, 3,4 tỉ đồng do Traphaco đầu tư. Nhiệm vụ đem lại nhiều kết quả mới liên quan đến nhận diện vị thuốc Hoài sơn, một vị thuốc phổ biến nhưng cũng hay bị sử dụng nhầm lẫn hoặc giả mạo ở Việt Nam. Trên hết, kết quả của nhiệm vụ góp phần vào việc định hướng, phát triển dược liệu chất lượng cao, ổn định và đem lại hiệu quả kinh tế; những đề xuất của nhiệm vụ mở ra nhiều nội dung cần giải quyết trong lĩnh vực Nông nghiệp và Dược liệu.

Không chỉ dừng lại ở vấn đề bảo tồn nguồn gen và hệ sinh thái (hệ thống tự nhiên), Traphaco nhận định đa dạng sinh học còn bao gồm cả đa dạng văn hoá (hệ thống xã hội) và văn hoá bản địa là một trong những khía cạnh rất quan trọng chứa trong đó.



Vùng trồng Hoài Sơn.

Đa dạng văn hoá gắn liền với các dân tộc bản địa bị đe dọa bởi nền kinh tế và xã hội “văn minh”. Việc bảo vệ sự đa dạng về văn hoá này là rất cần thiết do thông thường nó là nền tảng cho sự phát triển bền vững. Phát triển dược liệu đi kèm với vấn đề tôn trọng, bảo tồn các nét văn hóa của người dân địa phương, đặc biệt có ý nghĩa tại những khu vực dân tộc ít người, vùng sâu vùng xa.

Trong những bước đi sắp tới, Dự án GreenPlan sẽ mở rộng khía cạnh phát triển “Văn hóa dược thảo”, xây dựng một chuỗi giá trị khởi đầu từ cộng đồng gắn với Du lịch - Văn hóa - Thảo dược. Ngoài phát triển dược liệu theo cách truyền thống là sản xuất dược liệu cho y học cổ truyền, công nghiệp dược,... dựa trên các cách làm tại các địa phương, Traphaco tâm đắc với ý tưởng phát triển dược liệu gắn với du lịch, dựa trên khai thác lợi thế so sánh về đa dạng sinh học, cảnh quan và văn hóa các dân tộc bản địa.

# CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



## XÁC ĐỊNH KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG TRÊN CHUỖI CUNG ỨNG

**TẤT CẢ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO ĐỀU ĐƯỢC XÁC ĐỊNH CÁC KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG, ĐỂ TỪ ĐÓ BIẾT ĐƯỢC CÁC KHÍA CẠNH MÔI TRƯỜNG CÓ Ý NGHĨA. TỪ ĐÓ ĐƯA RA CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ THIẾT LẬP CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG.**

Các khía cạnh môi trường trong chuỗi cung ứng: Chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, tài nguyên thiên nhiên, nước thải, ô nhiễm môi trường không khí, bụi, tiếng ồn....

**Ứng với mỗi khía cạnh là các biện pháp quản lý nhằm hạn chế sự tác động tới môi trường:**

- Các xe trước khi đưa vào lưu thông được đăng kiểm đủ điều kiện mới đưa vào sử dụng.
- Sắp xếp đơn hàng để giao trên một lộ trình/ tuyến thích hợp nhằm tiết kiệm nguyên liệu tiêu hao, giảm phát thải khí ra môi trường.
- Ưu tiên lựa chọn vật liệu làm bao bì là loại tái chế/ vật liệu thân thiện với môi trường.
- Phân loại chất thải thông thường và nguy hại tại nguồn thải.
- Bảo trì thiết bị/ Trang bị nút tai chống ồn.

### Xác định, đánh giá khía cạnh môi trường năm 2017

| STT | Hoạt động sản xuất/ kinh doanh               | Xác định                 |              |                         | Tình trạng | Mức độ | Tần suất | Kết quả C=S*F | Biện pháp quản lý |
|-----|--|--------------------------|--------------|-------------------------|------------|--------|----------|---------------|-------------------|
|     |  | Đầu vào                  | Đầu ra       | Khía cạnh               |            |        |          |               |                   |
| 1   | 2  | 3                        | 4            | 5                       | 6          | 7      | 8        | 9             | 10                |
| 1   | Hoạt động sinh hoạt                          | Nước, chè, thức ăn       | Bã chè       | Chất thải rắn sinh hoạt | BT         | 1      | 3        | 4             |                   |
|     |  |                          | Thức ăn thừa | Chất thải rắn sinh hoạt | BT         | 1      | 4        | 4             |                   |
| 2   | Sử dụng thuốc, sản phẩm trả về, hàng thu hồi | Sản phẩm dạng thành phẩm | Rác thải     | Chất thải rắn           | BT         | 2      | 3        | 6             |                   |

| STT | Hoạt động sản xuất/ kinh doanh                     | Xác định  |          |                        | Tình trạng | Mức độ | Tần suất | Kết quả C=S*F | Biện pháp quản lý  |
|-----|--|---|----------|------------------------|------------|--------|----------|---------------|--|
|     |  | Đầu vào   | Đầu ra   | Khía cạnh              |            |        |          |               |  |
| 1   | 2  | 3   | 4        | 5                      | 6          | 7      | 8        | 9             | 10   |
| 3   | Quá trình vận chuyển: Lưu thông phân phối          | Xăng, dầu   | Khí thải | Tài nguyên thiên nhiên | BT         | 2      | 3        | 6             | <ul style="list-style-type: none"> <li>» Các xe trước khi đưa vào lưu thông được đăng kiểm đủ điều kiện mới đưa vào sử dụng.</li> <li>» Sắp xếp đơn hàng để giao trên một lộ trình/ tuyến thích hợp nhằm tiết kiệm nguyên liệu tiêu hao, giảm phát thải khí khi ra môi trường</li> </ul> |
| 4   | Thải bỏ sau khi sử dụng/Thuốc chưa sử dụng hết hạn | Bao bì thuốc sau khi sử dụng/Sản phẩm dạng thành phẩm | Rác thải | Chất thải rắn          | BT         | 1      | 4        | 4             | <ul style="list-style-type: none"> <li>» Ưu tiên lựa chọn vật liệu làm bao bì là loại tái chế/ vật liệu thân thiện với môi trường</li> </ul>   |

### Tác động đối với môi trường gắn với mỗi khía cạnh môi trường được đánh giá trên 2 mặt:

#### Khả năng gây ra tác động bất lợi

Tần suất xảy ra được đánh giá trên khoảng thời gian xảy ra sự cố

| Tần suất xảy ra  | Điểm                         |                            |                                 |                         |
|------------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------------|-------------------------|
|                  | 1                            | 2                          | 3                               | 4                       |
| Khoảng thời gian | Có thể xảy ra trên 1 năm/lần | Xảy ra từ hàng quý đến năm | Xảy ra hàng tuần đến hàng tháng | Xảy ra từ ngày đến tuần |

### Hậu quả của tác động bất lợi có thể gây ra đối với môi trường

| Tiêu chí   | Mức độ ô nhiễm (S)                             |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
|  | 1  | 2  | 3   | 4  |
| Mức độ tác động                                  |  |  |   |  |
| Phạm vi tác động                                 | Rất nhỏ và không nổi bật                       | Cục bộ   | Cục bộ và trong công ty   | Công ty và bên ngoài                                   |
| Nồng độ gây ô nhiễm so với tiêu chuẩn môi trường | Dưới ngưỡng cho phép                           | ~ đến 1 lần  | 1 đến 1,5 lần   | ≥ 1,5 lần  |
| Sử dụng các loại tài nguyên thiên nhiên          | Dùng năng lượng sạch (gió - ánh sáng mặt trời) | Sử dụng thổ nhưỡng, nước... loại tài nguyên có thể tái tạo | Khó có khả năng tái tạo như than đá, dầu mỏ, khí đốt ... Tài nguyên hữu hạn | Sử dụng, khai thác và làm ô nhiễm các nguồn tài nguyên |
| Phản nản của các bên liên quan                   | Không  | Có phản ánh  | Khiếu nại   | Khiếu nại  |
| Vi phạm pháp luật và các yêu cầu khác            | Không  | Nguy cơ vi phạm  | Có dấu hiệu vi phạm   | Vi phạm  |
| Khả năng kiểm soát                               | Đã được kiểm soát                              | Có thể kiểm soát nội bộ                                    | Khó kiểm soát nội bộ  | Không kiểm soát được                                   |

## CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Khía cạnh môi trường có ý nghĩa là những khía cạnh: có yêu cầu quản lý của pháp luật hoặc của đơn vị hoặc những khía cạnh có kết quả đánh giá  $\geq 8$  điểm. (Kết quả = Hậu quả x Khả năng gây ra)

Trong năm 2017 công ty chúng tôi xác định có 4 khía cạnh môi trường có ý nghĩa và đã đưa ra biện pháp quản lý

### Khía cạnh môi trường có ý nghĩa năm 2017

| STT | Khía cạnh môi trường có nghĩa | Bộ phận              | Hoạt động   | Điểm đánh giá | Biện pháp quản lý  | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|----------------------|---|---------------|--|---------|
| 1   | Tiếng ồn                      | ĐBCL, Nhà máy        | Vận hành hệ thống HVAC, trạm máy phát điện, sản xuất thuốc trong nhà máy      | 8             | Trang bị nút tai chống ồn.   | *       |
| 2   | Chất thải nguy hại phát sinh  | Tất cả các phòng ban | Vận hành HVAC, khí nén, nước thải, RO, in ấn văn phòng, sản xuất, kiểm nghiệm | 6             | Quy trình quản lý chất thải nguy hại.  | *       |
| 3   | Nước thải                     | ĐBCL                 | Vận hành hệ thống nước thải   | 8             | Quy trình vận hành hệ thống nước thải.   | *       |
| 4   | Khí thải                      | KTCL, Nhà máy        | Làm mẫu, sản xuất   | 8             | Sử dụng hệ thống lọc và bảo dưỡng tủ HOOD.<br><br>Kết quả quan trắc khí thải hàng năm. | *       |

Lưu ý: Những điểm có yêu cầu pháp luật thì mục ghi chú đánh dấu \*.

### Các biện pháp quản lý khía cạnh môi trường có ý nghĩa đều được đo lường bằng các con số cụ thể:

| Biện pháp quản lý                     | Kết quả đo lường   |
|---------------------------------------|--|
| Trang bị nút tai chống ồn             | Kết quả đo môi trường lao động (Mục an toàn và sức khỏe nghề nghiệp)         |
| Quy trình quản lý chất thải nguy hại  | Số vi phạm về quản lý phân loại thu gom chất thải: 0                         |
| Quy trình vận hành hệ thống nước thải | Kết quả nước thải đầu ra: Đạt (Chi tiết xem mục kết quả quan trắc nước thải) |
| Vận hành hệ thống tủ HOOD             | Kết quả quan trắc khí thải đầu ra: Đạt (Chi tiết xem mục kết quả khí thải)   |

Kiểm soát các khía cạnh môi trường có ý nghĩa nhằm đảm bảo đảm bảo sức khỏe cho người lao động, đảm bảo sức khỏe cộng đồng xung quanh và tuân thủ các yêu cầu luật pháp về môi trường.

## SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU BỀN VỮNG

“

Năm 2017 Công ty Cổ phần Traphaco đã đưa ra “Tiêu chuẩn lựa chọn cạnh tranh nhà cung ứng” trong đó thể hiện rõ việc công ty khuyến khích các nhà cung ứng áp dụng hệ thống quản lý môi trường an toàn nhằm mang lại một môi trường làm việc an toàn cho người lao động của nhà cung ứng và tạo ra một môi trường XANH - SẠCH - ĐẸP cho cộng đồng xung quanh. Đảm bảo các nhà cung ứng cùng đi trên con đường phát triển bền vững vì cộng đồng.



### Khối lượng nguyên vật liệu sử dụng năm 2017

| TT | Vật tư               | ĐV            | Số lượng |
|----|----------------------|---------------|----------|
| I  | Nguyên liệu sản xuất | Tấn/năm       | 2.190    |
| II | Bao bì đóng gói      |               |          |
| 1  | PVC                  | Tấn/năm       | 248,6    |
| 2  | Giấy nhôm            | Tấn/năm       | 40,3     |
| 3  | Hộp + Toa            | Triệu bộ/năm  | 44,7     |
| 4  | Lọ nhựa 5ml          | Triệu bộ/năm  | 3,0      |
| 5  | Lọ nhựa 10ml         | Triệu bộ/năm  | 10,9     |
| 6  | Lọ nhựa 25ml         | Triệu bộ/năm  | 0,3      |
| 7  | Lọ nhựa 100ml        | Triệu bộ/năm  | 0,3      |
| 8  | Lọ nhựa 250ml        | Triệu bộ/năm  | 0,2      |
| 9  | Lọ nhựa 500ml        | Triệu bộ/năm  | 2,8      |
| 10 | Lọ thủy tinh 60ml    | Triệu bộ/năm  | 2,1      |
| 11 | Lọ thủy tinh 100ml   | Triệu bộ/năm  | 0,3      |
| 12 | Lọ thủy tinh 125ml   | Triệu bộ/năm  | 0,1      |
| 13 | Tube                 | Triệu cái/năm | 5,8      |
| 14 | Túi nhôm             | Triệu cái/năm | 11,9     |
| 15 | Kiện                 | Triệu cái/năm | 0,5      |
| 16 | Ống thủy tinh 10ml   | Triệu cái/năm | 12,5     |

Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất đa số được nhập khẩu từ các nước Châu Âu, được sản xuất bằng công nghệ tiên tiến nhất thế giới, an toàn cho môi trường do hạn chế lượng Carbon phát thải ra không khí.

### Điểm cộng/trừ vào điểm cạnh tranh = $\sum$ (điểm\*trọng số)/tổng trọng số

| Tiêu chí                    | Căn cứ đánh giá                              | Mức độ  | Điểm cộng |
|-----------------------------|--|---|-----------|
|                             |  | GMP PIC/S, GPM EU, GACP                             | +0,5      |
| Chứng nhận hệ thống quản lý | Căn cứ chứng nhận hệ thống quản lý mà NCU có | GMP WHO, GMP khác                                   | +0,3      |
|                             |  | ISO9001, ISO14001, OHSAS, ISO22000, HACCP, GDP, GSP | +0,1      |



## CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



### TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ

#### Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức

##### Sử dụng nguồn năng lượng không tái tạo

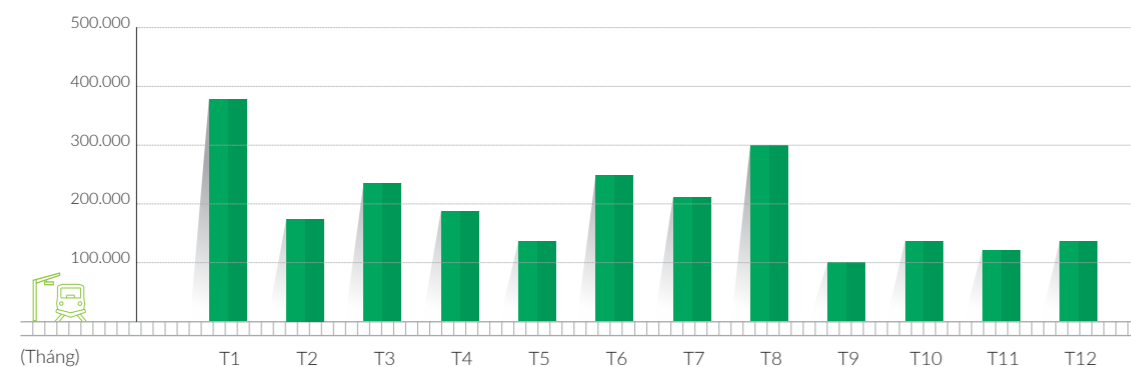
Công ty sử dụng khí Gas và dầu DO phục vụ 2 mục đích chính đó là nấu ăn, làm các sản phẩm thử nghiệm và chạy máy phát điện khi có sự cố về điện hoặc thông báo mất điện từ cơ quan quản lý.

|  | ĐVT | Mức sử dụng/năm |
|--|-----|-----------------|
| Tổng lượng tiêu thụ khí Gas trong năm 2017   | Kg  | 3.591           |
| » Khí Gas phục vụ nấu nướng                  | Kg  | 2.781           |
| » Khí Gas phục vụ nghiên cứu sản phẩm        | Kg  | 810             |
| Tổng lượng dầu DO chạy phục vụ máy phát điện | Lít | 300             |

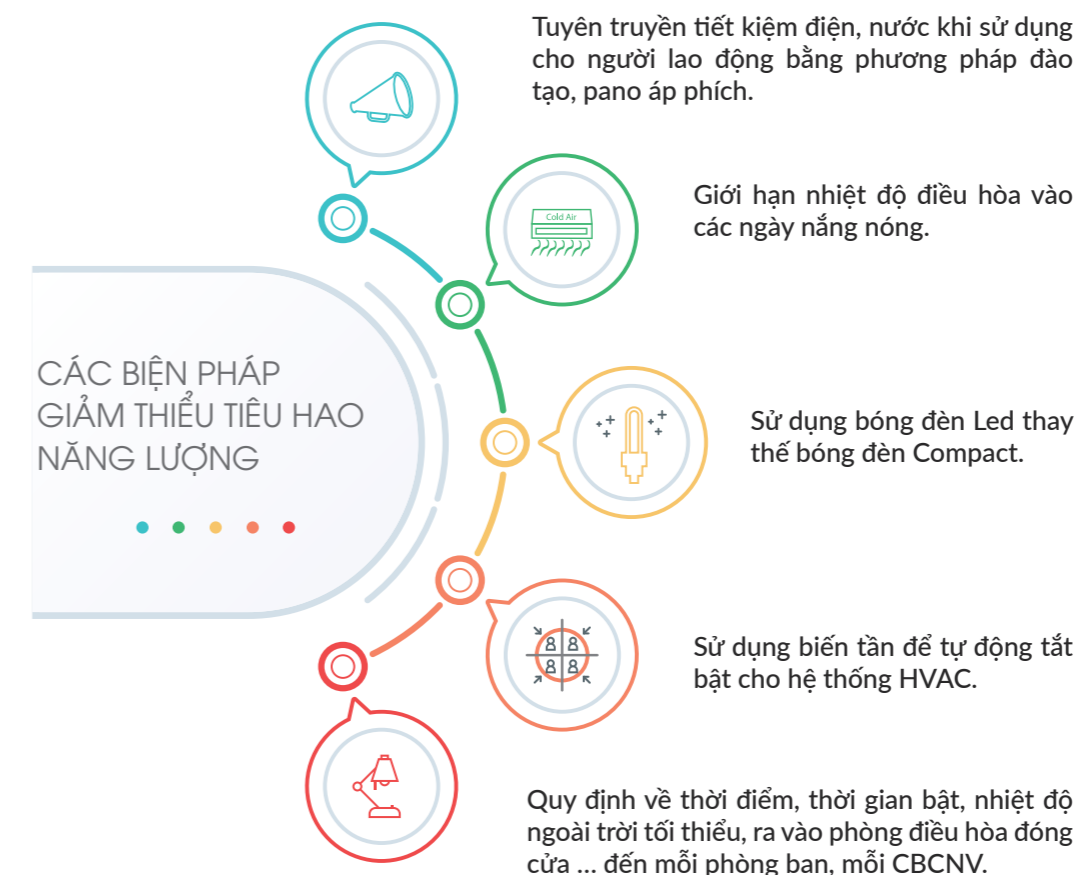
##### Tiêu thụ nguyên liệu từ các nguồn tái tạo

|   | ĐVT | Chi phí sử dụng/năm |
|---|-----|---------------------|
| Tổng chi phí điện năm 2017  | VNĐ | 4.601.000.000       |
| Doanh nghiệp chủ yếu sử dụng điện năng để phục vụ sản xuất và sinh hoạt, trong năm 2017 tổng mức tiêu thụ điện năng | kW  | 2.416.800           |
| Trong đó:   |     |                     |
| » Phòng văn phòng   | kW  | 2.296.626           |
| » Điện văn phòng  | kW  | 120.174             |

##### Mức tiêu thụ điện năm 2017



So với năm 2016 mức tiêu thụ điện năng tiêu giảm được 10,1% (năm 2016: 2.686.080 kW), một phần trong vấn đề giảm tiêu hao năng lượng là do có sự chuyển dịch về sản xuất sản phẩm sang 2 nhà máy Traphaco Hưng Yên và Traphaco CNC và áp dụng các biện pháp giảm tiêu hao năng lượng nhằm phát triển môi trường bền vững.



#### Nhận xét

Mức độ sử dụng điện tăng vào các tháng 1,3,6,7,8 do nhu cầu sản xuất và các tháng 6,7,8 thời tiết mùa hè nóng, hệ thống HVAC chạy công suất lớn + sử dụng điều hòa mùa hè...

Tổng lượng tiêu thụ năng lượng trong tổ chức:

(Đơn vị Jun) = Nhiên liệu không tái tạo + Nhiên liệu tái tạo =  $8.889.988 \times 10^6$  (Jun).

#### Nguồn chuyển đổi hệ số

<http://convertlive.com>

<http://www.cng-vietnam.com/vn/10/bang-quy-doi-nhien-lieu>

## CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



### SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN NƯỚC HIỆU QUẢ

#### Lượng nước đầu vào theo nguồn

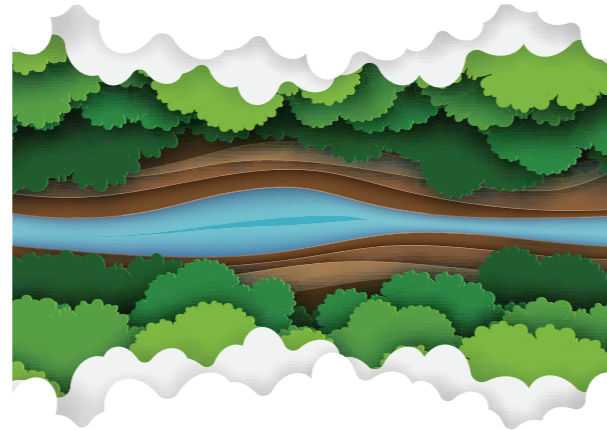
Tổng lượng nước sử dụng: 34.325 m<sup>3</sup>.

Các số liệu được cập nhật từ chỉ số đồng hồ đo trực tiếp lưu lượng nước của đơn vị cung cấp.

Đơn vị cấp nước: Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội.

Tiêu chuẩn nước do đơn vị cung cấp đạt QCVN02/2009/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt.

Hàng tháng công ty yêu cầu đơn vị cung cấp nước cung cấp bảng kết quả quan trắc nước cung cấp. Định kỳ 1 năm 2 lần công ty đánh giá chất lượng nước trên đường ống nội bộ.



Bảng kết quả quan trắc chất lượng nước sinh hoạt trên đường ống công ty

| STT | Thông số                            | Đơn vị | Phương pháp thử   | 127/NC/1809         | 127/NC/1810         | 127/NC/1811         | QCVN 02:2009/BYT (I) |
|-----|-------------------------------------|--------|-------------------|---------------------|---------------------|---------------------|----------------------|
| 1   | Độ màu                              | Pt-Co  | TCVN 6185:2008    | < 3                 | < 3                 | 4                   | 15                   |
| 2   | Mùi vị                              | -      | Cảm quan          | Không có mùi, vị lạ | Không có mùi, vị lạ | Không có mùi, vị lạ | Không có mùi, vị lạ  |
| 3   | Độ đục                              | NTU    | TCVN 6184:2008    | 0,29                | 0,40                | 0,55                | 5                    |
| 4   | Hàm lượng Clo dư (Cl <sub>2</sub> ) | mg/L   | TCVN 6225-3:2011  | < 0,003             | < 0,003             | < 0,003             | 0,3-0,5              |
| 5   | pH                                  | -      | TCVN 6492:2011    | 7,35                | 7,55                | 7,30                | 6,0-8,5              |
| 6   | Amoni                               | mg/L   | TCVN6179- 1:1996  | < 0,01              | < 0,01              | < 0,01              | 3                    |
| 7   | Sắt (Fe)                            | mg/L   | SWEWW 3111B: 2012 | < 0,035             | < 0,035             | < 0,035             | 0,5                  |
| 8   | Chỉ số Pecmanganat                  | mg/L   | TCVN 6186:1996    | 0,8                 | 0,8                 | 1,6                 | 4                    |
| 9   | Độ cứng (CaCO <sub>3</sub> )        | mg/L   | TCVN 6224:1996    | 108                 | 110                 | 142                 | 350                  |
| 10  | Clorua                              | mg/L   | TCVN 6194:1996    | 16                  | 18                  | 21                  | 300                  |

Ghi chú: 127/NC/1809: Nước cấp tại bếp ăn; 127/NC/1810: Nước cấp tại tầng kĩ thuật; 127/NC/1811: Nước cấp tại vòi rửa cổ chai.

Khác với chỉ tiêu về điện giảm 10,1%, Chỉ tiêu lượng nước tiêu thụ tăng 9% (năm 2016: 31.387 m<sup>3</sup>) nguyên nhân do sản xuất mặt hàng thuốc nước với sản lượng nhiều. Bên cạnh việc tăng sản lượng công ty cũng luôn chú trọng việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững, năm 2017 công ty chú trọng việc cải tiến từng công đoạn nhỏ sản xuất, nhằm hạn chế các nguồn năng lượng sử dụng:

1. Tuần hoàn nguồn nước từ hệ thống RO để làm mát thiết bị với khối lượng ước tính tái sử dụng là 1.560 m<sup>3</sup>. Phần trăm tiết kiệm theo tỷ lệ nước đầu vào ~ 4,5%.
2. Tối ưu hóa quy trình vệ sinh đối với: rửa chai lọ, vệ sinh thiết bị, nhà xưởng với các quy trình thao tác chuẩn.
3. Sản xuất liên tục để giảm số lần vệ sinh máy, giảm tiêu hao năng lượng nước, giảm nguồn nước thải vệ sinh.
4. Sử dụng nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn để phục vụ mục đích tưới cây và vệ sinh khuôn viên: khoảng 2% lượng nước đầu vào.
5. Sử dụng các biện pháp hành chính: dán Pano tiết kiệm nguồn nước, hướng dẫn tại các khu vực hay sử dụng nước.
6. Nhắc nhở việc tắt, mở, sử dụng đúng mục đích và giáo dục tiết kiệm trong các buổi đào tạo nội bộ.



## CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



### KIỂM SOÁT KHÍ THẢI VÀ PHÁT THẢI HIỆU QUẢ

Khí thải từ máy phát điện: chỉ sử dụng máy phát điện trong những trường hợp đột xuất như sự cố về điện, mất điện. Nhằm đảm bảo tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí, công ty có kế hoạch chủ động sắp xếp lịch sản xuất ngay khi có thông báo mất điện.

Khí thải từ các phương tiện giao thông ra vào nhà máy (xe của cán bộ, công nhân viên và xe

vận chuyển cung ứng nguyên vật liệu, xuất hàng của cơ sở) được giảm thiểu, kiểm soát bằng các biện pháp:

- » Phun nước làm ẩm đường vào những ngày khô hanh.
- » Phổ biến, ký cam kết các nội quy về an toàn, môi trường với tất cả các nhà thầu/ nhà cung ứng khi vào công ty làm việc.

#### Kết quả quan trắc khí thải năm 2017

| Chỉ tiêu         | Đơn vị            | Quy chuẩn/ Tiêu chuẩn so sánh | Giới hạn | Kết quả 23/05/2017 |              |             |             |
|------------------|-------------------|-------------------------------|----------|--------------------|--------------|-------------|-------------|
|                  |                   |                               |          | Góc Đông Bắc       | Góc Đông Nam | Góc Tây Bắc | Góc Tây Nam |
| Tiếng ồn         | dB                | QCVN 26:2010/ BTNMT           | < 70     | 63,9               | 66,5         | 65,3        | 65,2        |
| Tổng bụi lơ lửng | µg/m <sup>3</sup> | QCVN 05:2013/BTNMT            | <300     | 281                | 287          | 285         | 281         |
| SO <sub>2</sub>  | µg/m <sup>3</sup> | QCVN 05:2013/BTNMT            | <350     | 161                | 154          | 158         | 150         |
| NO <sub>2</sub>  | µg/m <sup>3</sup> | QCVN 05:2013/BTNMT            | <200     | 48                 | 52           | 47          | 45          |
| CO               | µg/m <sup>3</sup> | QCVN 05:2013/BTNMT            | <30.000  | <5.000             | <5.000       | <5.000      | <5.000      |
| Nhiệt độ         | OC                | QĐ 3733/2002/QĐ-BYT           | -        | 32,4               | 32,9         | 31,1        | 31,2        |
| Độ ẩm            | %                 | QĐ 3733/2002/QĐ-BYT           | -        | 81,6               | 78,7         | 78,3        | 78,6        |
| Tốc độ gió       | m/s               | QĐ 3733/2002/QĐ-BYT           | -        | 0,89               | 0,46         | 0,74        | 0,93        |

#### Kết quả quan trắc khí thải từ hood

| Chỉ tiêu  | Đơn vị             | Quy chuẩn/ Tiêu chuẩn so sánh | Giới hạn | Kết quả 23/05/2017 |      |      |      |
|---|--------------------|-------------------------------|----------|--------------------|------|------|------|
|   |                    |                               |          | TH1                | TH2  | TH3  | TKC  |
| Amoniac và các hợp chất amoni                           | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 50     | <0.1               | <0.1 | <0.1 | 1.86 |
| Cacbon oxit, CO   | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 1.000  | <30                | <30  | <30  | <30  |
| Axit clohydric, HCl                                     | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 50     | 1,57               | 1,81 | <1,0 | 1,2  |
| Hydro sunphua, H <sub>2</sub> S                         | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 7,5    | <2                 | <2   | <2   | <2   |
| Lưu huỳnh đioxit, SO <sub>2</sub>                       | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 500    | <6                 | <6   | <6   | <6   |
| Nitơ oxit, NO <sub>x</sub> (tính theo NO <sub>2</sub> ) | mg/Nm <sup>3</sup> | QCVN 19:2009/BTNMT            | < 850    | <5                 | <5   | <5   | <5   |

Không sử dụng các phương tiện giao thông vận tải quá cũ, quá thời gian lưu hành. Tất cả các xe vận tải đều phải được kiểm tra định kỳ đạt tiêu chuẩn của Cục

đăng kiểm về mức độ an toàn môi trường mới được phép hoạt động và các phương tiện này thường xuyên được bảo dưỡng.



### KIỂM SOÁT NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI

#### Nước thải

**Tính chất nước thải:** Công nghiệp và sinh hoạt.

Công ty có quy trình và cử cán bộ chuyên trách theo dõi, vận hành Hệ thống xử lý nước thải hàng ngày, kiểm tra chất lượng nước thải sau xử lý và có biện pháp cải tiến kịp thời. Có sổ ghi chép theo dõi hàng ngày việc vận hành hệ thống.

#### Công nghệ hệ thống xử lý nước thải

- » Hệ thống thu gom, xử lý nước thải công nghiệp được xây dựng theo công nghệ sinh học, công suất thiết kế 30 m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- » Hệ thống thu gom xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng công nghệ màng vi sinh chuyển động, công suất thiết kế 50 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

**Chế độ xả thải:** Liên tục.

**Phương thức xả thải:** Tự chảy.

**Nguồn tiếp nhận nước thải:** Nước thải sau xử lý xả ra hệ thống thoát nước chung của khu vực thuộc Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

**Tiêu chuẩn áp dụng với nước thải:** QCVN 40:2011/BTNMT (Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp) và QCVN 14:2008/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt).

#### Kết quả phân tích mẫu nước thải tại điểm cuối xả thải ra ngoài môi trường:

| STT | Chỉ tiêu phân tích         | Đơn vị           | Mẫu 1      | Mẫu 2      | Mẫu 3      | Mẫu 4      | Giá trị cho phép |
|-----|----------------------------|------------------|------------|------------|------------|------------|------------------|
|     | Ngày lấy mẫu               |                  | 15/02/2017 | 23/05/2017 | 08/08/2017 | 06/11/2017 |                  |
|     | Ngày trả kết quả           |                  | 06/03/2017 | 07/06/2017 | 25/08/2017 | 15/12/2017 |                  |
| 1   | Nhiệt độ                   | °C               | 23,7       | 28,7       | 29,5       | 25,8       | < 40             |
| 2   | Màu                        | Pt-Co            | 6          | 46         | 27         | <5         | < 150            |
| 3   | pH                         | -                | 7,81       | 6,83       | 7,89       | 7,65       | 5,5-9            |
| 4   | BOD <sub>5</sub> (20°C),   | mg/L             | <0,8       | 8,7        | 13,6       | 42,4       | < 50             |
| 5   | COD                        | mg/L             | 87,6       | 73,1       | 115,4      | 87,2       | < 150            |
| 6   | Chất rắn lơ lửng (TSS)     | mg/L             | 6          | 32         | 21         | 10,1       | < 100            |
| 7   | Tổng xianua                | mg/L             | 0,021      | 0,0047     | 0,0057     | 0,08       | < 0,1            |
| 8   | Tổng phenol                | mg/L             | <0,003     | <0,003     | <0,003     | <0,05      | < 0,5            |
| 9   | Sunfua                     | mg/L             | <0,022     | 0,032      | <0,022     | 0,32       | < 0,5            |
| 10  | Amoni (tính theo N)        | mg/L             | 0,1        | 3,32       | 1,05       | 0,051      | < 10             |
| 11  | Tổng nitơ                  | mg/L             | 11,89      | 10,81      | 10,08      | <0,0001    | < 40             |
| 12  | Tổng photpho (tính theo P) | mg/L             | 0,14       | 1,47       | 0,08       | 0,71       | < 6              |
| 13  | Clorua                     | mg/L             | 46         | 57         | 38         | <0,015     | < 1.000          |
| 14  | Clo dư                     | mg/L             | <0,17      | <0,17      | <0,17      | <015       | < 2              |
| 15  | Coliform                   | Vi khuẩn/ 100 ml | 430        | 4.300      | 4.300      | 2.400      | <5.000           |

## CÁC HOẠT ĐỘNG GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



| STT | Chỉ tiêu phân tích                                       | Đơn vị | Mẫu 1 | Mẫu 2 | Mẫu 3 | Mẫu 4 | Giá trị cho phép |
|-----|--|--------|-------|-------|-------|-------|------------------|
| 16  | Tổng chất rắn hòa tan (TDS)                              | mg/L   | 254   | 497   | 389   | 981   | < 1200           |
| 17  | Nitrat (NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> ) (tính theo N),    | mg/L   | 3.174 | 1.01  | 5.895 | 48    | < 60             |
| 18  | Dầu mỡ động, thực vật                                    | mg/L   | <0,3  | <0,3  | 1,0   | 3,5   | < 24             |
| 19  | Tổng các chất hoạt động bề mặt                           | mg/L   | 0,045 | 0,247 | 0,203 | 4     | < 12             |
| 20  | Phosphat (PO <sub>4</sub> <sup>-3</sup> ) (tính theo P). | mg/L   | 0,036 | 1,38  | 0,08  | <0,1  | < 12             |

(Nguồn: Báo cáo kết quả quan trắc môi trường Nhà máy sản xuất Hoàng Liet – năm 2017).

**Đơn vị quan trắc:** Trạm quan trắc và phân tích môi trường lao động.

**Nhận xét:** Mẫu nước thải sau xử lý tại điểm xả cuối của hệ thống trước khi thải ra môi trường lấy ở các thời điểm trong năm đều đạt tiêu chuẩn nước thải theo các chỉ tiêu trong giấy phép xả thải.

### Chất thải và chất thải nguy hại

Công ty đã thực hiện lập báo cáo và Đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại với Sở tài nguyên môi trường Hà Nội và được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn chất thải nguy hại, mã số QLCTNH: 01.000054.T, ngày 29/02/2008 và được cấp lại lần 2 Sổ đăng ký chủ nguồn chất thải

nguy hại, mã số QLCTNH: 01.000054.T-ĐC1, ngày 05/05/2011 (do có bổ sung thêm danh mục chất thải nguy hại), và được cấp lại lần 3 mã số 01.000054T ngày 26/11/2014.

### Phòng lượng chất thải và phương pháp xử lý

| STT | Tên chất thải                           | Phòng lượng (kg) | Phương pháp xử lý              | Đơn vị xử lý   |
|-----|---|------------------|--------------------------------|--|
| 1.  | Chất thải sinh hoạt                     | 9.200            | Thiêu đốt                      | Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Hoàng Mai.  |
| 2.  | Phế liệu:<br>Bao bì catton, nguyên liệu | 28.834           | Tái chế                        | Công ty TNHH Đầu tư Tiến Dũng  |
| 3.  | Chất thải nguy hại                      | 890              | Làm sạch, thiêu đốt, chôn lấp. | Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị và Công nghiệp – Urenco10, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại hàng năm |

Tỷ lệ rác thải được tái chế chiếm 75% lượng rác thải của công ty. Tỷ lệ tái sử dụng cao vì công ty lựa chọn các nguyên liệu đầu vào thân thiện với môi trường và việc phân loại rác thải được thực hiện tốt tại Traphaco.

Các phế liệu thải được bán cho nhà thu mua để làm nguyên liệu đầu vào cho các công đoạn sản xuất khác, nhằm hạn chế sự phát thải ra môi trường của chất thải.

### Biện pháp quản lý rác thải sinh hoạt và tái chế

- 1 Phân loại tại nguồn, phổ biến và thực hiện quy định phân loại chất thải tại mỗi bộ phận, phòng ban.
- 2 Đặt thùng thu gom phân loại tại nơi phát thải, thuận tiện cho nhận biết, lưu trữ.
- 3 Thực hiện vận chuyển định kỳ chất thải thông thường, chất thải tái chế theo quy định toàn công ty.
- 4 Hợp đồng rác thải tái chế ký với công ty TNHH Đầu tư Tiến Dũng.
- 5 Hợp đồng rác thải sinh hoạt ký với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Hoàng Mai.

### Biện pháp quản lý chất thải nguy hại

- 1 Thường xuyên thu gom, phân loại, lưu giữ chất thải trong các thùng chứa riêng biệt, có nhận biết mã CTNH đúng theo quy định của Thông tư 36/2015/TT-BTNMT.
- 2 Các quy định, hướng dẫn được phổ biến đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty.
- 3 Nơi lưu giữ có mái che, tường bao, cửa khóa và có biển cảnh báo phù hợp theo TCVN 6707:2009.
- 4 Giao Bộ phận chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi và quản lý chất thải nguy hại theo quy trình.
- 5 Nhà thầu vào công ty làm việc được phổ biến và tuân thủ theo quy trình quản lý chất thải của công ty.



## HẠN CHẾ TỐI ĐA SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường (SCMT) là một chế định quan trọng được quy định ở Mục 3, Chương X của Luật BVMT năm 2014 và nhiều điều khoản khác như các quy định về quy hoạch BVMT.

Ban an toàn công ty đã xác định các nguy cơ gây ra sự cố môi trường trong các công đoạn sản xuất, kinh doanh: Tràn đổ nước thải, tràn đổ hóa chất, rò rỉ vi sinh vật, lũ lụt,...

Với mỗi tình huống cụ thể có các phương án phòng ngừa khác nhau, được quy định cụ thể trong “Quy trình ứng phó tình trạng khẩn cấp” trong đó xác định rõ một số tình huống khẩn cấp.

- » SOP về ứng cứu sự cố tràn nước thải.
- » SOP Hướng dẫn xử lý tràn đổ hóa chất và rò rỉ vi sinh vật.
- » Phòng chống lụt bão.

Năm 2017, Công ty không có sự cố môi trường.



## TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG

Công ty tuân thủ, không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường và thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan quản lý môi trường.

- » Duy trì việc cập nhật, đánh giá sự ảnh hưởng của các văn bản pháp luật đến hệ thống của công ty.

Hệ thống hóa các văn bản luật liên quan được cập nhật liên tục lên mạng nội bộ của công ty và thông báo sự ảnh hưởng của văn bản đến các bộ phận liên quan.





# Traphaco

## VÌ TƯƠNG LAI BỀN VỮNG



# Global Reporting Initiative™

## BẢNG TUÂN THỦ THEO GRI G4

Chúng tôi thực hiện báo cáo này trước tiên là phục vụ cho chính doanh nghiệp trong triển khai chiến lược phát triển bền vững. Chỉ khi mỗi thành viên của Traphaco nhận thức rõ và hiểu rõ cần phải làm gì về vấn đề này và đưa vào hành động cụ thể thì chiến lược phát triển bền vững mới được thực hiện thành công.

Hướng dẫn GRI phiên bản G4 là bản đánh giá toàn diện về hoạt động bền vững của doanh nghiệp, chính vì vậy Traphaco đã chủ động nghiên cứu và áp dụng cho Báo cáo phát triển bền vững thực hiện năm 2017.

## BẢNG TUÂN THỦ THEO GRI G4

| GRI                                  | Thông tin công bố  | Nội dung trong Báo cáo   | Trang   |
|--------------------------------------|--|--|---------|
| <b>CÁC NỘI DUNG TỔNG QUAN</b>        |  |  |         |
| <b>1. Chiến lược &amp; phân tích</b> |  |  |         |
| G4-1                                 | Tuyên bố của người ra quyết định cao nhất của tổ chức về sự liên quan của phát triển bền vững với tổ chức và chiến lược của tổ chức đối với vấn đề phát triển bền vững | Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.   | 6       |
| G4-2                                 | Mô tả các tác động, rủi ro và cơ hội chính   | Quản trị rủi ro hướng tới phát triển bền vững  | 60      |
| G4-3                                 | Tên của doanh nghiệp   |  |         |
| G4-4                                 | Sản phẩm dịch vụ chính   | Giới thiệu về Traphaco   | 10      |
| G4-5                                 | Địa chỉ TSC  |  |         |
| G4-7                                 | Loại hình sở hữu, mô hình pháp lý  | Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Traphaco.  | 16      |
| G4-8                                 | Thị trường phục vụ (bao gồm cả phân tích địa lý, ngành phục vụ và các loại hình khách hàng)  | Địa bàn kinh doanh.  | 14 - 15 |
| G4-9                                 | Qui mô của doanh nghiệp báo cáo  | Giới thiệu về Traphaco   | 10      |
| G4-10                                | Thống kê về lực lượng lao động   | Cơ cấu lực lượng lao động tại Traphaco   | 97      |
| G4-11                                | Tỷ lệ phần trăm người lao động được hưởng Thỏa ước lao động tập thể  | 100%, xem thêm tại nội dung Đối xử công bằng với người lao động  | 114     |
| G4-12                                | Mô tả chuỗi cung ứng của doanh nghiệp  | Gắn kết ESG trong hoạt động của doanh nghiệp   | 88 - 91 |
| G4-13                                | Thay đổi trong quá trình báo cáo liên quan đến quy mô, cấu trúc, sở hữu và chuỗi cung ứng  | Traphaco không có những thay đổi đáng kể liên quan đến các nội dung này  |         |
| G4-15                                | Liệt kê các qui định, điều lệ hoặc các hoạt động liên quan đến vấn đề kinh tế, xã hội, môi trường mà doanh nghiệp đã xây dựng.   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảng đánh giá hiệu quả hoạt động cộng đồng;</li> <li>Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT;</li> <li>Quy trình quản lý nhà thầu về an toàn, sức khỏe, môi trường;</li> <li>Quy chế Quản lý hợp đồng, giao dịch giữa công ty CP Traphaco và người có liên quan;</li> <li>Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong CTCP Traphaco;</li> <li>Quy chế người đại diện phần vốn của CTCP Traphaco tại doanh nghiệp;</li> <li>Quy trình quản trị rủi ro;</li> <li>Quy trình đánh giá, lựa chọn nhà cung ứng nguyên liệu;</li> <li>Quy trình đánh giá sự thỏa mãn khách hàng;</li> <li>Quy trình kiểm tra, giám sát và đo lường an toàn lao động.</li> </ul> |         |
| G4-16                                | Hội viên các hiệp hội  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệp hội Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam;</li> <li>Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ TP. Hà Nội;</li> <li>Hội sở hữu trí tuệ;</li> <li>Hiệp hội chống hàng giả;</li> <li>Hiệp hội doanh nghiệp dược Việt Nam;</li> <li>Hội viên của VCCI;</li> <li>Hội viên các nhà công thương Việt Nam;</li> <li>Hội viên CLB Hàng VN chất lượng cao.</li> </ul>  |         |

| GRI                                      | Thông tin công bố  | Nội dung trong Báo cáo  | Trang    |
|--|--|---|----------|
| <b>2. Phạm vi ranh giới Báo cáo</b>      |  |   |          |
| G4-17                                    | a. Các đơn vị bao gồm trong các báo cáo tài chính hợp nhất của tổ chức hoặc các tài liệu tương đương.<br>b. Báo cáo về việc một đơn vị nào đó có trong các báo cáo tài chính hợp nhất của tổ chức hoặc các tài liệu tương đương không được đề cập trong báo cáo hay không. | Tham khảo nội dung Báo cáo tài chính thuộc Báo cáo thường niên 2017 của Traphaco  |          |
| G4-18                                    | Giải thích quá trình xác định nội dung báo cáo và ranh giới báo cáo;<br>Nêu rõ doanh nghiệp đã áp dụng các qui tắc báo cáo để xây dựng nội dung báo cáo như thế nào.   | Tổng quan về báo cáo  | 5        |
| G4-19                                    | Liệt kê các vấn đề trọng yếu trong quá trình xây dựng nội dung báo cáo   | Xác định các lĩnh vực trọng yếu   | 78 - 79  |
| G4-22                                    | Giải thích về ảnh hưởng của việc điều chỉnh thông tin được cung cấp trong các báo cáo trước và lý do điều chỉnh  | Bổ sung thêm 02 bên liên quan so với Báo cáo năm 2016   | 72       |
| G4-23                                    | Thay đổi lớn so với kỳ báo cáo trước (về phạm vi và các vấn đề báo cáo)  | Thực hiện Báo cáo phát triển bền vững độc lập   |          |
| <b>Sự tham gia của các bên liên quan</b> |  |   |          |
| G4-24                                    | Danh sách nhóm của các bên liên quan với doanh nghiệp  | Các bên liên quan của Traphaco  | 73       |
| G4-25                                    | Cơ sở lựa chọn và xác định các bên liên quan   |   |          |
| G4-26                                    | Phương pháp tiếp cận đối với sự tham gia của các bên liên quan   | Gắn kết với các bên liên quan   | 74 - 77  |
| G4-27                                    | Các chủ đề và mối quan tâm chính được nêu ra trong quá trình tham gia của bên liên quan; doanh nghiệp phản hồi thế nào với nội dung trên (bao gồm phản hồi qua báo cáo)  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Sự tham gia của các bên liên quan trong chính sách và hoạt động của Traphaco</li> <li>Ma trận xác định các lĩnh vực trọng yếu</li> </ul> | 73<br>79 |
| <b>Hồ sơ báo cáo</b>                     |  |   |          |
| G4-28                                    | Giai đoạn báo cáo  | Tổng quan về báo cáo  | 5        |
| G4-29                                    | Thời gian báo cáo gần nhất   | Năm 2018<br>(thực hiện Báo cáo phát triển bền vững cho năm 2017)  |          |
| G4-30                                    | Chu kỳ báo cáo   | Thường niên   |          |
| G4-31                                    | Địa chỉ liên hệ nếu có   | Liên hệ   | 5        |
| G4-32                                    | Phương án lựa chọn báo cáo của doanh nghiệp  | Tổng quan về báo cáo  | 5        |

### Đánh giá năng lực và hiệu quả hoạt động của HĐQT

| <b>CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ</b> |  |                      |    |
|----------------------------|--|----------------------|----|
| <b>MỤC TIÊU KINH TẾ</b>    |  |                      |    |
| <b>1. Hiệu quả kinh tế</b> |  |                      |    |
| DMA                        | Công bố phương pháp tiếp cận quản lý chung | Phương pháp quản trị | 82 |

## BẢNG TUÂN THỦ THEO GRI G4

| GRI                                       | Thông tin công bố  | Nội dung trong Báo cáo  | Trang   |
|---|--|---|---------|
| <b>Các chỉ số hoạt động</b>               |  |   |         |
| <b>G4-EC1</b>                             | Các giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ   | Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng  | 87      |
| <b>FS</b>                                 | Chú thích thêm về giá trị các chương trình đầu tư cộng đồng và phân bổ khoản đầu tư cộng đồng theo từng chủ điểm   | Các ảnh hưởng từ xu hướng phát triển bền vững tới Traphaco  | 30 - 31 |
| <b>G4-EC2</b>                             | Các tác động về tài chính cũng như các yếu tố rủi ro và cơ hội khác đối với hoạt động của doanh nghiệp bị gây ra bởi biến đổi khí hậu                          |   |         |
| <b>G4-EC3</b>                             | Phạm vi trách nhiệm của tổ chức về đáp ứng nghĩa vụ theo kế hoạch phúc lợi đã xác định của tổ chức   | Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động   | 102     |
| <b>G4-EC4</b>                             | Các hỗ trợ tài chính đáng kể của chính phủ   | Không có  |         |
| <b>2. Các ảnh hưởng kinh tế gián tiếp</b> |  |   |         |
| <b>Các chỉ số hoạt động</b>               |  |   |         |
| <b>G4-EC7</b>                             | Sự phát triển và tác động của hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng và dịch vụ phục vụ lợi ích chung của cộng đồng thông qua các hoạt động thương mại                 | Các đóng góp gián tiếp về kinh tế   | 87      |
| <b>G4-EC8</b>                             | Những tác động gián tiếp về kinh tế  |   |         |
| <b>3. Quy trình thu mua</b>               |  |   |         |
| <b>Các chỉ số hoạt động</b>               |  |   |         |
| <b>G4-EC9</b>                             | Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp tại địa phương tại những điểm hoạt động quan trọng.  | Dự án GreenPlan - Tạo sinh kế bền vững cho người nông dân   | 127     |
| <b>MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG</b>                |  |   |         |
| <b>1. Vật liệu</b>                        |  |   |         |
| <b>G4-EN1</b>                             | Vật liệu sử dụng tính theo trọng lượng hoặc khối lượng.  | Sử dụng nguyên vật liệu bền vững  | 143     |
| <b>G4-EN2</b>                             | Tỷ lệ phần trăm các vật liệu được sử dụng là nguyên liệu đầu vào từ tái chế.   | Traphaco không sử dụng nguyên vật liệu đầu vào từ tái chế do đặc thù là ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm bảo vệ sức khỏe |         |
| <b>2. Năng lượng</b>                      |  |   |         |
| <b>Các chỉ số hoạt động</b>               |  |   |         |
| <b>G4-EN3</b>                             | Năng lượng tiêu thụ bên trong doanh nghiệp   |   |         |
| <b>G4-EN4</b>                             | Năng lượng tiêu thụ bên ngoài doanh nghiệp   |   |         |
| <b>G4-EN6</b>                             | Giảm nguồn năng lượng tiêu thụ   | Tiêu thụ năng lượng tiết kiệm và hiệu quả   | 144-145 |
| <b>G4-EN7</b>                             | Giảm nguồn năng lượng trong sản xuất sản phẩm và cung cấp dịch vụ  |   |         |
| <b>3. Nước</b>                            |  |   |         |
| <b>G4-EN8</b>                             | Tổng lượng nước bị thu dùng phân theo nguồn.   | Sử dụng tài nguyên nước hiệu quả  | 146-147 |
| <b>4. Đa dạng sinh học</b>                |  |   |         |
| <b>G4-EN11</b>                            | Vị trí và diện tích đất sở hữu, cho thuê, quản lý trong hoặc liền kề với các khu bảo tồn và các khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao bên ngoài khu bảo tồn. | Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học thông qua Dự án Xanh  | 138-139 |

| GRI   | Thông tin công bố   | Nội dung trong Báo cáo  | Trang   |
|---|---|---|---------|
| <b>G4-EN12</b>  | Mô tả các tác động lớn của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ tới đa dạng sinh học trong khu bảo tồn và các khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao bên ngoài khu bảo tồn.  | Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học thông qua Dự án Xanh  | 138-139 |
| <b>G4-EN13</b>  | Môi trường sống được bảo vệ hoặc khôi phục  |   |         |
| <b>5. Phát thải, nước thải và chất thải</b>                   |   |   |         |
| <b>G4-EN19</b>  | Các sáng kiến nhằm giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính và mức cắt giảm đạt được   | Nguồn nguyên liệu Xanh  | 89      |
| <b>G4-EN22</b>  | Tổng lưu lượng nước thải theo chất lượng và điểm đến.   | Nước thải   | 149     |
| <b>G4-EN23</b>  | Tổng trọng lượng của chất thải theo loại và phương pháp xử lý.  | Chất thải rắn   |         |
| <b>G4-EN25</b>  | Trọng lượng chất thải được vận chuyển, nhập khẩu, xuất khẩu, hoặc chất thải đã được xử lý được coi là nguy hiểm theo các điều khoản của Công ước Basel Phụ lục I, II, III, và VIII và tỷ lệ phần trăm chất thải được vận chuyển theo đường quốc tế. | Chất thải rắn: (Bảng: Khối lượng chất thải và phương pháp xử lý)  | 150-151 |
| <b>G4-EN26</b>  | Chủng loại, kích thước, tình trạng bảo vệ và giá trị đa dạng sinh học của các khu vực nước và môi trường sống liên quan bị ảnh hưởng đáng kể bởi việc xả nước thải và nước chảy bề mặt của doanh nghiệp.  | <ul style="list-style-type: none"> <li>Nước thải;</li> <li>Tuân thủ pháp luật (Nước thải đạt chất lượng và không có sự vi phạm nào lĩnh vực môi trường).</li> </ul> | 149-151 |
| <b>MỤC TIÊU XÃ HỘI</b>  |   |   |         |
| <b>1. Cách đối xử với người lao động và việc làm bền vững</b> |   |   |         |
| <b>DMA</b>  | Công bố phương pháp tiếp cận quản lý chung  | Phương pháp quản trị  | 94      |
| <b>2. Việc làm</b>  |   |   |         |
| <b>G4-LA1</b>   | Tổng số lực lượng lao động, tỷ lệ tuyển dụng mới, tỷ lệ thôi việc phân loại theo độ tuổi, giới tính và khu vực  | Cơ cấu lực lượng lao động tại Traphaco  | 97-98   |
| <b>G4-LA2</b>   | Các trợ cấp cho nhân viên làm việc toàn thời gian mà không được dành cho người lao động tạm thời hoặc bán thời gian   | Trân trọng những giá trị đóng góp của người lao động  | 115     |
| <b>3. Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp</b>                     |   |   |         |
| <b>G4-LA6</b>   | Tỷ lệ chấn thương, bệnh nghề nghiệp, ngày nghỉ ốm, sự vắng mặt và số trường hợp tử vong có liên quan đến làm việc theo từng khu vực.  |   |         |
| <b>G4-LA7</b>   | Các vấn đề về sức khỏe và an toàn lao động được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn.   | An toàn và sức khỏe nghề nghiệp   | 102-107 |
| <b>G4-LA8</b>   | Các chủ đề về an toàn sức khỏe được nêu trong các thỏa thuận chính thức với công đoàn   |   |         |
| <b>4. Giáo dục và đào tạo</b>                                 |   |   |         |
| <b>G4-LA9</b>   | Giờ đào tạo trung bình mỗi năm của người lao động theo giới tính, và theo danh mục người lao động   |   |         |
| <b>G4-LA10</b>  | Các chương trình quản trị kỹ năng và học tập dài hạn hỗ trợ khả năng tiếp tục làm việc của người lao động và giúp họ về việc chấm dứt quan hệ lao động  | Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực - Xây dựng các giá trị lâu dài cho người lao động  | 98-99   |

## BẢNG TUÂN THỦ THEO GRI G4

| GRI   | Thông tin công bố  | Nội dung trong Báo cáo  | Trang   |
|---|--|---|---------|
| G4-LA11   | Tỉ lệ phần trăm người lao động được đánh giá hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp định kỳ  | Hệ thống quản lý hiệu quả làm việc và trả lương theo thành tích | 108-109 |
| <b>5. Tính Đa dạng và Cơ hội Nghề nghiệp Bình đẳng</b>            |  |   |         |
| G4-LA12   | Thành phần của bộ máy quản lý và phân loại nhân viên theo giới tính, nhóm tuổi, thành viên nhóm dân tộc thiểu số và các chỉ số phản ánh mức độ đa dạng khác. | Cơ cấu lực lượng lao động tại Traphaco                          | 97      |
| <b>6. Khen thưởng công bằng không phân biệt giới tính</b>         |  |   |         |
| G4-LA13   | Tỷ lệ mức lương cơ bản của nam giới so với nữ giới theo phân loại nhân viên.   | Đối xử công bằng với người lao động.                            | 114     |
| <b>7. Đánh giá Nhà cung cấp về Cách đối xử với Người lao động</b> |  |   |         |
| G4-LA14   | Tỉ lệ phần trăm các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí Cách đối xử với Người lao động                                    | Gắn kết ESG trong hoạt động của doanh nghiệp                    | 88      |
| <b>NHÂN QUYỀN</b>   |  |   |         |
| <b>Đầu tư</b>   |  |   |         |
| G4-HR1  | Tỷ lệ phần trăm và tổng số các thỏa thuận đầu tư lớn có đề cập tới các điều khoản về quyền con người hoặc đã được sàng lọc về vấn đề nhân quyền.             | Gắn kết ESG trong hoạt động của doanh nghiệp                    | 88      |
| <b>XÃ HỘI</b>   |  |   |         |
| <b>Cộng đồng địa phương</b>                                       |  |   |         |
| DMA   | Công bố phương pháp tiếp cận quản lý chung   | Phương pháp quản trị  | 94      |
| G4-SO1  | Tỉ lệ phần trăm các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển đã thực hiện                         | Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng                        | 130-131 |
| <b>Đánh giá Tác động của Nhà cung cấp đối với Xã hội</b>          |  |   |         |
| G4-SO9  | Tỉ lệ phần trăm các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về tác động đối với xã hội.                                       | Gắn kết ESG trong hoạt động của doanh nghiệp                    | 88      |
| <b>TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM</b>                                       |  |   |         |
| <b>1. Gắn mác sản phẩm và dịch vụ</b>                             |  |   |         |
| FS15  | Chính sách về thiết kế và bán các sản phẩm và dịch vụ một cách công bằng   |   |         |
| <b>2. Sức khỏe và an toàn của khách hàng</b>                      |  |   |         |
| G4-PR1  | Tỷ lệ các danh mục sản phẩm quan trọng được đánh giá về mặt cải tiến sức khỏe và an toàn   |   |         |
| <b>3. Dán nhãn sản phẩm và dịch vụ</b>                            |  |   |         |
| G4-PR3  | Loại thông tin về sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu quy trình và tỷ lệ phần trăm của các sản phẩm và dịch vụ đáng kể phụ thuộc vào yêu cầu thông tin trên.    | Trách nhiệm đầu tư phát triển sản phẩm                          | 118-125 |
| G4-PR5  | Các tập quán liên quan đến sự hài lòng của khách hàng, bao gồm cả kết quả của các cuộc điều tra đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng.                     |   |         |

# 2017 [www.traphaco.com.vn](http://www.traphaco.com.vn) BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRÊN NỀN TẢNG KỸ THUẬT SỐ



Truy cập vào website:  
[www.traphaco.com.vn/ir](http://www.traphaco.com.vn/ir)  
hoặc quét mã QR Code

Tải ứng dụng báo cáo thường niên tại:  
IOS: Nhập từ khóa "Traphaco-IR"  
Android: Nhập từ khóa "Traphaco-IR"








# Traphaco

Con đường sức khỏe xanh

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO**

 | 75 Yên Ninh, Phường Quán Thánh  
Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

 | (+84.24) 3734 1797

 | (+84.24) 3681 5097

 | [www.traphaco.com.vn](http://www.traphaco.com.vn)